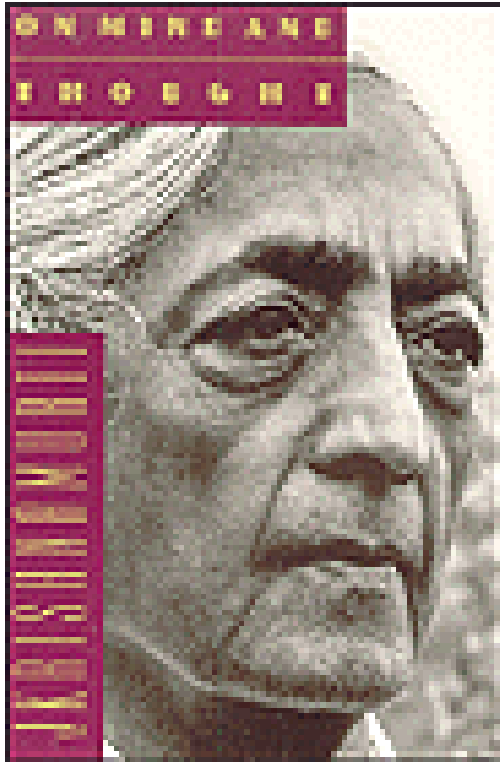


J. KRISHNAMURTI



BÀN VỀ CÁI TRÍ VÀ SUY NGHĨ
ON MIND AND THOUGHT

Lời dịch: **ÔNG KHÔNG**

www.jkrishnamurtionghong.com

– Tháng 8-2010 –

ON MIND and THOUGHT

J. Krishnamurti

HarperSanFrancisco
A Division of HarperCollinsPublishers

Tri ân Alan Kartly và con gái – Australia – đã gửi tặng
nguyên tác tiếng Anh: *On Mind and Thought*.

ÔNG KHÔNG

BÀN VỀ
CÁI TRÍ VÀ SUY NGHĨ

“Krishnamurti là một người thầy ưu việt và vĩ đại của tôn giáo được những thành viên của tất cả những giáo hội và những giáo phái chân thành lắng nghe và nhận được nhiều bổ ích.”

-GEORGE BERNARD SHAW

Krishnamurti đã nói: “Chỉ khi nào cái trí tuyệt đối yên lặng thì mới có thể có một tiếp xúc cùng những dòng nước thăm thẳm.”

Khẳng định sự khác biệt giữa suy nghĩ bị quy định và suy nghĩ sáng tạo trung thực. *Bàn về Cái trí và Suy nghĩ* thâm nhập điều gì Krishnamurti đã giải thích như “không gian bao la đó trong bộ não nơi có năng lượng không thể tưởng tượng được.” Những lời giảng cốt lõi này nhấn mạnh rằng chỉ bằng cách vượt khỏi suy nghĩ bị quy định chúng ta mới có thể đạt được sự tự do và sự thành tựu cá nhân; và chỉ qua sự thay đổi cá thể này, những xung đột khủng khiếp trong những liên hệ và xã hội có thể được xóa sạch.

J. Krishnamurti (1895 – 1986) là một người thầy tinh thần nổi tiếng mà những lời giảng và những quyển sách đã truyền cảm hứng cho hàng ngàn người. Những tác phẩm khác gồm có *Bàn về Tình yêu và Cô độc*, *Bàn về Tự do*, *Bàn về Thiên nhiên và Môi trường*, và *Bàn về Sống và Chết*.

Thông minh không là đi theo đuổi khôn ngoan của những tranh luận, của những mâu thuẫn, những qu an đẽm đối nghịch – như thế nhờ vào những quan điểm, sự thật có thể được tìm ra, mà là điều không thể được – nhưng thông minh hiện diện do bởi nhận ra rằng hoạt động của suy nghĩ, cùng

tất cả những khả năng, những tình ết, và hoạt động không ngưng nghỉ lạ thường của nó, không là thông minh.

Brockwood Park, ngày 4 tháng 9 năm 1982

Nội dung

Trang

11	<i>Lời tựa</i>
13	Seattle, ngày 23 tháng 7 năm 1950
15	London, ngày 7 tháng 4 năm 1952
19	Rajghat, ngày 23 tháng 1 năm 1955
25	Rajghat, ngày 6 tháng 2 năm 1955
27	Ojai, ngày 21 tháng 8 năm 1955
33	Rajghat, ngày 25 tháng 12 năm 1955
34	Bombay, ngày 28 tháng 2 năm 1965
36	Từ quyển <i>Cách mạng duy nhất</i>
40	Saanen, ngày 23 tháng 7 năm 1970
48	Saanen, ngày 26 tháng 7 năm 1970
57	Saanen, ngày 18 tháng 7 năm 1972
66	Saanen, ngày 20 tháng 7 năm 1972
81	Brockwood Park, ngày 9 tháng 9 năm 1972
85	Saanen, ngày 15 tháng 7 năm 1973
86	Từ quyển <i>Bàn về Giáo dục</i>
87	Saanen, ngày 28 tháng 7 năm 1974
88	Saanen, ngày 24 tháng 7 năm 1975
93	Saanen, ngày 13 tháng 7 năm 1976
95	Madras, ngày 31 tháng 12 năm 1977
98	Madras, ngày 7 tháng 1 năm 1978
106	Ojai, ngày 15 tháng 5 năm 1980
111	Bàn luận cùng David Bohm, Brockwood Park, ngày 14 tháng 9 năm 1980

- 134 Ojai, ngày 3 tháng 5 năm 1980
- 146 Rajghat, ngày 25 tháng 11 năm 1981
- 152 Từ quyển *Tương lai của Nhân loại*,
ngày 20 tháng 6 năm 1983
- 204 Saanen, ngày 25 tháng 7 năm 1983
Từ quyển *Thế giới Hòa bình*, Brockwood Park,
ngày 30 tháng 8 năm 1983
- 213 Brockwood Park, ngày 25 tháng 8 năm 1984
- 216 Từ quyển *Cái trí không Đo lường*, Madras,
ngày 2 tháng 1 năm 1983

Lời tựa

Jiddu Krishnamurti được sinh ra ở Ấn độ năm 1895 và, lúc 13 tuổi, được bảo trợ bởi Tổ Chức Thông thái Theosophical Society, đã công nhận ông là phương tiện cho ‘Thầy Thế Giới’ mà sự xuất hiện của ông đã được công bố từ trước. Chẳng mấy chốc K đã nổi lên như một người thầy, không thể phân hạng, không thỏa hiệp và đầy quyền năng; những nói chuyện và những tác phẩm của ông không liên quan đến bất kỳ tôn giáo đặc biệt nào và cũng không thuộc phương Đông hay phương Tây nhưng dành cho toàn thế giới. Cương quyết phủ nhận hình ảnh đáng Cứu thế, vào năm 1929 ông tuyên bố giải tán tổ chức to lớn và giàu có đã được xây dựng quanh ông và tuyên bố sự thật là “một mảnh đất không lối vào”, không thể tiếp cận được bởi bất kỳ tôn giáo, triết lý hay giáo phái chính thức nào.

Trong suốt sống còn lại, K liên tục phủ nhận danh vị đạo sư mà những người khác cố gắng ép buộc ông phải nhận. Ông tiếp tục thu hút vô số người khắp thế giới nhưng khẳng định không là uy quyền, không muốn những môn đồ, và luôn luôn nói chuyện như một cá thể cùng một cá thể khác. Tâm điểm những lời giáo huấn của ông là nhận ra rằng những thay đổi cơ bản trong xã hội chỉ có thể được tạo ra bởi sự thay đổi của ý thức cá thể. Sự cần thiết phải hiểu rõ về chính mình và hiểu rõ những ảnh hưởng gây tách rời, gây giới hạn của tình trạng bị quy định thuộc quốc gia và tôn giáo, liên tục được

nhấn mạnh. Krishnamurti luôn luôn vạch ra sự cần thiết cấp bách phải có được sự khoáng đạt, phải có được “không gian bao la trong bộ não” mà trong đó có năng lượng vô hạn. Điều này dường như đã là nguồn suối của sự sáng tạo riêng của ông và cốt lõi cho những ảnh hưởng to tát của ông đối với vô số người khắp thế giới.

Ông tiếp tục giảng thuyết khắp thế giới cho đến khi qua đời năm 1986 ở tuổi chín mươi. Những nói chuyện, những đối thoại, những lá thư và những bài viết trên báo của ông đã được tổng hợp thành hơn sáu mươi quyển. Từ những lời giáo huấn nhiều như thế một loạt những quyển sách có đề mục này đã được biên soạn, mỗi quyển sách tập trung vào một đề tài có liên quan đặc biệt và khẩn cấp trong sống hàng ngày của chúng ta.

Seattle, ngày 23 tháng 7 năm 1950

Suy nghĩ không bao giờ mới mẻ, nhưng sự liên hệ luôn luôn mới mẻ; và suy nghĩ tiếp cận sự kiện sinh động, thực sự, mới mẻ này, bằng nền quá khứ của cái cũ kỹ. Đó là, suy nghĩ cố gắng hiểu rõ sự liên hệ tùy theo những ký ức, những khuôn mẫu, và tình trạng bị quy định của cái cũ kỹ – và thế là, có sự xung đột. Trước khi chúng ta có thể hiểu rõ sự liên hệ, chúng ta phải hiểu rõ nền quá khứ của người suy nghĩ, mà là nhận biết được toàn qui trình của suy nghĩ mà không-chọn lựa; đó là, chúng ta có thể thấy những sự kiện như chúng là mà không-diễn giải chúng tùy theo những ký ức của chúng ta, những ý tưởng đã hình thành sẵn của chúng ta, mà là kết quả của tình trạng bị quy định thuộc quá khứ.

* * *

Vì vậy, suy nghĩ là sự phản hồi của nền quá khứ, của quá khứ, của trải nghiệm được tích lũy; nó là sự phản hồi của ký ức tại những mức độ khác nhau, cả cá thể và tập thể, riêng biệt và chủng tộc, có ý thức và không-ý thức. Tất cả điều đó là qui trình suy nghĩ của chúng ta. Vì vậy, suy nghĩ của chúng ta không bao giờ có thể mới mẻ. Không thể có ý tưởng ‘mới mẻ’ bởi vì suy nghĩ không bao giờ có thể tự-làm mới mẻ lại cho chính nó; suy nghĩ không bao giờ có thể mới mẻ

bởi vì nó luôn luôn là sự phản hồi của nền quá khứ – tình trạng bị quy định của chúng ta, những truyền thống của chúng ta, những trải nghiệm của chúng ta, những tích lũy thuộc cá thể và tập thể của chúng ta. Vì vậy khi chúng ta nhờ vào suy nghĩ như một phương tiện của khám phá cái mới mẻ, chúng ta thấy sự vô lý hoàn toàn của nó. Suy nghĩ chỉ có thể khám phá sự chiếu rọi riêng của nó, nó không thể khám phá bất kỳ cái gì mới mẻ; suy nghĩ chỉ có thể công nhận cái gì nó đã trải nghiệm, nó không thể công nhận cái gì nó đã không trải nghiệm.

Đây không là điều gì đó siêu hình, phức tạp, hay trừu tượng. Nếu bạn có ý định quan sát nó cẩn kẽ hơn một chút, bạn sẽ thấy rằng chừng nào ‘cái tôi’ – thực thể được tạo thành từ tất cả những ký ức này – còn đang trải nghiệm, không bao giờ có thể có sự khám phá cái mới mẻ. Suy nghĩ, mà là ‘cái tôi’, không bao giờ có thể trải nghiệm Thượng đế, bởi vì Thượng đế hay sự thật là cái không biết được, cái không thể tưởng tượng được, cái không thể lập thành công thức được; nó không có nhãn hiệu, không từ ngữ. Từ ngữ *Thượng đế* không là Thượng đế. Vì vậy, suy nghĩ không bao giờ có thể trải nghiệm cái mới mẻ, cái không thể biết được; nó chỉ có thể trải nghiệm cái đã được biết; nó chỉ có thể vận hành bên trong lãnh vực của cái đã được biết, nó không thể vận hành vượt khỏi cái đã được biết. Khoảng khắc có sự suy nghĩ về cái không biết được, cái trí bị kích động; nó luôn luôn đang tìm kiếm để mang cái không biết được vào cái đã được biết. Nhưng cái không biết được không bao giờ có thể được mang vào cái đã được biết, và thế là sự xung đột giữa cái đã được biết và cái không biết được.

London, ngày 7 tháng 4 năm 1952

Suy nghĩ là gì? Khi chúng ta nói ‘Tôi suy nghĩ’, chúng ta có ý gì qua câu nói đó? Khi nào chúng ta nhận biết được qui trình suy nghĩ của chúng ta? Chắc chắn, chúng ta nhận biết được nó khi có một vấn đề, khi chúng ta bị thách thức, khi chúng ta bị đặt ra một câu hỏi, khi có sự xung đột. Chúng ta nhận biết được nó như một qui trình tự-ý thức. Làm ơn đừng lắng nghe tôi như một diễn giả đang hò hét; bạn và tôi đang tìm hiểu những cách suy nghĩ riêng của chúng ta, mà chúng ta sử dụng như một công cụ trong sống hàng ngày của chúng ta. Vì vậy tôi hy vọng bạn đang quan sát sự suy nghĩ riêng của bạn, không chỉ đang lắng nghe tôi – điều đó chẳng tốt lành gì. Chúng ta sẽ không đến nơi nào cả nếu bạn chỉ đang lắng nghe tôi và không đang quan sát qui trình suy nghĩ riêng của bạn, nếu bạn không nhận biết được suy nghĩ riêng của bạn và đang nhìn ngắm nó nảy sinh như thế nào, nó hiện diện ra sao. Đó là điều gì chúng ta đang cố gắng thực hiện, bạn và tôi – thấy qui trình suy nghĩ này là gì.

Chắc chắn, suy nghĩ là một phản ứng. Nếu tôi đưa ra cho bạn một câu hỏi, với câu hỏi đó bạn phản ứng – bạn phản ứng tùy theo ký ức của bạn, tùy theo những thành kiến của bạn, tùy theo sự nuôi nấng của bạn, tùy theo hoàn cảnh của bạn, tùy theo toàn bộ nền quá khứ của tình trạng bị quy định của bạn; và tùy theo đó bạn trả lời, tùy theo đó bạn suy nghĩ.

Nếu bạn là một người Thiên chúa giáo, một người Cộng sản, một người Ấn giáo, hay bất kỳ người nào – nền tảng đó phản ứng – và chắc chắn do bởi tình trạng bị quy định này mới tạo ra vấn đề. Trung tâm của nền quá khứ này là ‘cái tôi’ trong sự tiến hành của hành động. Chừng nào nền quá khứ đó còn không được hiểu rõ, chừng nào qui trình suy nghĩ đó, cái tôi mà tạo ra vấn đề đó, còn không được hiểu rõ và chấm dứt, chắc chắn chúng ta phải có xung đột, bên trong và bên ngoài, trong suy nghĩ, trong cảm xúc, trong hành động. Không giải pháp thuộc bất kỳ loại nào, dù khôn ngoan thế nào, dù suy nghĩ cẩn thận ra sao, có thể chấm dứt sự xung đột giữa con người và con người, giữa bạn và tôi. Và bởi vì nhận ra điều này, bởi vì nhận biết được suy nghĩ nảy sinh như thế nào và từ cái nguồn gì, vậy thì chúng ta hỏi, ‘Liệu suy nghĩ có thể kết thúc?’

Đó là một trong những nghi vấn, đúng chứ? Liệu suy nghĩ có thể giải quyết những vấn đề của chúng ta? Bằng cách suy nghĩ về vấn đề, liệu bạn đã giải quyết được nó? Bất kỳ loại vấn đề nào – kinh tế, xã hội, tôn giáo – có khi nào nó thực sự được giải đáp bằng sự suy nghĩ? Trong sống hàng ngày của bạn, bạn càng suy nghĩ về vấn đề của bạn nhiều bao nhiêu, nó càng trở nên phức tạp nhiều hơn, phân vân nhiều hơn, hoang mang nhiều hơn. Liệu không phải như thế trong sống hàng ngày, thực sự của chúng ta, hay sao? Bạn có lẽ, trong suy nghĩ ra những khía cạnh nào đó của vấn đề, thấy rõ ràng hơn quan điểm của một người khác, nhưng suy nghĩ không thể thấy sự nguyên vẹn và sự phong phú của vấn đề, nó chỉ có thể thấy từng phần, và đáp án từng phần không là một đáp án trọn vẹn; vì vậy nó không là giải pháp.

Chúng ta càng suy nghĩ về vấn đề nhiều bao nhiêu, chúng ta càng tìm hiểu, phân tích, và bàn luận về nó nhiều bao nhiêu, vấn đề càng trở nên phức tạp bấy nhiêu. Vì vậy,

liệu có thể nhìn ngắm vấn đề một cách toàn diện, tổng thể? Và làm thế nào điều đó có thể xảy ra được? Dường như đối với tôi, đó là sự khó khăn chính của chúng ta. Bởi vì những vấn đề của chúng ta đang được gia tăng gấp bội – có hiểm họa rõ rệt của chiến tranh, có mọi loại bực dọc trong những liên hệ của chúng ta – và làm thế nào chúng ta có thể hiểu rõ tất cả điều đó một cách toàn diện, như một tổng thể? Chắc chắn, nó có thể giải quyết được chỉ khi nào chúng ta nhìn ngắm nó như một tổng thể – không phải trong những ngăn, không phải bị phân chia. Và khi nào điều đó có thể xảy ra được? Chắc chắn, nó chỉ có thể xảy ra được khi qui trình của suy nghĩ – mà có nguồn gốc của nó trong ‘cái tôi’, cái ngã, trong nền quá khứ của truyền thống, của tình trạng bị quy định, của thành kiến, của hy vọng, của tuyệt vọng – đã kết thúc. Vì vậy, liệu chúng ta có thể hiểu rõ cái ngã này, không bằng phân tích, nhưng bằng thấy vấn đề như nó là, nhận biết được nó như một sự kiện và không phải như một lý thuyết? – không tìm kiếm để xóa sạch cái tôi vì mục đích đạt được một kết quả, nhưng đang thấy hoạt động của ‘cái tôi’, cái ngã, liên tục trong hành động. Liệu chúng ta có thể nhìn ngắm nó, mà không có bất kỳ sự chuyển động để hủy diệt hay để khuyến khích? Đó là nghi vấn, đúng chứ? Nếu, trong mỗi người chúng ta, trung tâm của ‘cái tôi’ không hiện diện, cùng sự ham muốn cho quyền hành, địa vị, uy quyền, tiếp tục, tự-phòng vệ của nó, chắc chắn những vấn đề của chúng ta sẽ kết thúc!

Cái tôi là một vấn đề mà suy nghĩ không thể giải quyết được. Phải có một nhận biết không thuộc suy nghĩ. Nhận biết, mà không chỉ trích hay bênh vực, được những hoạt động của cái tôi – chỉ nhận biết – là đủ rồi. Bởi vì nếu bạn nhận biết với mục đích tìm được làm thế nào để giải quyết vấn đề, với mục đích thay đổi nó, với mục đích sản sinh một kết quả,

vậy thì nó vẫn còn trong lãnh vực của ‘cái tôi’, của cái ngã. Chừng nào chúng ta còn đang tìm kiếm một kết quả, dù qua sự phân tích, qua sự nhận biết, qua sự tìm hiểu liên tục về những suy nghĩ, chúng ta vẫn còn ở trong lãnh vực của suy nghĩ, mà là bên trong lãnh vực của ‘cái tôi’, của cái ngã, của cái vị kỷ.

Rajghat, ngày 23 tháng 1 năm 1955

Người hỏi: Trong những nói chuyện, những ý tưởng của Ông được sinh ra từ sự suy nghĩ của ông. Bởi vì ông nói rằng tất cả suy nghĩ đều bị quy định, những ý tưởng của ông cũng không bị quy định hay sao?

Krishnamurti: Chắc chắn, suy nghĩ bị quy định. Suy nghĩ là sự phản hồi của ký ức, và ký ức là kết quả của trải nghiệm và hiểu biết có sẵn từ trước, mà là tình trạng bị quy định. Vì vậy, tất cả suy nghĩ đều bị quy định. Và người hỏi muốn biết, ‘Bởi vì tất cả suy nghĩ đều bị quy định, điều gì ông đang nói cũng không bị quy định hay sao?’ Nó thực sự là một câu hỏi lý thú, đúng chứ?

Chắc chắn, muốn nói những từ ngữ nào đó, phải có ký ức. Muốn truyền đạt, bạn và tôi phải biết tiếng Anh, tiếng Hindi, hay ngôn ngữ nào đó. Biết một ngôn ngữ là ký ức. Đó là một việc. Bây giờ, liệu cái trí của người nói, của tôi, chỉ đang sử dụng những từ ngữ để truyền đạt, hay cái trí đang ở trong sự chuyển động của nhớ lại? Liệu có ký ức, không chỉ của những từ ngữ, nhưng còn cả của qui trình khác nào đó, và liệu cái trí đang sử dụng những từ ngữ để truyền đạt qui trình đó? Nó thực sự là một vấn đề rất lý thú nếu bạn theo sát nó.

Bạn thấy, người giảng thuyết có kho lưu trữ của thông tin, của hiểu biết của anh ấy, và anh ấy phân phát nó; đó là,

anh ấy nhớ lại. Anh ấy đã tích lũy, đã đọc, đã thu lượm; anh ấy đã hình thành những quan điểm nào đó tùy theo tình trạng bị quy định của anh ấy, những thành kiến của anh ấy, và sau đó anh ấy sử dụng ngôn ngữ để truyền đạt. Tất cả chúng ta đều biết tiến trình thông thường này. Lúc này, liệu điều đó đang xảy ra ở đây? Đó là nghi vấn người hỏi muốn biết. Người hỏi nói, trong thực tế, ‘Nếu ông chỉ đang nhớ lại những trải nghiệm của ông, những trạng thái của ông, và đang truyền đạt ký ức đó, vậy thì điều gì ông nói bị quy định’ – mà là đúng thực.

Làm ơn, điều này rất lý thú bởi vì nó là một phơi bày của qui trình của cái trí. Nếu bạn quan sát cái trí riêng của bạn, bạn sẽ thấy điều gì tôi đang nói. Cái trí là căn bả của ký ức, của trải nghiệm, của hiểu biết, và từ căn bả đó nó nói; có nền quá khứ, và từ nền quá khứ đó, nó truyền đạt. Người hỏi muốn biết liệu người nói có nền quá khứ và vì thế chỉ đang lặp lại, hay liệu ông ta đang nói mà không có ký ức của trải nghiệm có sẵn từ trước và thế là đang trải nghiệm khi ông ta đang nói. Bạn thấy, bạn không đang quan sát cái trí riêng của bạn. Tìm hiểu qui trình của suy nghĩ là một vấn đề tinh tế, nó giống như đang quan sát một sinh vật dưới một cái kính hiển vi. Nếu bạn không đang quan sát cái trí riêng của bạn, bạn giống như một người quan sát bên ngoài đang quan sát vài cầu thủ trong một sân bóng. Nhưng nếu tất cả chúng ta đều đang nhìn ngắm những cái trí riêng của chúng ta, vậy thì nó sẽ có ý nghĩa lạ thường.

Nếu cái trí đang truyền đạt qua những từ ngữ một trải nghiệm được nhớ lại, vậy thì chắc chắn trải nghiệm được nhớ lại như thế bị quy định; nó không là một vật đang sống, đang chuyển động. Bởi vì đang được nhớ lại, nó thuộc về quá khứ. Tất cả hiểu biết đều thuộc quá khứ, đúng chứ? Hiểu biết không bao giờ có thể thuộc về sự kiện ngay lúc này, nó luôn

luôn đang lùi về quá khứ. Lúc này, người hỏi muốn biết liệu người nói chỉ đang rút ra từ cái giếng của hiểu biết và phân phát nó. Nếu ông ta là như thế, vậy thì điều gì ông ta truyền đạt bị quy định bởi vì tất cả hiểu biết đều thuộc quá khứ. Hiểu biết bị cố định; bạn có lẽ thêm nhiều hơn vào nó, nhưng nó là một vật chết.

Vì vậy thay vì chuyển tải quá khứ, liệu có thể chuyển tải đang trải nghiệm, đang sống? Chắc chắn, có thể ở trong một trạng thái đang trải nghiệm trực tiếp mà không có một phản ứng bị quy định vào đang tải nghiệm, và có thể sử dụng những từ ngữ để chuyển tải không thuộc quá khứ, nhưng sự kiện đang sống mà đang được trải nghiệm trực tiếp.

Khi bạn nói với người nào đó, ‘Tôi thương yêu bạn’, liệu bạn đang truyền đạt một trải nghiệm được nhớ lại? Bạn đã sử dụng những từ ngữ quen thuộc, ‘Tôi thương yêu bạn’; nhưng liệu sự truyền đạt là một sự việc bạn đã nhớ lại, hay nó là sự kiện thực sự mà bạn chuyển tải ngay tức khắc? Mà có nghĩa, thực sự, liệu cái trí có thể không còn là hệ thống máy móc của sự tích lũy, đang lưu trữ và vì vậy đang lặp lại điều gì nó đã học hành?

***Người hỏi:** Tôi sợ hãi chết. Liệu có thể không sợ hãi sự hủy diệt không thể tránh khỏi đó?*

Krishnamurti: Tại sao bạn quá quen thuộc rằng chết hoặc là sự hủy diệt hoặc là sự tiếp tục? Cả hai kết luận đều là kết quả của một ham muốn bị quy định, đúng chứ? Một người bị đau khổ, bất hạnh, tuyệt vọng, sẽ nói: ‘Cám ơn Thượng đế, chẳng mấy chốc tất cả sẽ kết thúc, tôi sẽ không phải lo âu nữa’. Anh ấy mong muốn sự hủy diệt toàn bộ. Nhưng một người nói, ‘Tôi vẫn chưa làm xong, tôi muốn thêm nữa’, sẽ mong chờ sự tiếp tục.

Bây giờ, tại sao cái trí giả thuyết về bất kỳ điều gì liên quan đến chết? Chốc lát nữa chúng ta sẽ tìm hiểu câu hỏi tại sao cái trí sợ hãi chết, nhưng đầu tiên chúng ta hãy giải thoát cái trí khỏi bất kỳ kết luận nào về chết, bởi vì chắc chắn chỉ đến lúc đó bạn mới có thể hiểu rõ chết là gì. Nếu bạn tin tưởng thuyết luân hồi, mà là một hy vọng, một hình thức của sự tiếp tục, vậy thì bạn sẽ không bao giờ hiểu rõ chết là gì, giống như bạn sẽ như thế nếu bạn là một người vật chất, một người cộng sản, và tin tưởng sự hủy diệt toàn bộ. Muốn hiểu rõ chết là gì, cái trí phải được tự do khỏi vừa cả niềm tin trong sự tiếp tục lẫn niềm tin trong sự hủy diệt. Đây không là một câu trả lời ranh mãnh. Nếu bạn muốn hiểu rõ cái gì đó, bạn không được tiếp cận nó bằng có sẵn kết luận trong cái trí của bạn. Nếu bạn muốn biết Thượng đế là gì, bạn không được có một niềm tin về Thượng đế, bạn phải gạt bỏ tất cả điều đó và nhìn ngắm. Nếu bạn muốn biết chết là gì, cái trí phải được tự do khỏi tất cả những kết luận của ủng hộ hay chống đối. Thế là, liệu cái trí của bạn có thể được tự do khỏi những kết luận? Và nếu cái trí của bạn được tự do khỏi những kết luận, liệu có sợ hãi? Chắc chắn, chính là những kết luận mới khiến cho bạn sợ hãi, và thế là có đang sáng kể những triết lý.

Tôi muốn có vài cuộc đời nữa để hoàn tất công việc của tôi, để hoàn thiện con người tôi, và thế là tôi đặt hy vọng vào sự luân hồi, tôi nói, ‘Vâng, tôi sẽ được sinh ra lại, tôi sẽ có một cơ hội khác’, và vân vân. Thế là, trong ham muốn cho sự tiếp tục của tôi, tôi sáng chế một triết lý hay chấp nhận một niềm tin mà trở thành một hệ thống và cái trí bị trói buộc trong đó. Và nếu tôi không muốn sự tiếp tục bởi vì sống đối với tôi là quá đau khổ, vậy thì tôi nương nhờ một triết lý mà bảo đảm cho tôi sự hủy diệt toàn bộ. Đây là một sự kiện quá đơn giản, rõ ràng.

Lúc này, nếu cái trí được tự do khỏi cả hai, vậy thì trạng thái của cái trí liên quan đến sự kiện mà chúng ta gọi là chết là gì? Nếu cái trí không có những kết luận, liệu có chết? Chúng ta biết rằng máy móc bị cạn kiệt khi sử dụng. Cơ quan thân thể của X có lẽ kéo dài một trăm năm, nhưng nó phải cạn kiệt. Đó không là điều gì chúng ta quan tâm đến. Nhưng phía bên trong, thuộc tâm lý, chúng ta muốn ‘cái tôi’ phải tiếp tục; và ‘cái tôi; được tạo thành từ những kết luận, đúng chứ? Cái trí đã có một chuỗi những hy vọng, những khẳng định, những ước muốn, những kết luận – ‘tôi đã đến’, ‘tôi muốn tiếp tục viết lách’, ‘tôi muốn tìm được hạnh phúc’ – và nó đòi hỏi những kết luận này phải tiếp tục, thế là nó sợ hãi sự kết thúc của chúng. Nhưng nếu cái trí không có những kết luận, nếu nó không nói, ‘Tôi là người nào đó’, ‘Tôi muốn danh tánh của tôi và tài sản của tôi được tiếp tục’, ‘Tôi muốn thành tựu bản thân tôi qua người con trai của tôi’, và vân vân; mà tất cả đều là những ham muốn, những kết luận, vậy thì liệu chính cái trí không ở trong một trạng thái của đang-chết liên tục, hay sao? Và đối với một cái trí như thế, liệu có chết à?

Dùng đồng ý. Đây không là một vấn đề của đồng ý, nó cũng không là lý thuyết. Nó là một trải nghiệm thực tế. Khi người vợ của bạn, người chồng của bạn, người chị của bạn chết, hay khi bạn mất mát tài sản, thật mau lẹ bạn sẽ phát giác rằng bạn đang bầu vùi vào cái đã được biết chặt chẽ đến chừng nào. Nhưng khi cái trí được tự do khỏi cái đã được biết, vậy thì chính cái trí không là cái không biết được hay sao? Rốt cuộc, điều gì chúng ta sợ hãi là rời bỏ cái đã được biết, cái đã được biết là những sự việc mà chúng ta đã kết luận, đã đánh giá, đã so sánh, đã tích lũy. Tôi biết người vợ của tôi, ngôi nhà của tôi, gia đình của tôi, danh tánh của tôi, tôi đã vun đắp những suy nghĩ, những trải nghiệm, những

đạo đức nào đó, và tôi sợ hãi phải buông bỏ tất cả những thứ đó. Vì vậy, chừng nào cái trí còn có bất kỳ hình thức nào của kết luận, chừng nào nó còn bị trói buộc trong một hệ thống, một ý tưởng, một công thức, nó không bao giờ có thể biết sự thật là gì. Một cái trí đang tin tưởng là một cái trí bị quy định, và dù nó tin tưởng trong sự tiếp tục hay sự hủy diệt, nó không bao giờ có thể tìm được chết là gì. Và chỉ ngay lúc này, trong khi bạn đang sống, không phải khi bạn bất tỉnh, đang hấp hối, bạn mới có thể tìm được sự thật của cái sự việc lạ thường được gọi là chết đó.

Rajghat, ngày 6 tháng 2 năm 1955

Hiểu rõ về toàn qui trình suy nghĩ của chúng ta là điều rất quan trọng, và hiểu rõ về qui trình đó không hiện diện qua sự cô lập. Không có sự việc như đang sống trong sự cô lập. Hiểu rõ về qui trình suy nghĩ của chúng ta hiện diện khi chúng ta nhìn ngắm về chính chúng ta trong sự liên hệ hàng ngày, những thái độ của chúng ta, những niềm tin của chúng ta, cách chúng ta nói chuyện, cách chúng ta lưu ý đến mọi người, cách chúng ta cư xử với những người chồng của chúng ta, những người vợ của chúng ta, con cái của chúng ta. Sự liên hệ là cái gương trong đó những cách suy nghĩ của chúng ta được phơi bày. Trong những sự kiện của sự liên hệ có sẵn sự thật, không phải rời khỏi sự liên hệ. Chắc chắn, không có sự việc như đang sống trong sự cô lập. Chúng ta có thể cẩn thận cắt đứt những hình thức khác nhau của sự liên hệ thuộc vật chất, nhưng cái trí vẫn còn có liên hệ. Chính sự tồn tại của cái trí hàm ý sự liên hệ, và hiểu rõ về chính mình có trong đang thấy những sự kiện của sự liên hệ như chúng là, mà không đang sáng tỏ, không đang phê bình, hay không đang bệnh vực. Trong sự liên hệ, cái trí có những đánh giá, những nhận xét, những so sánh nào đó; nó phản ứng đến sự thách thức tùy theo những hình thức khác nhau của ký ức, và phản ứng này được gọi là suy nghĩ. Nếu cái trí có thể chỉ nhận biết được toàn tiến trình này, bạn sẽ phát hiện rằng suy

nghĩ kết thúc. Lúc đó cái trí rất yên lặng, bất động, mà không bị thúc đẩy, mà không chuyển động trong bất kỳ phương hướng nào; và trong sự yên lặng đó, sự thật hiện diện.

Ojai, ngày 21 tháng 8 năm 1955

Người hỏi: Chức năng của cái trí là suy nghĩ. Tôi đã trải qua nhiều năm suy nghĩ về những sự việc mà tất cả chúng ta đều biết – kinh doanh, khoa học, triết học, tâm lý học, nghệ thuật, và vân vân – và lúc này tôi suy nghĩ nhiều về Thượng đế. Từ sự tìm hiểu chứng cứ của nhiều điều huyền bí và những tác giả thuộc tôn giáo khác, tôi được thuyết phục rằng Thượng đế có tồn tại, và tôi có thể đóng góp những suy nghĩ riêng của tôi về chủ đề này. Có gì sai trái với điều này đâu? Sự suy nghĩ về Thượng đế không giúp đỡ tạo ra sự nhận biết được Thượng đế, hay sao?

Krishnamurti: Bạn có thể suy nghĩ về Thượng đế à? Và bạn có thể được thuyết phục về sự tồn tại của Thượng đế bởi vì bạn đã đọc tất cả những chứng cứ? Người vô thần cũng có chứng cứ của anh ấy; anh ấy có thể đã tìm hiểu nhiều như bạn, và anh ấy nói không có Thượng đế. Bạn tin tưởng rằng có Thượng đế, và anh ấy tin tưởng rằng không có; cả hai bạn đều có những niềm tin, cả hai bạn đều dành thời gian của các bạn để suy nghĩ về Thượng đế. Nhưng trước khi bạn suy nghĩ về điều gì đó mà bạn không biết, bạn phải tìm ra suy nghĩ là gì, đúng chứ? Làm thế nào bạn có thể suy nghĩ về điều gì đó mà bạn không biết? Bạn có lẽ đã đọc Bible, Bhagavad Gita, hay những quyển sách khác mà trong đó vô vàn những học giả uyên bác đã diễn tả khôn khéo Thượng đế là gì, khẳng

định điều này và mâu thuẫn điều kia; nhưng chừng nào bạn còn không biết qui trình suy nghĩ riêng của bạn, điều gì bạn suy nghĩ về Thượng đế có lẽ ngỡ ngàng và tầm thường, và thông thường nó là như thế. Bạn có lẽ lượm lặt nhiều chứng cứ về sự tồn tại của Thượng đế và viết những bài báo rất khôn ngoan về nó; nhưng chắc chắn, câu hỏi đầu tiên là: làm thế nào bạn biết điều gì bạn suy nghĩ là đúng thực? Và liệu suy nghĩ có khi nào có thể tạo ra sự trải nghiệm của cái không thể biết được? Mà không có nghĩa rằng bạn phải, thuộc cảm xúc, thuộc cảm tính, chấp nhận mớ rác rưởi nào đó về Thượng đế.

Vì vậy, liệu không quan trọng phải tìm ra liệu cái trí của bạn có bị quy định, hơn là tìm kiếm cái không bị quy định, hay sao? Chắc chắn, nếu cái trí của bạn bị quy định, mà đúng là như thế, dù nó có lẽ tìm hiểu sự thật về Thượng đế nhiều bao nhiêu, nó chỉ có thể thu lượm hiểu biết hay thông tin tùy theo tình trạng bị quy định của nó. Vì vậy suy nghĩ về Thượng đế của bạn là một lãng phí hoàn toàn của thời gian, nó là một phỏng đoán không có giá trị gì cả. Nó giống như tôi đang ngồi trong cánh rừng này và ao ước ở trên đỉnh của hòn núi đó. Nếu tôi thực sự muốn tìm ra cái gì trên đỉnh núi đó và vượt khỏi nó, tôi phải đi tới nó. Chẳng tốt lành gì khi tôi ngồi ở đây đang phỏng đoán, đang xây dựng đền chùa, nhà thờ, và đang phấn khích về chúng. Điều gì tôi phải làm là đứng dậy, đi tới, phấn đấu, thúc đẩy, đến được đó và tìm ra; nhưng bởi vì hầu hết chúng ta đều không sẵn lòng thực hiện việc đó, chúng ta thỏa mãn khi được ngồi ở đây và phỏng đoán về cái gì đó mà chúng ta không biết. Và tôi nói sự phỏng đoán như thế là một cản trở, nó là một thoái hóa của cái trí, nó không có giá trị gì cả; nó chỉ mang lại nhiều hỗn loạn thêm, nhiều đau khổ thêm, cho con người.

Vì vậy Thượng đế là cái gì đó không thể được giải thích, không thể được diễn tả, không thể được đặt thành những từ ngữ, bởi vì nó phải mãi mãi vẫn còn là cái không biết được. Khoản khắc qui trình công nhận xảy ra, bạn quay lại trong lãnh vực của ký ức. Ví dụ, bạn có một trải nghiệm tích tắc về cái gì đó lạ thường. Tại khoản khắc rõ ràng đó, không có người suy nghĩ nói, ‘Tôi phải ghi nhớ nó’; chỉ có trạng thái của đang trải nghiệm. Nhưng khi khoản khắc đó trôi qua, qui trình của sự công nhận hiện diện. Cái trí nói, ‘Tôi đã có một trải nghiệm tuyệt vời và tôi ao ước tôi phải có nhiều hơn về nó’, thế là sự đấu tranh của ‘nhiều hơn’ bắt đầu. Bản năng thu lợi, sự theo đuổi sở hữu của ‘nhiều hơn’, hiện diện vì vô vàn lý do – bởi vì nó cho bạn vui thú, thanh danh, hiểu biết, bạn trở thành một uy quyền, và tất cả mọi vô lý còn lại.

Cái trí theo đuổi cái nó đã trải nghiệm; nhưng cái nó đã trải nghiệm đã qua rồi, chết rồi, không còn nữa, và muốn khám phá *cái là*, cái trí phải chết đi cái nó đã trải nghiệm. Đây không là điều gì đó có thể được vun đắp ngày sang ngày, có thể được thu lượm, được tích lũy, được giữ lại, và sau đó được nói chuyện và được viết lách về nó. Tất cả mọi việc chúng ta có thể làm là thấy rằng cái trí bị quy định và, qua sự hiểu rõ về chính mình, hiểu rõ qui trình suy nghĩ riêng của chúng ta. Tôi ~~phải~~ biết về chính tôi, không phải như họ c thuyết tôi muốn là, nhưng như tôi thực sự là, dù xấu xí hay đẹp đẽ, dù ganh tị, ghen tuông, tham lợi. Nhưng rất khó khăn khi chỉ thấy cái gì người ta là mà không mong ước thay đổi nó, và chính sự ham muốn thay đổi nó là một hình thức khác của tình trạng bị quy định; và thế là chúng ta tiếp tục, chuyên động từ bị quy định sang bị quy định, không bao giờ đang trải nghiệm cái gì đó vượt khỏi cái bị giới hạn.

Người hỏi: Tôi đã lắng nghe ông được nhiều năm, và tôi đã trở nên khá giỏi khi nhìn ngắm những suy nghĩ của tôi và nhận biết được mọi thứ tôi làm. Nhưng tôi chưa bao giờ tiếp xúc được những dòng nước thăm thăm hay trải nghiệm sự đột biến mà ông nói. Tại sao?

Krishnmurti: Tôi nghĩ quá rõ ràng rằng tại sao không người nào trong chúng ta có trải nghiệm về cái gì đó vượt khỏi đang nhìn ngắm thuần túy. Có những khoảnh khắc hiếm hoi của một trạng thái cảm xúc trong đó chúng ta thấy, như nó đã là, sự rõ ràng của bầu trời giữa những đám mây, nhưng tôi không có ý nói về bất kỳ thứ gì thuộc loại này. Tất cả những trải nghiệm như thế là nhất thời và chẳng có ý nghĩa bao nhiêu. Người hỏi muốn biết tại sao, sau nhiều năm nhìn ngắm này, anh ấy đã không tìm được những dòng nước sâu thăm. Tại sao anh ấy phải tìm chúng? Bạn hiểu chứ? Bạn nghĩ rằng bằng cách nhìn ngắm những suy nghĩ riêng của bạn, bạn sẽ nhận được một phần thưởng – nếu bạn làm *điều này*, bạn sẽ nhận được *điều kia*. Bạn thực sự không đang nhìn ngắm gì cả, bởi vì cái trí của bạn quan tâm đến nhận được một phần thưởng. Bạn nghĩ rằng bằng cách nhìn ngắm, bằng cách nhận biết, bạn sẽ thương yêu hơn, bạn sẽ ít đau khổ hơn, ít phiền muộn hơn, nhận được cái gì đó vượt khỏi; thế là, nhìn ngắm của bạn là một qui trình của mua bán. Với *đồng tiền các* này bạn đang mua *cái đó*, mà có nghĩa rằng nhìn ngắm của bạn là một qui trình của chọn lựa; vì vậy nó không đang nhìn ngắm, nó không là chú ý. Nhìn ngắm là quan sát không -chọn lựa, thấy chính bạn như bạn là mà không có bất kỳ chuyển động nào của ham muốn để thay đổi, mà là một nhiệm vụ gian nan vô cùng khi thực hiện; nhưng điều đó không có nghĩa rằng bạn sẽ vẫn giữ nguyên tình trạng hiện nay của bạn. Bạn không biết việc gì sẽ xảy ra nếu bạn thấy chính bạn như bạn

là mà không mong ước tạo ra một thay đổi trong cái mà bạn thấy.

Tôi sẽ sử dụng một ví dụ và trình bày nó tương tợ, và bạn sẽ thấy. Chúng ta hãy ví dụ tôi là bạo lực, giống như hầu hết mọi người. Văn hóa của chúng ta là bạo lực, nhưng tôi sẽ không phân tích sự bạo lực lúc này, bởi vì đó không là vấn đề chúng ta đang tìm hiểu. Tôi là bạo lực, và tôi nhận ra rằng tôi là bạo lực. Điều gì xảy ra? Phản ứng tức khắc của tôi là rằng tôi phải làm điều gì đó về nó, đúng chứ? Tôi nói tôi phải trở thành không-bạo lực. Đó là điều gì mọi người thầy tôn giáo đã bảo cho chúng ta suốt nhiều thế kỷ – rằng nếu người ta là bạo lực, người ta phải trở thành không-bạo lực. Thế là tôi luyện tập, tôi làm tất cả những sự việc thuộc lý thuyết. Nhưng lúc này tôi thấy điều đó vô lý làm sao, bởi vì thực thể mà quan sát bạo lực và ao ước thay đổi nó thành không-bạo lực vẫn còn là bạo lực. Vì vậy tôi quan tâm, không phải với sự diễn tả của thực thể đó, nhưng với chính thực thể.

Bây giờ, thực thể mà nói, ‘Tôi phải không-bạo lực’, là gì? Liệu thực thể đó khác biệt sự bạo lực mà anh ấy đã quan sát? Liệu chúng là hai trạng thái khác biệt? Chắc chắn, sự bạo lực và thực thể mà nói, ‘Tôi phải thay đổi bạo lực thành không-bạo lực’, cả hai đều là một. Nhận ra sự kiện đó là kết thúc sự xung đột, đúng chứ? Không còn có sự xung đột của đang cố gắng thay đổi, bởi vì tôi thấy rằng chính chuyển động của cái trí đề là không-bạo lực, chính nó là kết quả của bạo lực.

Vậy là người hỏi muốn biết tại sao anh ấy không thể vượt khỏi tất cả những cũi cọ hời hợt này của cái trí. Bởi vì lý do đơn giản rằng, nhận biết được hay không nhận biết được, cái trí luôn luôn đang tìm kiếm cái gì đó, và chính sự tìm kiếm đó mang lại bạo lực, ganh đua, ý thức của không hoàn

toàn thỏa mãn. Chỉ khi nào cái trí hoàn toàn yên lặng mới có thể tiếp xúc những dòng nước thăm thẳm.

Rajghat, ngày 25 tháng 12 năm 1955

Người hỏi: *Câu hỏi là: Nơi nào sự suy nghĩ kết thúc và thiên định bắt đầu?*

Krishnamurti: Được rồi, thưa bạn. Sự suy nghĩ kết thúc ở đâu? Hãy chờ một chút. Tôi đang tìm hiểu sự suy nghĩ là gì, và tôi nói chính sự tìm hiểu này là thiên định. Không phải rằng trước hết có sự kết thúc của suy nghĩ rồi sau đó thiên định bắt đầu. Làm ơn hãy thâm nhập cùng tôi, từng bước một. Nếu tôi có thể tìm ra sự suy nghĩ là gì, vậy thì tôi sẽ không bao giờ hỏi làm thế nào để thiên định, bởi vì trong chính sự tiến hành của tìm ra sự suy nghĩ là gì, có thiên định. Nhưng điều này có nghĩa rằng tôi phải trao sự chú ý hoàn toàn vào vấn đề, và không chỉ tập trung vào nó, mà là một hình thức của sự xao nhãng.

Trong cố gắng tìm ra sự suy nghĩ là gì, tôi phải trao sự chú ý hoàn toàn, mà trong đó không thể có nỗ lực, không thể có xung đột; bởi vì trong nỗ lực, xung đột, có sự xao nhãng. Nếu tôi thực sự có ý định tìm ra sự suy nghĩ là gì, chính nghi vấn đó sáng tạo một chú ý mà trong đó không có sự lệch hướng, không có sự xung đột, không có cảm giác rằng tôi phải chú ý.

Bombay, ngày 28 tháng 2 năm 1965

Làm ơn hãy lắng nghe điều này. Hãy thực hiện nó, khi tôi đang tình bày. Đừng suy nghĩ về thực hiện nó, nhưng hãy thực sự thực hiện nó ngay lúc này. Đó là, nhận biết được những cái cây, cây dừa, bầu trời; nghe tiếng quạ kêu; thấy ánh sáng trên chiếc lá, màu sắc của chiếc áo sari, khuôn mặt, tiếp theo chuyển động vào phía bên trong. Bạn có thể quan sát, bạn có thể nhận biết được những sự vật phía bên ngoài một cách không chọn lựa. Điều đó rất dễ dàng. Nhưng chuyển động vào phía bên trong và nhận biết mà không chỉ trích, mà không bênh vực, mà không so sánh, khó khăn hơn nhiều. Chỉ nhận biết được những gì xảy ra phía bên trong của bạn – những niềm tin của bạn, những sợ hãi của bạn, những giáo điều của bạn, những hy vọng của bạn, những thất vọng của bạn, những tham vọng của bạn, và tất cả những sự việc còn lại. Vậy thì sự cởi bỏ của tầng ý thức bên trong và tầng ý thức bên ngoài bắt đầu. Bạn không phải làm bất kỳ việc gì cả.

Chỉ nhận biết; đó là tất cả bạn phải làm, mà không chỉ trích, mà không ép buộc, mà không cố gắng thay đổi điều gì bạn nhận biết được. Vậy thì bạn sẽ thấy rằng nó giống như một thủy triều đang đi vào. Bạn không thể ngăn cản thủy triều đang đi vào; dựng lên một bức tường, hay làm bất kỳ điều gì bạn muốn, nó sẽ đi vào bằng năng lượng lạ thường. Trong cùng cách, ầu bạn nhận biết một cách không chọn lựa, toàn lãnh vực của ý thức bắt đầu cởi bỏ. Và khi nó cởi

bỏ, bạn phải theo sát: và đang theo sát trở thành khó khăn cực kỳ – đang theo sát trong ý nghĩa phải theo sát chuyển động của mỗi suy nghĩ, của mỗi cảm giác, của ham muốn thầm kín bên trong. Nó trở nên khó khăn khoảnh khắc bạn kháng cự, khoảnh khắc bạn nói, ‘Điều đó xấu xa’, ‘Điều này tốt lành’, ‘Điều đó tội lỗi’, ‘Tôi phải giữ điều này’, ‘Tôi sẽ không giữ điều kia’.

Vì vậy bạn bắt đầu từ phía bên ngoài và chuyển động vào phía bên trong. Vậy thì, bạn sẽ tìm ra, khi bạn chuyển động vào phía bên trong, rằng phía bên trong và phía bên ngoài không là hai sự việc khác biệt, rằng sự nhận biết phía bên ngoài không khác với sự nhận biết phía bên trong, và rằng cả hai chúng đều là một. Vậy thì bạn sẽ thấy rằng bạn đang sống trong quá khứ; không bao giờ có một khoảnh khắc của đang sống thực sự, khi cũng không quá khứ và cũng không tương lai hiện diện – mà là khoảnh khắc thực sự. Bạn sẽ phát hiện rằng bạn luôn luôn đang sống trong quá khứ – điều gì bạn đã cảm thấy, điều gì bạn đã là; khôn ngoan ra sao, tốt lành ra sao, xấu xa ra sao – trong những kỷ niệm. Đó là ký ức. Vì vậy bạn phải hiểu rõ ký ức, không phủ nhận nó, không kiềm chế nó, không tẩu thoát. Nếu một người đã giữ lời thề sống độc thân và đang bám vào ký ức đó, khi anh ấy chuyển động khỏi ký ức đó, anh ấy cảm thấy tội lỗi; và điều đó bóp nghẹt sống của anh ấy.

Thế là bạn bắt đầu nhìn ngắm mọi thứ, và thế là bạn trở nên rất nhạy cảm. Vì vậy bằng cách lắng nghe – bằng cách thấy không chỉ thế giới phía bên ngoài, cử chỉ phía bên ngoài, nhưng còn cả cái trí phía bên trong mà nhìn ngắm và vì vậy cảm thấy – khi bạn nhận biết không chọn lựa như thế, vậy thì không còn nỗ lực. Hiểu rõ điều này quan trọng lạ thường.

Từ quyển *Cách mạng duy nhất*

Liệu tình dục là sản phẩm của suy nghĩ? Liệu tình dục – vui thú, thỏa mãn, tình bầu bạn, sự âu yếm được bao hàm trong nó – liệu đây là một hồi tưởng được củng cố bởi suy nghĩ? Trong hành động tình dục, có tự-quên bằng, tự-từ bỏ, một ý thức của không còn sợ hãi, lo âu, những phiền muộn thuộc sống. Bởi vì nhớ lại trạng thái âu yếm và tự-quên bằng này, và đang đòi hỏi sự lặp lại của nó, bạn áp ủ nó, như nó đã là, cho đến cơ hội kế tiếp. Liệu đây là sự âu yếm, hay liệu nó chỉ là một hồi tưởng của cái gì đó đã qua rồi, và qua sự lặp lại, bạn hy vọng nắm bắt lại nó? Liệu sự lặp lại điều gì đó, dù vui thú đến chừng nào, không là một qui trình phá hoại hay sao?

Người thanh niên trẻ tuổi bỗng nhiên thốt lên, ‘Tình dục là một thôi thúc thuộc sinh lý, như chính ông đã từng nói, và nếu đây là phá hoại, vậy thì ăn uống cũng không phá hoại như tình dục hay sao, bởi vì đó cũng là một thôi thúc thuộc sinh lý?’

Nếu người ta ăn uống khi người ta đói khát – đó là một việc. Nếu người ta đói khát và suy nghĩ nói: ‘Tôi phải ném thử món này hay món kia’ – vậy thì nó là suy nghĩ, chính là điều này mà là sự lặp lại phá hoại.

‘Trong tình dục, làm thế nào ông biết điều gì là sự thôi thúc thuộc sinh lý, giống như đói khát, và điều gì là một đòi

hỏi thuộc tâm lý, giống như tham lam?’ Người thanh niên trẻ tuổi hỏi.

Tại sao bạn phân chia sự thôi thúc thuộc sinh lý và sự đòi hỏi thuộc tâm lý? Và vẫn còn một câu hỏi khác, một câu hỏi hoàn toàn khác hẳn – tại sao bạn tách rời tình dục khỏi thấy vẻ đẹp của một hòn núi hay sự yêu kiều của một bông hoa? Tại sao bạn trao sự quan trọng lạ kỳ cho một điều này và hoàn toàn lơ là điều còn lại?

‘Nếu tình dục là điều gì đó hoàn toàn khác biệt với tình yêu, như dường như ông đã từng nói, vậy thì liệu có cần thiết phải làm bất kỳ hành động nào về tình dục?’ Người thanh niên trẻ tuổi hỏi.

Chúng ta đã nói rằng tình yêu và tình dục là hai sự việc tách rời. Chúng ta đã nói rằng tình yêu là tổng thể, không phải bị vỡ vụn, và suy nghĩ, từ ngay bản chất của nó, là tách rời. Khi suy nghĩ thống trị, chắc chắn không có tình yêu. Thường thường con người biết – có lẽ chỉ biết – tình dục của suy nghĩ, mà là áp ủ món nhai lại của vui thú và sự lặp lại của nó. Vì vậy chúng ta phải hỏi: Liệu có bất kỳ loại tình dục nào mà không thuộc về suy nghĩ hay ham muốn?

Vị *khất sĩ* đã lắng nghe tất cả điều này bằng sự chú ý tuyệt đối. Lúc này ông ấy nói: ‘Tôi đã kháng cự nó, tôi đã lập lời thề từ bỏ nó, bởi vì qua truyền thống, qua lý luận, tôi đã thấy rằng người ta phải cần có năng lượng cho đời sống hiến dâng tôn giáo. Nhưng bây giờ tôi cũng thấy rằng sự kháng cự này cũng tiêu hao nhiều năng lượng. Tôi đã tốn nhiều thời gian vào sự kháng cự, và đã lãng phí nhiều năng lượng vào nó, nhiều hơn là tôi đã từng lãng phí vào chính tình dục. Vì vậy điều gì ông đã nói – rằng một xung đột thuộc bất kỳ loại nào là một lãng phí củ a năng lượng – lúc này tôi hiểu rõ. Xung đột và đấu tranh còn làm chết người nhiều hơn là nhìn

ngắm khuôn mặt của một người đàn bà, hay thậm chí có lẽ còn hơn cả hành động tình dục’.

Liệu có tình yêu mà không ham muốn, mà không vui thú? Liệu có tình yêu mà là tổng thể, mà không có suy nghĩ can thiệp vào? Liệu tình dục là cái gì đó thuộc về quá khứ, hay liệu nó là cái gì đó mỗi lần một mới mẻ? Chắc chắn, suy nghĩ là cũ kỹ, vì vậy chúng ta luôn luôn đang đối chiếu cái cũ kỹ và cái mới mẻ. Chúng ta đang đưa ra những câu hỏi từ cái cũ kỹ, và chúng ta muốn một đáp án dựa vào cái cũ kỹ. Vì vậy khi chúng ta hỏi: Liệu có tình dục mà không có toàn hệ thống máy móc đang vận hành và đang làm việc, liệu nó không có nghĩa rằng chúng ta đã không thoát khỏi cái cũ kỹ hay sao? Chúng ta quá lệ thuộc bởi cái cũ kỹ đến độ chúng ta không chuyển động vào cái mới mẻ. Chúng ta đã nói tình yêu là tổng thể, và luôn luôn mới mẻ – mới mẻ không phải như đối nghịch cái cũ kỹ, bởi vì lại nữa đó là cái cũ kỹ. Bất kỳ khẳng định rằng có tình dục mà không có ham muốn là hoàn toàn vô giá trị, nhưng nếu bạn đã theo sát toàn ý nghĩa của suy nghĩ, vậy thì có lẽ bạn sẽ bắt gặp cái còn lại. Tuy nhiên, nếu bạn đòi hỏi rằng bạn phải có vui thú của bạn bằng bất kỳ mọi giá, vậy thì tình yêu sẽ không hiện diện.

Người thanh niên trẻ tuổi nói: ‘Sự thôi thúc thuộc sinh lý mà ông nói chắc chắn là một đòi hỏi như thế, bởi vì mặc dù nó có lẽ khác biệt suy nghĩ, nó lại sinh ra suy nghĩ’.

Vị *khất sĩ* nói, ‘Có lẽ tôi có thể trả lời người bạn trẻ của tôi, bởi vì tôi đã trải qua tất cả điều này. Qua nhiều năm tôi đã tự huấn luyện mình không nhìn người đàn bà. Tôi đã tàn nhẫn chế ngự sự đòi hỏi thuộc sinh lý. Sự thôi thúc thuộc sinh lý không sinh ra suy nghĩ; chính suy nghĩ thu hút nó, suy nghĩ sử dụng nó, suy nghĩ tạo tác những hình ảnh, những bức tranh, từ sự thôi thúc này – và tiếp theo sự thôi thúc là một nô lệ cho suy nghĩ. Chính suy nghĩ tạo cho sự thôi thúc quá

nhều thời gian. Như tôi đã nói, tôi đang bắt đầu thấy bản chất lạ thường của sự dối gạt và gian manh riêng của chúng tôi. Có nhiều đạo đức giả trong chúng tôi. Chúng tôi không bao giờ có thể thấy những sự việc như chúng là nhưng phải tạo ra những ảo tưởng về chúng. Điều gì ông đang chỉ bảo cho chúng tôi, là nhìn ngắm mọi thứ bằng đôi mắt rõ ràng, mà không có kỷ ức của ngày hôm qua; ông đã lặp lại điều này quá thường xuyên trong những nói chuyện của ông. Vậy thì sống không trở thành một vấn đề. Trong tuổi già của tôi, tôi chỉ đang bắt đầu nhận ra điều này’.

Người thanh niên trẻ tuổi trông có vẻ không thỏa mãn lắm. Anh ấy muốn sống phải phụ thuộc vào khuôn mẫu của anh ấy, phụ thuộc vào công thức mà anh ấy đã cẩn thận dựng lên.

Đây là lý do tại sao biết về chính mình là điều rất quan trọng, không phụ thuộc vào bất kỳ công thức hay bất kỳ vị đạo sư nào. Sự nhận biết liên tục không-chọn lựa này kết thúc tất cả những ảo tưởng và tất cả đạo đức giả.

Lúc này mưa đang rơi như trút nước, và không khí rất lặng, và chỉ còn âm thanh của giọt mưa trên mái nhà và trên những chiếc lá.

Saanen, ngày 23 tháng 7 năm 1970

Chúng ta dường như phải tìm ra chức năng là gì, ý nghĩa, bản chất, cấu trúc của suy nghĩ là gì, bởi vì có lẽ chính suy nghĩ gây phân chia, và để tìm ra một câu trả lời qua suy nghĩ, qua lý luận, chắc chắn nó phải tách rời mỗi vấn đề và cố gắng tìm ra một câu trả lời cho chính nó. Tại sao chúng ta luôn luôn có khuynh hướng giải quyết những vấn đề một cách tách rời, như thể chúng không có liên quan với nhau? Một số người muốn một cách mạng thuộc vật chất để lật đổ trật tự xã hội với mục đích tạo ra một trật tự tốt đẹp hơn, và họ quên bằng toàn bản chất thuộc tâm lý của con người. Vì vậy, người ta phải đưa ra câu hỏi này – tại sao? Và trong đưa ra câu hỏi, đáp án là gì? Nó là đáp án của suy nghĩ, hay nó là đáp án của hiểu rõ về tánh tổng thể của cấu trúc rộng lớn, vô hạn thuộc sống của con người?

Tôi muốn tìm ra tại sao sự phân chia này lại tồn tại. Thành thạo chúng ta tìm hiểu nó như người quan sát và vật được quan sát; chúng ta hãy quên điều đó, gạt điều đó đi, và tiếp cận nó một cách khác hẳn. Liệu suy nghĩ tạo ra sự phân chia này? Và nếu chúng ta phát hiện suy nghĩ tạo ra, và suy nghĩ cố gắng tìm ra một đáp án cho một vấn đề riêng biệt, nó vẫn còn là một vấn đề bị tách khỏi những vấn đề còn lại. Chúng ta đang theo cùng nhau chứ? Làm ơn, đừng đồng ý tôi, nó không là một vấn đề của đồng ý, nó là một vấn đề của thấy cho chính bản sự thật hay giả dối của nó, không phải

chấp nhận – dù ở bất kỳ tình huống nào đừng chấp nhận điều gì người nói trình bày tại bất kỳ thời điểm nào. Không có uy quyền khi chúng ta đang cùng nhau nói chuyện về những vấn đề này, bạn và người nói đều không có uy quyền. Cả hai chúng ta đều đang tìm hiểu, đang quan sát, đang nhìn ngắm, đang học hành, vì vậy không có vấn đề của đồng ý hay không-đồng ý.

Người ta phải tìm ra, liệu suy nghĩ, bởi chính bản chất và cấu trúc của nó, không phân chia sống thành nhiều, nhiều vấn đề, hay sao? Và nếu chúng ta cố gắng tìm được một đáp án qua suy nghĩ, nó vẫn còn là một đáp án bị tách rời, và vì vậy đang nuôi dưỡng xung đột thêm nữa, đau khổ thêm nữa. Vì vậy trước hết, người ta phải tìm ra cho chính người ta – một cách tự do, không có bất kỳ thành kiến, không có bất kỳ kết luận – liệu suy nghĩ vận hành trong cách này. Bởi vì hầu hết chúng ta đều cố gắng tìm được một đáp án thuộc trí năng hay thuộc cảm xúc, hay ‘thuộc trực giác’ Khi người ta sử dụng từ ngữ *trực giác*, người ta phải rất cẩn thận, bởi vì trong từ ngữ đó có sẵn sự đối gạt khủng khiếp. Người ta có thể có trực giác bị định đoạt bởi những hy vọng, những sợ hãi, những cay đắng, những mong đợi, những ao ước riêng của người ta; vì vậy người ta phải cảnh giác về từ ngữ đó và không bao giờ sử dụng nó. Vậy là chúng ta cố gắng tìm được một đáp án thuộc trí năng hay thuộc cảm xúc, như thể mảnh trí năng là cái gì đó tách khỏi cảm xúc, và cảm xúc là cái gì đó tách khỏi sự phản ứng thuộc thân thể, và vân vân. Và bởi vì toàn sự giáo dục và văn hóa của chúng ta được đặt nền tảng trên sự tiếp cận thuộc trí năng này đến sống, tất cả những triết lý của chúng ta đều được đặt nền tảng trên những ý tưởng thuộc trí năng, mà là rác rưởi. Tất cả cấu trúc xã hội của chúng ta đều được đặt nền tảng trên sự phân chia này, giống như luân lý của chúng ta.

Vì vậy, nếu suy nghĩ gây phân chia, nó gây phân chia như thế nào? Đừng chỉ đùa giỡn với nó, hãy thực sự nhìn ngắm nó trong chính bạn. Nó vui lắm, và bạn sẽ thấy rằng bạn sẽ tự-khám phá cho chính bạn một sự việc lạ thường làm sao. Bạn sẽ là một ngọn đèn cho chính bạn, bạn sẽ là một con người tổng thể, không nương nhờ bất kỳ người nào khác để chỉ bảo cho bạn phải làm gì, suy nghĩ cái gì, và suy nghĩ như thế nào.

Vậy là, liệu suy nghĩ gây phân chia? Và suy nghĩ là gì? Suy nghĩ có thể lý luận tuyệt vời, có thể lý luận liên tiếp, và nó cần vận hành thật hợp lý, khách quan, thông minh, bởi vì nó phải vận hành một cách hoàn hảo, giống như một máy vi tính đang chạy đều đặn mà không có bất kỳ trở ngại hay trục trặc. Lý luận là cần thiết, thông minh là bộ phận của khả năng lý luận đó. Và suy nghĩ này là gì, suy nghĩ là gì?

Liệu suy nghĩ có khi nào có thể mới mẻ, trong sáng? Bởi vì mỗi vấn đề đều mới mẻ, trong sáng. Mỗi vấn đề của con người – không phải những vấn đề thuộc khoa học, thuộc máy móc – mỗi vấn đề của con người đều luôn luôn mới mẻ. Và sống là mới mẻ, suy nghĩ cố gắng hiểu rõ, thay đổi, diễn giải nó, làm điều gì đó về nó. Vì vậy người ta phải tìm ra cho chính người ta suy nghĩ là gì. Và tại sao suy nghĩ gây phân chia? Nếu chúng ta thực sự cảm thấy sâu thẳm, thương yêu lẫn nhau, không phải bằng từ ngữ nhưng thực sự – và điều đó chỉ có thể xảy ra nơi nào không có tình trạng bị quy định, khi không có trung tâm như ‘cái tôi’ và ‘cái ạn’ – lúc đó tất cả sự phân chia này sẽ kết thúc. Nhưng suy nghĩ, mà là hoạt động của mảnh trí năng, bộ não, không thể thương yêu. Nó có thể lý luận, một cách hợp lý, một cách khách quan, một cách hiệu quả. Để đi tới mặt trăng, chắc chắn suy nghĩ phải vận hành trong cách lạ thường nhất, mặc dù liệu đi tới mặt trăng là xứng đáng hay không -xứng đáng lại là một vấn đề

khác. Vì vậy suy nghĩ phải được hiểu rõ. Và chúng ta hỏi liệu suy nghĩ có thể thấy bất kỳ cái gì mới mẻ, hay liệu không có suy nghĩ mới mẻ, suy nghĩ luôn luôn cũ kỹ? Và khi nó đối diện với một vấn đề của sống mà luôn luôn mới mẻ, nó không thể thấy tình trạng mới mẻ của vấn đề, bởi vì trước hết nó cố gắng diễn giải sự việc nó đã quan sát dựa vào tình trạng bị quy định riêng của nó.

Vì vậy, suy nghĩ là cần thiết, nó phải vận hành một cách hợp lý, thông minh, lành mạnh, khách quan, không-cảm xúc, không-cá nhân; và tuy nhiên chính suy nghĩ đó lại tự-phân chia chính nó như ‘cái tôi’ và ‘cái không tôi’, óà c gắng giải quyết vấn đề của bạo lực một mình nó, như thể nó không liên quan gì đến tất cả những vấn đề của sự tồn tại. Vì vậy, suy nghĩ là quá khứ. Suy nghĩ luôn luôn là quá khứ; nếu chúng ta không có một cái máy ghi băng như bộ não, mà đã tích lũy tất cả mọi loại thông tin, trải nghiệm, cá thể và tập thể, chúng ta sẽ không có thể suy nghĩ, phản ứng. Liệu chúng ta thấy điều đó, không bằng từ ngữ, nhưng *thực sự*? Vậy là với quá khứ gặp gỡ cái mới mẻ, cái mới mẻ phải diễn giải dựa vào quá khứ, và thế là có sự phân chia.

Bạn đang hỏi tại sao suy nghĩ gây phân chia, tại sao suy nghĩ diễn giải? Nếu suy nghĩ là kết quả của quá khứ, và suy nghĩ là kết quả của ngày hôm qua, cùng tất cả thông tin, hiểu biết, trải nghiệm, và vân vân, suy nghĩ vận hành vào một vấn đề và phân chia vấn đề đó như thể nó là cái gì đó tách khỏi tất cả những vấn đề khác. Đúng chứ? Bạn hoàn toàn không chắc chắn. Tôi sẽ giải thích cho bạn cảm thấy chắc chắn, không phải bởi vì tôi muốn khẳng định chính tôi, đó là điều ngu ngốc, hay thể hiện sự tranh luận của tôi vững vàng hơn bạn, điều đó cũng ngu ngốc bằng nhau, nhưng chúng ta đang muốn tìm ra sự thật của nó, thực sự ‘cái gì là’. Lúc này, chúng ta hãy **gt** đi mọi thứ trong chốc lát và quan sát suy

nghĩ riêng của bạn. Suy nghĩ là sự phản hồi của quá khứ. Nếu bạn không có quá khứ, sẽ không có suy nghĩ, sẽ không có một trạng thái của quên lãng. Quá khứ là suy nghĩ, và vì vậy chắc chắn quá khứ sẽ phân chia sống như hiện tại và tương lai. Chừng nào còn có quá khứ như suy nghĩ, chính quá khứ đó phải phân chia sống thành thời gian như quá khứ và hiện tại và tương lai.

Chỉ theo sát điều này. Tôi sẽ thâm nhập nó từng bước một, đừng vội vã nhảy vọt trước tôi. Tôi có một vấn đề của bạo lực, tôi muốn hiểu rõ nó một cách trọn vẹn, tổng thể, để cho cái trí của tôi hoàn toàn, toàn bộ, được tự do khỏi bạo lực, và nó chỉ có thể hiểu rõ về chính nó bằng cách hiểu rõ cấu trúc của suy nghĩ là gì. Chính suy nghĩ đang nuôi dưỡng sự bạo lực, ngôi nhà ‘của tôi’, tài sản ‘của tôi’, người vợ ‘của tôi’, người chồng ‘của tôi’, quốc gia ‘của tôi’, Thượng đế ‘của tôi’, niềm tin ‘của tôi’, mà là điều vô lý hoàn toàn. Ai đang làm điều này, đang tạo tác ‘cái tôi’ vĩnh viễn này bị đối nghịch với phần còn lại? Ai đang làm nó? Giáo dục, xã hội, chính thể, giáo hội, tất cả đều đang làm nó, bởi vì tôi là bộ phận của tất cả điều đó. Và suy nghĩ, mà là vật chất, kết quả của ký ức ở trong chính cấu trúc và những tế bào của bộ não. Ký ức là quá khứ, mà thuộc thời gian. Và vì vậy, khi bộ não vận hành, dù thuộc tâm lý, xã hội, kinh tế, hay tôn giáo, nó phải luôn luôn vận hành dựa vào thời gian, dựa vào quá khứ tùy theo tình trạng bị quy định của nó.

Suy nghĩ là cần thiết, nó phải vận hành tuyệt đối hợp lý, hoàn toàn khách quan, không cá nhân; và tuy nhiên tôi thấy suy nghĩ phân chia như thế nào, thuộc tâm lý, cũng như trong thời gian. Chắc chắn suy nghĩ phải gây phân chia, hãy nhìn điều gì đã xảy ra. Suy nghĩ nói, ‘Chủ nghĩa quốc gia là vô giá trị, nó đã dẫn đến mọi loại chiến tranh và thù hận, chúng ta hãy có tình huynh đệ, tất cả chúng ta phải được hợp

nhất'. Thế là suy nghĩ thành lập Liên hiệp quốc, nhưng suy nghĩ vẫn còn đang vận hành một cách tách rời và đang duy trì sự tách rời: bạn là một người Ý, bạn giữ chính thể thuộc Ý của bạn, và vân vân. Nói chuyện về tình huynh đệ và tuy nhiên lại giữ sự tách rời, mà là đạo đức giả; đó là một chức năng của suy nghĩ, tự chơi trò chơi hai mặt với chính nó. Suy nghĩ không là phương cách dẫn đến sự giải thoát, mà không có nghĩa giết chết cái trí. Vì vậy, cái gì mà thấy mọi vấn đề nảy sinh như một vấn đề tổng thể? Nếu người ta có một vấn đề thuộc tình dục, nó là một vấn đề tổng thể, có liên quan đến văn hóa, đến đặc điểm, đến vô số những hình thức khác nhau của những vấn đề thuộc sống. Cái trí gì mà thấy mỗi vấn đề như một vấn đề tổng thể, không phải như một mảnh?

Những giáo hội, những tôn giáo khác nhau, đã nói, 'Hãy tìm kiếm Thượng đế và mọi thứ sẽ được giải quyết'. Như thể Thượng đế, tùy theo họ, tách khỏi sống. Vì vậy, đã có sự phân chia liên tục này, và đang quan sát điều này, tôi tự nhủ mình – tôi không đọc sách, nhưng nếu bạn chỉ quan sát sống, bạn sẽ học hành rất nhiều từ đó hơn từ bất kỳ quyển sách nào, cả phía bên ngoài lẫn phía bên trong, nếu bạn biết làm thế nào để quan sát – vậy thì cái gì mà quan sát sống như một tổng thể? Chúng ta đang tiến tới chứ? Nó là cái gì? Bởi vì biết chiều rộng, năng lực, sự bao la của suy nghĩ, và hiểu rõ, quan sát, ăng chắc chắn suy nghĩ có phân chia như 'cái tôi' và 'cái không tôi', và ằng bộ não là kết quả của thời gian, và vì vậy quá khứ, và khi tất cả cấu trúc đó của suy nghĩ đang vận hành nó không thể thấy tổng thể, vì vậy cái gì mà thấy sống như một tổng thể, không bị vỡ vụn thành những mảnh? Bạn đã hiểu rõ câu hỏi của tôi chứ?

Người hỏi: Vẫn còn có một nghi vấn.

Krishnamurti: Chúng ta đã hiểu rõ nhưng vẫn còn có một nghi vấn – vẫn còn có một nghi vấn. Bây giờ, ai đang đặt nghi vấn đó? Suy nghĩ? Chắc chắn. Khi bạn nói bạn đã hiểu rõ nhưng tuy nhiên vẫn còn có một nghi vấn, điều đó có thể được hay sao? Khi bạn đã hiểu rõ suy nghĩ làm điều gì, một cách đầy đủ, tại mọi mức độ, cao nhất cũng như thấp nhất, khi bạn thấy suy nghĩ làm gì và bạn nói, ‘Tôi đã hiểu rõ điều đó’, vậy thì khi bạn nói có một nghi vấn thêm nữa, nó là ai mà đang đưa ra nghi vấn đó? Chỉ có một nghi vấn, đó là: bộ não này, toàn hệ thống thần kinh này, cái trí mà bao gồm tất cả điều đó nói, ‘Tôi đã hiểu rõ bản chất của suy nghĩ’. Bước kế tiếp là: Liệu cái trí này có thể quan sát sống, cùng tất cả sự rộng lớn, sự phức tạp của nó, cùng sự đau khổ không dứt của nó, liệu cái trí có thể thấy sống như một tổng thể? Đó là nghi vấn duy nhất. Và suy nghĩ không đang đưa ra nghi vấn đó; cái trí đang đưa ra nghi vấn đó bởi vì nó đã quan sát toàn cấu trúc của suy nghĩ và biết giá trị tương đối của suy nghĩ, và vì vậy có thể hỏi: Liệu cái trí có thể nhìn bằng đôi mắt không bao giờ bị vậy bản bởi quá khứ?

Bây giờ, chúng ta sắp sửa thâm nhập điều đó. Liệu cái trí, bộ não có thể – mà là kết quả của thời gian, trải nghiệm, một ngàn hình thức của ảnh hưởng, hiểu biết được tích lũy, tất cả điều đó đã được thâm lượm qua thời gian như quá khứ – liệu cái trí đó, bộ não đó, có thể hoàn toàn yên lặng để quan sát sống mà có lẽ có những vấn đề? Đây thực sự là một nghi vấn nghiêm túc, không phải là một giải trí. Người ta phải trao năng lượng, khả năng, sức sống, đam mê của người ta, *sự sống* đối với cái này để tìm ra, không chỉ ngồi đó và đặt cho tôi những câu hỏi. Bạn phải trao trọn sống của bạn để tìm ra, bởi vì đó là đáp án duy nhất, phương cách duy nhất để thoát khỏi sự tàn nhẫn, sự bạo lực, sự đau khổ, sự thoái hóa khủng khiếp này, mọi thứ đều đang bị phân rã. Liệu cái trí, bộ não

có thể, mà chính nó bị phân rã qua thời gian, liệu tất cả cái trí có thể yên lặng để cho nó có thể thấy sống như một tổng thể và thế là không có những vấn đề? Khi bạn thấy cái gì đó như một tổng thể, làm thế nào có thể còn có một vấn đề? Một vấn đề chỉ có thể nảy sinh khi bạn thấy sống một cách phân chia. Làm ơn hãy thấy vẻ đẹp của điều đó. Khi bạn thấy sống như một tổng thể, vậy là không còn vấn đề nào cả. Chỉ khi nào một cái trí và một quả tim và một bộ não bị vỡ vụn thành những mảnh mới tạo ra những vấn đề. Trung tâm của mảnh này là ‘cái tôi’, ‘cái tôi’ được tạo ra qua suy nghĩ, mà một mình nó không có thực sự. ‘Cái tôi’, ngôi nhà ‘của tôi’, đồ đạc ‘của tôi’, cay đắng ‘của tôi’, thất vọng ‘của tôi’, ham muốn trở thành người nào đó ‘của tôi’, ‘cái tôi’ là sản phẩm của suy nghĩ – những thèm khát tình dục ‘của tôi’, nghiệt ngã ‘của tôi’, lo âu ‘của tôi’, tội lỗi ‘của tôi’ – ‘cái tôi’, mà là sản phẩm của suy nghĩ, gây phân chia. Và liệu cái trí có thể nhìn ngắm mà không có ‘cái tôi’? Không phải có thể thực hiện việc này, nhìn ngắm sống mà không có ‘cái tôi’, chính ‘cái tôi’ đó nói: ‘Tôi sẽ hiến dâng mình cho Jesus, cho Phật, cho điều này, điều kia’ – bạn hiểu chứ? ‘Tôi sẽ trở thành một người Cộng sản mà sẽ quan tâm đến tổng thể của thế giới’. ‘Cái tôi’ đang tự-đồng hóa chính nó cùng điều gì nó nghĩ là vĩ đại nhất vẫn còn là bộ phận của ‘cái tôi’.

Saanen, ngày 26 tháng 7 năm 1970

Chúng ta đang yêu cầu cái trí tuệ - tìm hiểu về chính nó và nhận biết chuỗi sự kiện của sợ hãi, những hoạt động của nó, những nguy hiểm của nó. Vì vậy, chúng ta sẽ tìm hiểu không chỉ những sợ hãi thuộc thân thể, nhưng còn cả những sợ hãi rất, rất phức tạp nằm sâu thẳm bên dưới tầng ý thức bên ngoài. Hầu hết chúng ta đều đã trải qua những sợ hãi thuộc thân thể, hoặc sự sợ hãi về, bệnh tật quá khứ, cùng tất cả đau đớn và lo âu của nó, hoặc chúng ta đã đối diện sự nguy hiểm thuộc thân thể. Và khi bạn đối diện sự nguy hiểm của một loại thuộc thân thể, liệu có sợ hãi? Làm ơn, hãy tìm hiểu, đừng nói, ‘Vâng, có sợ hãi’ – hãy tìm ra. Ở Ấn độ, Châu phi, và những vùng đất hoang dã của Châu mỹ, khi bạn bất ngờ gặp phải một con gấu, hay một con rắn, hay một con cạp, có hành động tức khắc, đúng chứ? Khi bạn gặp một con rắn, có hành động tức khắc; nó không là hành động có ý thức, cố ý, có hành động thuộc bản năng.

Bây giờ, liệu đó là sợ hãi? Hay liệu đó là thông minh? Bởi vì chúng ta đang cố gắng tìm ra hành động mà là thông minh và hành động mà được sinh ra từ sợ hãi. Khi bạn gặp một con rắn, có một phản ứng tức khắc thuộc thân thể. Bạn chạy thoát, đổ mồ hôi, bạn cố gắng làm việc gì đó về nó. Phản ứng đó là một phản ứng bị quy định bởi vì qua nhiều thế hệ bạn đã được bảo rằng hãy cẩn thận những con rắn, hãy cẩn thận những thú hoang. Nó là một phản ứng bị quy định,

vì vậy bộ não, hệ thần kinh, phản ứng theo bản năng để tự bảo vệ chúng. Bảo vệ chính mình là một phản ứng thông minh, tự nhiên. Bạn đang theo sát tất cả điều này? Bảo vệ các cơ quan thân thể là cần thiết và một cơn rần là một nguy hiểm, và phản ứng đến nó để bảo vệ là một hành động thông minh.

Bây giờ, hãy quan sát trường hợp còn lại, mà là sự đau đớn thuộc thân thể. Bạn đã trải qua đau đớn năm ngoái hay ngày hôm qua, và bạn sợ hãi rằng nó có lẽ quay lại. Sợ hãi đó bị gây ra bởi suy nghĩ. Suy nghĩ về cái gì đó mà đã xảy ra năm ngoái hay ngày hôm qua và có thể sẽ xảy ra lại vào ngày mai là sự sợ hãi bị tạo ra bởi suy nghĩ. Hãy thâm nhập nó, làm ơn, cùng nhau chúng ta đang chia sẻ. Mà có nghĩa bạn đang nhìn ngắm những phản ứng riêng của bạn, những hoạt động riêng của bạn đã là gì. Ở đó sợ hãi là sản phẩm của suy nghĩ tăng ý thức bên ngoài và suy nghĩ tăng ý thức bên trong – suy nghĩ là thời gian. Không phải thời gian tuân theo đồng hồ, nhưng thời gian khi suy nghĩ suy nghĩ về sự việc đã xảy ra ngày hôm qua hay thời gian nào đó và sự sợ hãi về nó sẽ xảy ra lại. Vì vậy suy nghĩ là thời gian. Và suy nghĩ sản sinh sự sợ hãi: Tôi có lẽ chết vào ngày mai, hay cái gì đó tôi đã làm ở quá khứ có lẽ bị phơi bày; suy nghĩ về điều đó nuôi dưỡng sự sợ hãi. Lúc này, liệu bạn đang làm nó? Bạn đã trải qua đau khổ, bạn đã làm điều gì đó trong quá khứ và bạn không muốn bị phơi bày, hay bạn muốn thực hiện hay thành tựu việc gì đó trong tương lai và bạn có lẽ không thể, mà tất cả đều là sản phẩm của suy nghĩ và thời gian. Liệu bạn đang làm điều này? Hầu hết mọi người đều làm.

Bây giờ, liệu chuyển động này của suy nghĩ mà nuôi dưỡng sự sợ hãi trong thời gian và như thời gian có thể, liệu chuyển động đó có thể kết thúc? Bạn đã hiểu rõ câu hỏi của tôi? Có hành động thông minh của bảo vệ, tự-bảo toàn, như

cầu thuộc thân thể để sống còn, mà là một phản ứng thông minh, tự nhiên. Hành động khác, suy nghĩ suy nghĩ về cái gì đó và đang chừa rọi khả năng không xảy ra của nó hay khả năng xảy ra lại của nó, nuôi dưỡng sự sợ hãi. Vì vậy, câu hỏi là: Liệu chuyển động của suy nghĩ này, quá bản năng, quá á tấc khắc, quá khăng khăng, quá thuyết phục, có thể tự nhiên kết thúc? Không phản kháng! Nếu bạn phản kháng nó, nó vẫn còn là sản phẩm của suy nghĩ, nếu bạn vận dụng ý chí của bạn để chặn đứng nó, nó vẫn còn là sản phẩm của suy nghĩ. Nếu bạn nói, ‘Tôi sẽ không cho phép mình suy nghĩ theo cách đó’, ai là thực thể mà nói, ‘Tôi sẽ không’? Nó vẫn còn là suy nghĩ bởi vì bằng cách chặn đứng chuyển động đó, nó hy vọng đạt được cái gì đó khác hẳn, mà vẫn còn là sản phẩm của suy nghĩ. Vì vậy suy nghĩ có lẽ chiếu rọi nó và có lẽ không thể đạt được nó, và thế là có sợ hãi bị dính dáng trong nó.

Vì vậy chúng ta đang hỏi, liệu suy nghĩ mà đã sản sinh sự sợ hãi thuộc tâm lý này – không chỉ một sợ hãi, nhưng nhiều, nhiều sợ hãi – liệu toàn hoạt động đó có thể một cách tự nhiên, dễ dàng, không nỗ lực, kết thúc. Bởi vì nếu bạn tạo ra một nỗ lực, nó vẫn còn là suy nghĩ và vì vậy dẫn đến sự sợ hãi, và vẫn còn bị trói buộc trong lãnh vực của thời gian. Vì vậy người ta phải tìm ra một phương cách, hiểu rõ, hay học hành về một phương cách nơi đó suy nghĩ sẽ kết thúc một cách tự nhiên, và không còn tạo ra sự sợ hãi. Liệu chúng ta đang chuyển tải lẫn nhau? Tôi không biết! Bằng từ ngữ, có lẽ, bạn đã thấy ý tưởng một cách rõ ràng, sự phân chia một cách rõ ràng đó không là nó. Chúng ta không đang nói chuyện chỉ bằng từ ngữ, nhưng nói chuyện về sự sợ hãi của bạn, sống hàng ngày của bạn; đó là điều gì chúng ta đang nói chuyện – sống của bạn, không phải sự diễn tả về sống của bạn. Bởi vì sự diễn tả không là vật được diễn tả, sự giải thích

không là vật được giải thích. Từ ngữ không là sự việc. Nhưng nó là **ổng** của bạn, sự sợ hãi của bạn; và nó không đang được phơi bày bởi người nói; bằng cách *lắng nghe*, bạn đã học hành để phơi bày sự sợ hãi là gì và suy nghĩ tạo ra sợ hãi như thế nào.

Vì vậy chúng ta đang hỏi liệu suy nghĩ, hoạt động của suy nghĩ, mà gây ra, nuôi dưỡng, duy trì, và áp ủ sự sợ hãi, có thể một cách tự nhiên, vui vẻ, dễ dàng, kết thúc, mà không có bất kỳ sự khăng định, mà không có bất kỳ sự kháng cự, mà không có bất kỳ hoạt động của ý chí.

Lúc này, trước khi chúng ta có thể hoàn tất nghi vấn đó bằng cách khám phá đáp án thực sự, chúng ta cũng phải tìm hiểu sự theo đuổi, nhận biết được hay không nhận biết được, của vui thú, bởi vì lại nữa chính suy nghĩ mới nuôi dưỡng sự vui thú. Bạn đã trải qua một khoảnh khắc tuyệt vời khi bạn nhìn ngắm hoàng hôn ngày hôm qua; bạn đã nói, ‘Hoàng hôn này **đẹp** quá!’ bạn hài lòng vô cùng trong nó. Tiếp theo suy nghĩ len lõi vào và nói, ‘Hoàng hôn đẹp quá, tôi muốn có trải nghiệm đó được lặp lại ngày mai’ – dù nó là một hoàng hôn, hay người nào đó nịnh nọt bạn, dù nó là một trải nghiệm ái ân, hay vui thú nào đó mà bạn đã có được, bạn muốn tiếp tục trải nghiệm. Sự vui thú không chỉ là vui thú thuộc tình dục; có vui thú được rút ra từ sự thành tựu, qua là người nào đó, vui thú của thành công, vui thú của thực hiện, vui thú của điều gì bạn sắp sửa làm vào ngày mai, vui thú của cái gì đó mà bạn đã trải nghiệm thuộc nghệ thuật, hay trong những cách khác nhau, và mong **món** điều đó được lặp lại. Tất cả điều đó là vui thú. Và luân lý xã hội của chúng ta được đặt nền tảng trên vui thú, đúng chứ? Luân lý xã hội được đặt nền tảng trên vui thú, và vì vậy nó không là luân lý gì cả, nó là vô-luân lý. **Bạn** sắp sửa tìm ra điều đó – mà không có nghĩa bằng cách chống đối luân lý xã hội, bạn sẽ trở thành rất

có luân lý, làm việc gì bạn ưa thích, ngủ với người bạn ưa thích. Hãy đùa giỡn cùng tất cả việc này, bạn sẽ tìm ra.

Vì vậy, nếu bạn có ý định hiểu rõ và được tự do khỏi sự sợ hãi, người ta cũng phải hiểu rõ vui thú bởi vì chúng có liên quan lẫn nhau. Mà không có nghĩa bạn phải từ bỏ vui thú. Bạn biết tất cả những tôn giáo có tổ chức – và họ đã là nguyên nhân suy sụp của nền văn minh – đã nói bạn phải không có vui thú, không có tình dục. Thượng đế sẽ không cho phép bạn, bạn phải đến gần Thượng đế như một con người bị tra tấn. Vì vậy, bạn không được nhìn một người đàn bà, bạn không được nhìn một cái cây, bạn không được nhìn vẻ đẹp của bầu trời, bạn không được nhìn những đường nét dễ thương của một quả đồi, mà có lẽ nhắc nhở bạn về tình dục và những người đàn bà. Bạn không được có vui thú, mà có nghĩa bạn không được có ham muốn. Vì vậy hãy cầm quyển Bible lên khi sự ham muốn nảy sinh, hãy quên bằng chính bạn trong nó, hay quyển Gita, hay lặp lại những từ ngữ nào đó, tất cả mọi điều vô lý đó.

Vậy là, muốn hiểu rõ sự sợ hãi người ta cũng phải tìm hiểu bản chất của sự vui thú. Nếu bạn không có vui thú vào ngày mai, bạn sẽ bị sợ hãi, bị thất vọng. Bạn đã có vui thú ngày hôm qua, tình dục hay cách nào đó, và nếu bạn không có nó ngày mai, bạn bị tức giận, bực bội, c uồng loạn, mà là một hình thức của sự sợ hãi. Vì vậy sợ hãi và vui thú là hai mặt của đồng tiền cứng; bạn không thể được tự do khỏi một mặt mà cũng không được tự do khỏi mặt kia. Tôi biết bạn muốn có sự vui thú suốt sống của bạn và được tự do khỏi sự sợ hãi, đó là tất cả mà bạn quan tâm. Nhưng bạn không thấy rằng nếu bạn không có vui thú ngày mai, bạn cảm thấy bị thất vọng, không thỏa mãn, bạn cảm thấy tức giận, lo âu, tội lỗi, và tất cả những đau khổ thuộc tâm lý nảy sinh. Vì vậy bạn phải quan sát cả hai.

Trong hiểu rõ vui thú bạn cũng phải hiểu rõ hân hoan là gì. Liệu vui thú là hân hoan, vui thú là tận hưởng, liệu vui thú là cái gì đó hoàn toàn khác hẳn sự hài lòng trọn vẹn của sự tồn tại? Chúng ta sẽ tìm ra tất cả điều này. Trước hết chúng ta đang hỏi liệu suy nghĩ cùng tất cả những hoạt động của nó, mà nuôi dưỡng sự sợ hãi và duy trì sự sợ hãi, nhận biết được hay không nhận biết được, liệu điều đó có thể kết thúc một cách tự nhiên, mà không có nỗ lực. Có những sợ hãi nhận biết được, cũng như những sợ hãi không nhận biết được mà bạn không ý thức. Những sợ hãi mà người ta không nhận biết được có một vai trò quan trọng trong sống của người ta hơn là những sợ hãi người ta nhận biết được. Lúc này, làm thế nào chúng ta sẽ lật tung những sợ hãi không nhận biết được? Làm thế nào bạn sẽ phơi bày chúng ra ánh sáng? Bằng sự phân tích? Vậy thì ai sẽ phân tích? Nếu bạn nói, ‘Tôi sẽ phân tích những sợ hãi của tôi’, ai là người phân tích? Bộ phận thuộc mảnh của sự sợ hãi? Vì vậy sự phân tích về những sợ hãi riêng của người ta không có giá trị gì cả. Tôi không hiểu liệu bạn thấy điều này. Nếu bạn đi đến một người phân tích để phân tích những sợ hãi của bạn, người phân tích cũng giống như bạn, bị quy định bởi những người đặc biệt, bởi Freud, Jung, và Adler, và X, Y, Z. Anh ấy phân tích tùy theo tình trạng bị quy định của anh ấy. Đúng chứ? Vì vậy nó không giúp đỡ bạn được tự do khỏi sự sợ hãi. Như chúng ta đã nói, tất cả những phân tích là một phủ nhận của hành động.

* * *

Vậy là, suốt ban ngày liệu bạn có thể nhìn ngắm toàn chuyển động của những hoạt động, những suy nghĩ, những cảm thấy của chúng ta, mà không có sự diễn giải, chỉ đang nhìn ngắm?

Vậy thì bạn sẽ thấy những giấc mơ chẳng có ý nghĩa bao nhiêu, hầu như bạn sẽ không bao giờ ngủ mơ. Nếu trong suốt thời gian ban ngày, bạn thức giấc, không bị mê muội – nếu bạn không bị trói buộc bởi những niềm tin của bạn, bởi những thành kiến của bạn, bởi những kiêu ngạo và ảo tưởng nhỏ nhen vô lý của bạn, sự hiểu biết tí ti tầm thường của bạn, nhưng chỉ nhìn ngắm toàn chuyển động của ý thức tầng bên ngoài và tầng bên trong của bạn trong hành động – bạn sẽ thấy không chỉ sẽ có một kết thúc cho những giấc mơ, nhưng còn cả suy nghĩ bắt đầu lắng xuống, không còn đang tìm kiếm hay duy trì hay lẩn trốn sự sợ hãi.

* * *

Cái trí của bạn đã không trở nên hơi hơi nhạy cảm hơn hay sao? Trước kia bạn chỉ bước đi, vác theo gánh nặng của sợ hãi và vui thú. Bằng cách học hành trọng lượng của gánh nặng, liệu bạn không gạt nó đi, liệu bạn không buông bỏ nó, và thế là bạn đang bước đi rất cẩn thận, hay sao? Nếu bạn đã thực sự theo sát điều này, đã lắng nghe nó, đã cùng nhau chia sẻ nó, đã cùng nhau học hành; cái trí của bạn bằng cách nhìn ngắm – không qua sự khẳng định, không qua sự nỗ lực, nhưng chỉ đang nhìn ngắm – đã trở nên nhạy cảm và thế là rất thông minh. Làm ơn, đừng đồng ý; nếu nó không-nhạy cảm, nó không-nhạy cảm – đừng đùa giỡn.

Vậy là, lần sau sự sợ hãi nảy sinh, bởi vì nó sẽ, thông minh sẽ đáp lại nó không dựa vào vui thú, kiếm chế hay tẩu thoát. Cái trí thông minh, nhạy cảm này, mà đã hiện diện bằng cách tìm hiểu, học hành, nhìn ngắm gánh nặng này, đã xóa sạch gánh nặng đó và vì vậy đã trở nên sinh động, nhạy cảm lạ thường. Vậy thì, nó có thể đặt ra một câu hỏi hoàn toàn khác hẳn, đó là: Nếu vui thú không là phương cách của

sống, như nó đã là cho hầu hết chúng ta, vậy thì sống là trở trụi hay sao? Sống là khô cạn? Hay sự khác biệt giữa vui thú và hân hoan là gì? Liệu nó có nghĩa rằng tôi không bao giờ có thể tận hưởng sống? Làm ơn, đừng đồng ý, hãy tìm ra. Trước kia bạn đã tận hưởng sống dựa vào vui thú và sợ hãi. Sự vui thú tức khắc, ăn, nhậu nhẹt, ăn thức ăn, giết chết những con thú, dòn vào miếng thịt của chúng, và mọi chuyện của nó. Sự vui thú tức khắc. Đó đã là phương cách sống của bạn. Và bỗng nhiên bằng cách tìm hiểu, nhìn ngắm, bạn khám phá rằng sự vui thú không là phương cách gì cả bởi vì nó dẫn đến sự sợ hãi, sự tuyệt vọng, sự phiền muộn, sự đau khổ, những phức tạp vô cùng thuộc xã hội cũng như thuộc cá nhân, và vân vân. Vậy là lúc này, bạn đặt ra một câu hỏi hoàn toàn khác hẳn. Bạn hỏi: Hân hoan là gì?

Liệu có hân hoan mà không bị tiếp xúc bởi suy nghĩ và vui thú? Bởi vì nếu nó bị tiếp xúc bởi suy nghĩ, lại nữa nó trở thành vui thú, và thế là sợ hãi. Vì vậy, bởi vì đã hiểu rõ vui thú và sợ hãi, liệu có một phương cách sống hàng ngày, một phương cách sống mà là hân hoan, mà là tận hưởng, không mang vui thú và sợ hãi từ ngày sang ngày?

Liệu bạn biết tận hưởng là gì? Nhìn ngắm những hòn núi đó, vẻ đẹp của thung lũng, ánh sáng trên những quả đồi, và những cái cây, và con sông chảy xiết, thưởng thức nó. Và khi nào bạn thưởng thức nó? Khi cái trí, khi suy nghĩ, không đang sử dụng điều đó như một phương tiện của vui thú. Bạn có thể nhìn ngắm hòn núi đó, hay khuôn mặt của một người đàn bà hay một người đàn ông, đường nét của một thung lũng, chuyển động của một cái cây, và có được sự hài lòng lạ thường trong nó. Khi bạn đã làm xong việc đó nó chấm dứt; nhưng nếu bạn mang nó theo, vậy thì đau khổ và vui thú bắt đầu. Liệu bạn có thể nhìn ngắm và chấm dứt cùng nó? Hãy cẩn thận điều này, hãy rất cảnh giác điều này. Đó là, liệu bạn

có thể nhìn ngắm hòn núi đó – không phải bị cuốn hút bởi vẻ đẹp của nó giống như một đứa trẻ bị cuốn hút bởi món đồ chơi và quay lại sự nghịch ngợm của em – nhưng nhìn ngắm vẻ đẹp đó và chính nhìn ngắm đó là đủ rồi, sự hài lòng trong nó, và không chuyển nó sang, đang ao ước nó vào ngày mai. Mà có nghĩa – hãy thấy sự nguy hiểm – bạn có thể có sự vui thú nào đó và *nói* nó qua rồi. Nhưng liệu nó qua rồi? Liệu cái trí không đang dựng lên, một cách nhận biết được hay không nhận biết được, đang áp ủ nó, đang suy nghĩ về nó, đang ao ước nó xảy ra lại thật mau? Suy nghĩ không liên quan gì đến hôn hoan. Làm ơn, tất cả đây này là một khám phá lạ thường cho chính bạn, không chỉ là đang được giải thích về nó. Vậy là, có một khác biệt lạ thường giữa sự hài lòng, sự thưởng thức, sự hôn hoan, hạnh phúc, và vui thú.

* * *

Vậy là bạn có thể quan sát tất cả điều này và tìm ra vẻ đẹp của sống, và *có* vẻ đẹp như thế; trong đó không có *lực* nhưng đang sống cùng sự ngây ngất lạ thường, trong đó vui thú và đau khổ và sợ hãi không thể thâm nhập vào.

Saanen, ngày 18 tháng 7 năm 1972

Đẹp đẽ và lý thú lạ thường, suy nghĩ biến mất hoàn toàn khi bạn có một thấu triệt. Suy nghĩ không thể có một thấu triệt. Chỉ khi nào cái trí không đang vận hành một cách máy móc trong cấu trúc của suy nghĩ thì bạn mới có một thấu triệt. Khi đã có một thấu triệt, suy nghĩ rút ra một kết luận từ thấu triệt đó. Và tiếp theo suy nghĩ hành động và suy nghĩ là máy móc. Vì vậy tôi phải tìm ra liệu khi đã có một thấu triệt vào chính tôi, mà có nghĩa vào thế giới, và không rút ra một kết luận từ nó, liệu có thể được? Nếu tôi rút ra một kết luận, tôi hành động trên một ý tưởng, trên một hình ảnh, trên một biểu tượng, mà là cấu trúc của suy nghĩ, và thế là tôi liên tục đang ngăn cản chính tôi không có thấu triệt, không có sự hiểu rõ những sự việc như chúng là. Vì vậy tôi phải tìm hiểu toàn nghi vấn này của tại sao suy nghĩ can thiệp và rút ra một kết luận khi có một nhận biết.

Tôi nhận biết cái gì đó là sự thật, tôi nhận biết rằng để kiểm soát chính người ta – hãy lắng nghe điều này rất cẩn thận – kiểm soát chính người ta tạo ra một phân chia trong chính tôi, người kiểm soát và vật được kiểm soát, và thế là xung đột. Tôi có một thấu triệt vào điều đó, đó là sự thật, nhưng toàn qui trình suy nghĩ của tôi bị quy định bởi ý tưởng rằng tôi phải kiểm soát; giáo dục của tôi, tôn giáo của tôi, xã hội trong đó tôi sống, cấu trúc gia đình, mọi thứ nói với tôi ‘kiểm soát’, đó là kết luận đã được truyền xuống cho tôi, kết

luận mà tôi cũng đã thấu lượm, và tôi hành động tùy theo kết luận đó, mà là máy móc. Và thế là tôi sống trong sự xung đột liên tục. Lúc này, tôi có một thấu triệt vào toàn vấn đề của kiểm soát này. Vì vậy, tôi có một thấu triệt mà hiện diện khi cái trí được tự do để quan sát, không bị quy định, nhưng toàn cấu trúc của tình trạng bị quy định này vẫn còn y nguyên. Vì vậy, lúc này có một cái trí mà nói, ‘Ôi, tôi đã thấy sự việc này rất rõ ràng, nhưng tôi cũng bị trói buộc trong thói quen của kiểm soát’. Thế là có một trận chiến – một cái là máy móc, cái còn lại là không-máy móc. Lúc này, tại sao suy nghĩ bám vào toàn cấu trúc của kiểm soát? Bởi vì suy nghĩ đã tạo ra ý tưởng của kiểm soát này.

Kiểm soát có nghĩa gì? Nó hàm ý sự kiềm chế, sự phân chia trong chính người ta, mà có nghĩa một bộ phận, một mảnh của tôi, nói, ‘Tôi phải kiểm soát những mảnh còn lại’. Sự phân chia đó bị tạo ra bởi suy nghĩ. Suy nghĩ nói, ‘Tôi phải tự-kiểm soát chính tôi bởi vì ngược lại tôi sẽ không thích ứng với môi trường sống, với điều gì những con người nói, và vân vân và vân vân, vì vậy tôi phải kiểm soát’. Vì vậy suy nghĩ, là phản ứng của ký ức – và ký ức là quá khứ, ký ức là trải nghiệm, hiểu biết, mà tất cả đều là máy móc – có uy quyền lạ lùng. Vì vậy, có trận chiến liên tục giữa sự nhận biết, sự thấu triệt, và tình trạng bị quy định.

Lúc này, cái trí sẽ làm gì? Bạn thấy cái gì đó mới mẻ nhưng cái cũ kỹ vẫn còn ở đó – những thói quen cũ kỹ, những ý tưởng, những niềm tin cũ kỹ, tất cả điều đó đang gây ảnh hưởng nặng nề. Lúc này, làm thế nào cái trí sẽ duy trì một thấu triệt mà tại bất kỳ thời điểm nào không có một kết luận? Bởi vì, nếu tôi có một kết luận, nó là máy móc, kết quả của suy nghĩ, kết quả của ký ức. Từ ký ức có một phản ứng như suy nghĩ. Tiếp theo, nó trở thành máy móc, tiếp theo nó trở thành cũ kỹ. Làm ơn hãy thử nghiệm cùng tôi.

Có thấu triệt, đang thấy cái gì đó hoàn toàn mới mẻ, rõ ràng, đẹp đẽ, và có quá khứ cùng tất cả những kỷ niệm, trải nghiệm, hiểu biết của nó, và từ đó nảy sinh suy nghĩ mà thận trọng, theo dõi, sợ hãi, đang cân nhắc làm thế nào để đưa cái mới mẻ vào cái cũ kỹ. Bây giờ, khi bạn thấy điều này rõ ràng, việc gì xảy ra? Chúng ta là kết quả của quá khứ; và mặc dù thế hệ trẻ hơn có lẽ cố gắng phá vỡ nó và suy nghĩ rằng họ được tự do để sáng tạo một thế giới mới mẻ, họ không được tự do khỏi quá khứ. Họ đang phản ứng với quá khứ và thế là đang tiếp tục cùng quá khứ.

Vì vậy tôi thấy điều này. Tôi thấy suy nghĩ đã làm gì, và cũng vậy có một nhận biết rõ ràng rằng thấu triệt hiện diện chỉ khi nào có sự vắng mặt của suy nghĩ. Bây giờ, làm thế nào bạn giải quyết được vấn đề này? Tôi không biết liệu bạn đã suy nghĩ về nó, và có ẽ bạn đang nhìn ngắm nó lần đầu tiên. Làm thế nào bạn, làm thế nào cái trí, phản ứng đến điều này?

Cho phép tôi đặt câu hỏi một cách khác. Cái trí phải có hiểu biết: Tôi phải biết tôi sống ở đâu. Nó phải biết ngôn ngữ nào nó nói. Nó phải vận dụng suy nghĩ – suy nghĩ mà là sự phản hồi của ký ức, trải nghiệm, hiểu biết, mà là quá khứ. Nó phải vận hành; ngược lại, nếu tôi không thể suy nghĩ rõ ràng, sẽ không có sự chuyển tải giữa bạn và tôi. Vì vậy tôi thấy hiểu biết là cần thiết để vận hành trong thế giới thuộc máy móc. Đi từ đây đến nơi tôi sống, nói một ngôn ngữ, hành động từ hiểu biết, hành động từ mọi loại trải nghiệm, là máy móc. Và qui trình máy móc đó phải, trong chừng mực nào đó, tiếp tục. Đó là thấu triệt của tôi. Bạn nắm nó chứ? Thế là không có sự mâu thuẫn giữa hiểu biết và sự tự do khỏi hiểu biết khi có một thấu triệt.

Lúc này thấu triệt tôi có là rằng hiểu biết là cần thiết, và cũng rằng có thấu triệt đó hiện diện khi có sự vắng mặt

của suy nghĩ. Vì vậy luôn luôn có nhận biết, thấu triệt, và không mâu thuẫn.

Hãy thấy sự khó khăn của diễn tả bằng những từ ngữ điều gì tôi muốn chuyển tải. Tôi muốn chuyển tải sang bạn rằng một cái trí liên tục đang vận hành dựa vào một kết luận chắc chắn trở thành máy móc, và bởi vì máy móc, nó phải tẩu thoát vào loại ảo tưởng nào đó, loại hoang đường nào đó, loại gánh xiếc tôn giáo nào đó. Và bạn có một thấu triệt vào đó. Bạn nói, ‘Ồ, điều đó đúng thực quá’. Bây giờ, nếu bạn rút ra một kết luận từ thấu triệt đó, bạn đã chuyển động sang một nơi khác nhưng nó vẫn còn là máy móc. Vì vậy khi bạn có thấu triệt liên tục mà không kết luận, trạng thái đó của cái trí là sáng tạo – không phải cái trí ở trong xung đột và qua xung đột sản sinh những hình ảnh, những quyền sách. Cái trí đó không bao giờ có thể là sáng tạo. Lúc này, nếu bạn thấy điều đó, đó là một thấu triệt, đúng chứ?

Bạn biết, trong văn chương, trong thế giới của nghệ thuật, con người nói người nào đó là một nghệ sĩ vĩ đại, một nhà văn sáng tạo vĩ đại. Bây giờ, nếu bạn nhìn tác giả đằng sau một tác phẩm văn chương, bạn sẽ thấy rằng anh ấy ở trong xung đột hàng ngày – với người vợ của anh ấy, với gia đình của anh ấy, với xã hội, anh ấy tham vọng, tham lam, anh ấy muốn quyền hành, vị trí, thanh danh. Và chắc chắn, anh ấy có tài năng trong viết lách. Qua những căng thẳng, qua những xung đột, anh ấy có lẽ viết những quyền sách rất hay nhưng anh ấy không sáng tạo trong ý nghĩa sâu thẳm của từ ngữ. Và chúng ta đang cố gắng thấy liệu mỗi người chúng ta có thể có tánh sáng tạo trong ý nghĩa sâu thẳm của từ ngữ đó – không trong diễn tả, đó là, trong viết một quyền sách, bài thơ, hay bất kỳ điều gì, nhưng có một thấu triệt và không bao giờ rút ra một kết luận từ thấu triệt đó, để cho bạn luôn luôn đang

chuyển động từ thấu triệt sang thấu triệt, từ hành động sang hành động. Đó là sự tự phát.

Bây giờ, một cái trí như thế chắc chắn phải cô đơn – không phải trong ý nghĩa của bị cô lập. Bạn biết sự khác biệt giữa cô lập và cô đơn? Tôi cô lập khi tôi dựng lên một bức tường của kháng cự quanh chính tôi. Tôi kháng cự. Tôi kháng cự bất kỳ sự phê bình nào, bất kỳ ý tưởng mới nào, tôi bị sợ hãi, tôi muốn tự-phòng vệ, tôi không muốn bị tổn thương. Và vì vậy điều đó tạo ra trong hành động một hoạt động tự cho mình là trung tâm, mà là một qui trình gây cô lập. Liệu điều đó rõ ràng? Và hầu hết chúng ta đều đang tự-cô lập mình. Tôi đã bị tổn thương và tôi không muốn bị tổn thương. Kỷ niệm của sự tổn thương đó vẫn còn, và vì vậy tôi kháng cự. Hay tôi tin tưởng Jesus hay Krishna, hay bất kỳ người nào, và tôi kháng cự bất kỳ vấn đề nào của ngờ vực, bất kỳ thứ gì đang phê bình sự tin tưởng của tôi bởi vì tôi đã nhận được sự an toàn trong sự tin tưởng của tôi. Điều đó gây cô lập. Sự cô lập đó có lẽ bao gồm hàng ngàn người, hàng triệu người, nhưng nó vẫn còn là sự cô lập. Khi tôi nói tôi là một người Thiên chúa giáo hay là một người Cộng sản hay bất kỳ người gì, tôi đang tự-cô lập. Và cô đơn hoàn toàn khác biệt, nó không là đối nghịch của cô lập nhưng – hãy lắng nghe điều này rất cẩn thận – hãy có một thấu triệt vào cô lập. *Thấu triệt đó là cô đơn.*

Bạn biết, chết là một trạng thái kết thúc của sự cô lập hoàn toàn. Bạn đang bỏ mọi thứ lại phía sau, tất cả những công việc của bạn, những ý tưởng của bạn; bạn hoàn toàn bị cô lập qua sự sợ hãi về sự kiện đó. Và cô lập đó hoàn toàn khác biệt sự hiểu rõ toàn bản chất của chết. Nếu bạn có một thấu triệt vào điều đó, bạn là cô đơn.

Thế là một cái trí được tự do có thấu triệt từng giây phút, một cái trí được tự do không có kết luận và vì vậy

không-máy móc. Một cái trí như thế đang hành động, hành động không-máy móc, bởi vì nó thấy sự kiện, có thấu triệt vào mọi thứ từng giây phút. Vì vậy nó liên tục đang chuyển động, sinh động. Và một cái trí như thế luôn luôn tươi tắn, trong sáng và không bị tổn thương, trái lại cái trí máy móc có thể bị tổn thương.

Vì vậy, dựa vào sự suy nghĩ tất cả những văn minh của chúng ta được xây dựng, trở thành máy móc; tất cả những văn minh của chúng ta là máy móc. Và vì vậy chúng bị thoái hóa. Vì vậy phụ thuộc vào bất kỳ tổ chức nào là trở thành thoái hóa, hay cho phép người ta bị thoái hóa. Lúc này, đó là một thấu triệt, đúng chứ? Lúc này, liệu bạn có thể chuyển động từ thấu triệt đó sang một thấu triệt khác và cứ chuyển động, mà là đang sống, và thế là sự liên hệ trở thành một sự việc gì đó hoàn toàn khác hẳn? Những liên hệ của chúng ta được đặt nền tảng trên những kết luận, đúng chứ? Làm ơn hãy quan sát điều này, làm ơn hãy có một thấu triệt vào điều này, và bạn sẽ thấy một thay đổi lạ thường làm sao xảy ra trong những liên hệ của bạn.

Trước hết, sự liên hệ của chúng ta là máy móc, mà có nghĩa sự liên hệ của chúng ta được đặt nền tảng trên những ý tưởng, trên một kết luận, trên những hình ảnh. Tôi có một hình ảnh về người vợ của tôi, hay cô ấy có một hình ảnh về tôi – hình ảnh trong ý nghĩa của hiểu biết, một kết luận, trải nghiệm – và từ kết luận, hiểu biết, hình ảnh đó, cô ấy hành động, và cấy thêm vào hình ảnh, kết luận đó, qua hành động, như tôi làm. Vì vậy sự liên hệ là giữa hai kết luận. Và vì vậy nó là máy móc. Bạn có lẽ gọi nó là tình yêu, bạn có lẽ ngủ chung, nhưng nó là máy móc. Bởi vì là máy móc, bạn muốn sự phấn khích – phấn khích thuộc tôn giáo, phấn khích thuộc tâm lý – và mọi hình thức của giải trí, mọi hình thức của tẩu thoát khỏi sự liên hệ máy móc này. Bạn ly dị, và cố

gắng tìm ra một người đàn bà hay một người đàn ông khác mà sẽ có cái gì đó mới mẻ, nhưng chẳng mấy chốc việc đó lại trở thành máy móc.

Vì vậy những liên hệ của chúng ta đều được đặt nền tảng trên qui trình máy móc này. Lúc này, nếu bạn có một thấu triệt vào điều này, thấy nó như nó thực sự là – sự vui thú, điều tạm gọi là tình yêu, điều tạm gọi là hận thù, những tuyệt vọng, những hình ảnh, những kết luận, mà bạn đã dựng lên về cô ấy và về chính bạn – nếu bạn có một thấu triệt vào điều đó, tất cả điều đó tan biến, đúng chứ? Bạn không còn có một hình ảnh, mà là một kết luận. Thế là sự liên hệ của bạn là trực tiếp, không qua một hình ảnh. Nhưng sự liên hệ của chúng ta được đặt nền tảng trên suy nghĩ, trên mảnh trí năng, mà là máy móc, và chắc chắn điều đó không liên quan gì đến tình yêu. Tôi có lẽ nói, ‘Tôi thương yêu người vợ của tôi’, nhưng nó không là sự kiện thực tế. *Tôi thương yêu hình ảnh mà tôi có về cô ấy khi cô ấy không đang tấn công tôi.* Thế là tôi khám phá rằng sự liên hệ có nghĩa sự tự do khỏi những hình ảnh, những kết luận, và vì vậy có nghĩa trách nhiệm và tình yêu. Mà không là một kết luận, bạn hiểu chứ?

Vậy là bộ não của tôi là kho lưu trữ của hiểu biết, vô vàn những trải nghiệm, những ký ức, những hình ảnh, mà là ký ức, đúng chứ? Làm ơn hãy thấy điều này. Và bộ não của tôi, mà là bộ não của bạn cũng như bộ não của tôi, bộ não của tôi bị quy định qua thời gian, qua tiến hóa, qua tăng trưởng. Và vận hành của nó là sống trong sự an toàn tuyệt đối, một cách tự nhiên, ngược lại, nó không thể vận hành. Vì vậy nó dựng lên một bức tường quanh chính nó như niềm tin, tín điều, thanh danh, quyền hành, vị trí – tất cả điều đó; nó tự dựng lên bức tường như thế quanh chính nó để tuyệt đối được an toàn. Bạn có khi nào nhìn ngắm bộ não riêng của bạn đang vận hành? Vậy thì, bạn sẽ phát giác rằng nó có thể

vận hành hoàn hảo, hợp lý, thông minh khi nó không bị sợ hãi. Điều đó có nghĩa khi nó tuyệt đối được an toàn. Bây giờ, liệu có sự an toàn tuyệt đối? Thế là bởi vì không chắc chắn có sự an toàn tuyệt đối, tiếp theo nó tiến tới để kết luận rằng có sự an toàn. Nó thực hiện một kết luận. Thế là kết luận trở thành sự an toàn của nó. Tôi bị sợ hãi, tôi thấy tôi chỉ có thể vận hành, bộ não chỉ có thể vận hành, khi có sự an toàn thực sự, hạnh phúc, hân hoan. Nhưng tôi không thể tận hưởng nó bởi vì tôi bị sợ hãi, tôi có mất việc làm của tôi, người vợ của tôi. Tôi bị sợ hãi – và thế là qua sự sợ hãi tôi đầu tư năng lượng của tôi trong một niềm tin, trong một kết luận; *điều đó* trở thành sự an toàn của tôi. Niềm tin đó, kết luận đó, có lẽ là một ảo tưởng, một hoang đường, một vô lý, nhưng nó là sự an toàn của tôi. Con người tin tưởng tất cả công việc kinh doanh của những nhà thờ; nó là một hoang đường tuyệt đối, nhưng đó là sự an toàn của họ. Thế là, tôi tìm được sự an toàn trong một niềm tin, hay trong cách cư xử loạn thần kinh nào đó – bởi vì cư xử loạn thần kinh cũng là một hình thức của sự an toàn.

Vậy là bộ não chỉ có thể vận hành một cách tự do, một cách trọn vẹn, trong sự an toàn tuyệt đối. Nó phải có sự an toàn, dù là thực sự hay giả dối, ảo tưởng hay không-tồn tại, vì vậy nó sẽ sáng chế một an toàn. Lúc này, tôi thấy rằng không có sự an toàn trong niềm tin, trong một kết luận, trong bất kỳ người nào, trong bất kỳ cấu trúc xã hội nào, trong bất kỳ người lãnh đạo nào, trong theo sau bất kỳ ai. Tôi thấy rằng không có sự an toàn trong đó. Thế là tôi có sự an toàn trong thấy, trong có thấu triệt. *Có sự an toàn trong thấu triệt, không trong kết luận.* Bạn nắm nó? Không phải từ tôi, cho chính bạn. Bạn đã nắm nó, liệu nó là thực sự đối với bạn?

Thế là, chúng ta có vấn đề này của một cái trí hay bộ não mà chỉ có thể vận hành trong trật tự tuyệt đối, trong an

toàn tuyệt đối, trong bảo đảm tuyệt đối; ngược lại, nó sẽ bị hoang mang, loạn thần kinh. Vì vậy tôi thấy rằng bất kỳ người nào, kể cả tôi, mà phụ thuộc vào bất kỳ tổ chức nào, đặt sự trung thành của anh ấy trong một tổ chức, sự trung thành của anh ấy trong một người lãnh đạo, đều hành động loạn thần kinh. Sự an toàn gì mà một cái trí có khi nó đã loại bỏ tất cả điều này? Sự an toàn của nó ở trong thấu triệt mà sáng tạo thông minh. An toàn là thông minh. Nó không là hiểu biết, không là trải nghiệm, nhưng thấu triệt vào giá trị của hiểu biết mà là khả năng của thông minh được thể hiện, và trong đó có sự an toàn. Vì vậy thông minh đó, thấu triệt đó không bao giờ bị sợ hãi.

* * *

Sẽ lạ thường lắm nếu chúng ta, cùng nhau, tất cả chúng ta, có thể hiểu rõ sự kiện duy nhất này: bản chất của nhận biết, bản chất của tỉnh táo, bản chất của thấu triệt. Bởi vì lúc đó cái trí được tự do để sống. *Sống*, không phải sống trong xung đột, trong trận chiến, trong ngờ vực, trong sợ hãi, bị tổn thương, và mọi chuyện còn lại của đau khổ đó.

Saanen, ngày 20 tháng 7 năm 1972

Tôi nghĩ vấn đề đề trọng tâm thuộc sự tồn tại của chúng ta là suy nghĩ, toàn bộ máy của sự suy nghĩ. Văn minh của chúng ta, cả phương Tây lẫn phương Đông, đều được đặt nền tảng trên suy nghĩ, trên năng lực trí năng. Suy nghĩ rất bị giới hạn, nó có thể đo lường được, và suy nghĩ đã thực hiện những việc kỳ diệu nhất trong thế giới – toàn thế giới thuộc công nghệ, đi tới mặt trăng, có thể xây dựng những ngôi nhà tiện nghi cho mọi người. Nhưng suy nghĩ cũng làm quá nhiều điều thảm khốc – những dụng cụ chiến tranh, sự hủy diệt thiên nhiên, sự ô nhiễm quả đất – nếu người ta tìm hiểu nó rất sâu xa, nó đã sáng chế những tổ chức tạm gọi là tôn giáo khắp thế giới. Suy nghĩ đã chịu trách nhiệm cho sự hoang đường của những người Thiên chúa giáo, cùng Đấng Cứu rỗi, giáo hoàng, những linh mục, sự cứu chuộc của họ, và mọi chuyện của nó. Cũng vậy, suy nghĩ đã chịu trách nhiệm cho một loại đặc biệt của văn hóa cùng sự phát triển thuộc công nghệ và nghệ thuật của nó, và sự tàn nhẫn, sự hung hăng trong sự liên hệ, những phân chia giai cấp, và vân vân. Bộ máy của suy nghĩ này là máy móc, là một triết lý thuộc máy móc, vật lý máy móc, và suy nghĩ đã phân chia những con người như ‘tôi’ và ‘không tôi’, ‘chúng tôi’ và ‘chúng nó’, Người Ấn giáo, người Phật giáo, người Cộng sản, người trẻ và người già, người hippy và người không-hippy, sự trật tự được thiết lập, và vân vân. Tất cả cấu trúc đó là kết quả của

suy nghĩ. Tôi nghĩ điều đó khá rõ ràng, dù trong lãnh vực thuộc tôn giáo, thế gian, chính trị hay quốc gia.

Suy nghĩ đã sáng chế một thế giới kỳ diệu – những thành phố hiện đại lúc này đang thoái hóa, phương tiện vận chuyển vùn vụt. Và suy nghĩ cũng đã phân chia những con người trong sự liên hệ của họ. Suy nghĩ, mà là phản ứng của ký ức, trải nghiệm, hiểu biết, phân chia những con người. Đó là, trong sự liên hệ lẫn nhau của chúng ta, suy nghĩ đã xây dựng, qua một chuỗi những biến cố, những hoạt động, hình ảnh của ‘tôi’ và ‘bạn’. Những hình ảnh tồn tại qua sự liên hệ tương quan liên tục. Những hình ảnh này là máy móc và vì vậy sự liên hệ trở thành máy móc.

Vì vậy, không chỉ có sự phân chia được sáng chế bởi suy nghĩ trong thế giới phía bên ngoài, nhưng còn cả có sự phân chia trong con người phía bên trong. Và người ta thấy suy nghĩ là cần thiết, tuyệt đối cần thiết, ngược lại bạn không thể đi về nhà của bạn, bạn không thể viết một quyển sách, bạn không thể nói chuyện. Vậy thì, suy nghĩ là sự phản hồi của ký ức, trải nghiệm, hiểu biết, mà là quá khứ. Suy nghĩ chiếu rọi tương lai qua hiện tại, đang tự-bổ sung chính nó, đang tự-định hình chính nó, đang tự-thiết kế chính nó như tương lai.

Vì vậy, suy nghĩ có một chức năng hiệu quả, hợp lý, nếu nó không thiên về cá nhân. Có sự hiểu biết được tích lũy như khoa học và tất cả sự tích lũy của những ý tưởng. Hiểu biết trở thành quan trọng, nhưng hiểu biết, ‘cái đã được biết’, ngăn cản cái trí không vượt khỏi hiện tại và quá khứ. Suy nghĩ chỉ có thể vận hành trong lãnh vực của cái đã được biết, mặc dù nó có chiếu rọi cái không biết được tùy theo tình trạng bị quy định của nó, tùy theo hiểu biết của cái biết được của nó. Và bạn quan sát hiện tượng này khắp thế giới – lý tưởng, tương lai, ‘cái gì nên là’, cái gì phải xảy ra tùy theo

nền quá khứ, tình trạng bị quy định, giáo dục, môi trường sống. Và suy nghĩ chịu trách nhiệm cho cách cư xử, sự thô tục, sự hung hăng, sự tàn nhẫn, sự bạo lực trong tất cả những liên hệ, và vân vân. Và vì vậy suy nghĩ có thể đo lường được.

Phương Tây là *đ* bùng nổ của văn hóa của những người Hy Lạp, những người suy nghĩ dựa vào sự đo lường. Đối với họ, toán học, luận lý, triết lý, đã là kết quả của sự đo lường, mà là suy nghĩ. Nếu không hiểu rõ toàn bộ máy của suy nghĩ và sự quan trọng lạ thường của nó, và nơi nào nó trở thành hoàn toàn phá hoại, thiên định không có ý nghĩa gì cả. Nếu bạn không thực sự hiểu rõ, có một thấu triệt thăm thẳm vào toàn bộ máy của sự suy nghĩ, bạn không thể vượt khỏi nó. Ở phương Đông, Ấn độ đã bùng nổ toàn Châu á. (Không phải Ấn độ hiện đại, nhưng Ấn độ cổ xưa – những người Ấn độ hiện đại cũng giống hệt bạn – lãng mạn, thô tục, mê tín, kinh hãi, giành *g* tiền bạc, thèm muốn chức vụ, quỳ n hành, thanh danh, theo *l*au vị đạo sư nào đó, bạn biết tất cả công việc kinh doanh xảy ra trong phần còn lại của thế giới – chỉ khác biệt là màu da của họ, một khí hậu khác biệt, một luân lý thiên vị khác biệt.) Vậy là những người Ấn độ cổ xưa đã nói sự đo lường là ảo tưởng bởi vì khi bạn có thể đo lường cái gì đó, nó *r*ất bị giới hạn; và nếu bạn đặt nền tảng tất cả cấu trúc của bạn, tất cả luân lý của bạn, tất cả sự tồn tại của bạn vào sự đo lường, mà là suy nghĩ, vậy là bạn không bao giờ có thể được tự do. Vì vậy họ đã nói, ít ra tùy theo điều gì tôi đã quan sát, rằng cái không thể đo lường được là thực sự và cái có thể đo lường được là không - thực sự, mà họ đã gọi là *Maya ảo tưởng*.

Nhưng bạn thấy suy nghĩ – như mảnh trí năng, khả năng để hiểu rõ, để quan sát, để có thể suy nghĩ hợp lý cùng nhau, để thiết kế, để kiến tạo – suy nghĩ đã định hình cái trí của con người, cách cư xử của con người. Ở Châu á, họ đã

nói muốn tìm ra cái không thể đo lường được, bạn phải kiểm soát suy nghĩ, bạn phải uốn khuôn nó qua cách cư xử, qua thái độ đúng đắn, qua những hình thức khác nhau của sự hy sinh thuộc cá nhân, và vân vân. Cũng chính xác cùng sự việc như thế ở phương Tây. Ở phương Tây họ cũng nói kiểm soát, cư xử đúng đắn, đừng gây tổn thương, đừng giết chóc, nhưng cả phương Đông lẫn phương Tây đều giết chóc, cư xử tồi tệ – đã làm mọi thứ.

Chúng ta không thể phủ nhận rằng suy nghĩ là mấu chốt trung tâm thuộc sự tồn tại của chúng ta. Chúng ta có thể tưởng tượng rằng chúng ta có một linh hồn, rằng có một Thượng đế, rằng có thiên đàng, địa ngục, nhưng chúng ta sáng chế tất cả những sự việc này bằng suy nghĩ; những phẩm chất cao quý và sự tồn tại xấu xa là tất cả sản phẩm thuộc bộ máy của suy nghĩ. Vậy là người ta tự-hỏi chính mình: Nếu thế giới, sự tồn tại phía bên ngoài của chúng ta, là kết quả của triết lý máy móc, vật lý máy móc, suy nghĩ có vị trí nào trong sự liên hệ, và suy nghĩ có vị trí gì trong sự tìm hiểu về cái không thể đo lường được, nếu có cái không thể đo lường được? Bạn phải tìm ra, và đây là nơi chúng ta sẽ chia sẻ cùng nhau.

Tôi muốn tìm ra suy nghĩ là gì, và suy nghĩ có tầm quan trọng gì trong sự tồn tại của chúng ta. Nếu suy nghĩ là có thể đo lường được và vì vậy rất giới hạn, liệu suy nghĩ có thể thâm nhập cái gì đó mà không thuộc thời gian, không thuộc trải nghiệm, không thuộc hiểu biết? Bạn hiểu rõ câu hỏi của tôi? Liệu suy nghĩ có thể thâm nhập cái không thể đo lường, cái không thể gọi tên, cái vĩnh cửu, cái thường hằng – họ đã cho nó hàng tá danh tánh, việc đó chẳng quan trọng gì cả. Bởi vì nếu suy nghĩ không thể thâm nhập nó, vậy thì cái gì là cái trí mà có thể thâm nhập vào kích thước không – từ ngữ đó? Đúng chứ? Bởi vì từ ngữ là suy nghĩ. Chúng ta sẽ

dụng một từ ngữ để chuyển tải một ý tưởng riêng biệt, một suy nghĩ riêng biệt, một cảm thấy riêng biệt. Vì vậy suy nghĩ, mà liên quan đến nhớ lại, tưởng tượng, hình dung, thiết kế, tính toán, và vì vậy đang vận hành từ một trung tâm, mà là hiểu biết được tích lũy như ‘cái tôi’, liệu suy nghĩ đó có thể thâm nhập cái gì đó mà nó không thể hiểu rõ? Bởi vì nó có thể vận hành trong lãnh vực của cái đã được biết; ngược lại suy nghĩ bị hoang mang, bị mất khả năng.

Vậy thì suy nghĩ là gì? Tôi muốn rất rõ ràng trong chính tôi để tìm ra suy nghĩ là gì. Và để khám phá hay tìm ra vị trí đúng đắn của nó. Chúng ta đã nói suy nghĩ là sự phản hồi của ký ức, trải nghiệm, hiểu biết, được lưu trữ trong những tế bào não. Vì vậy suy nghĩ là kết quả của sự phát triển, sự tiến hóa, mà là thời gian. Vì vậy suy nghĩ là kết quả của thời gian, và nó chỉ có thể vận hành trong không gian nó đã tự-tạo ra quanh chính nó. Và không gian đó rất giới hạn, không gian đó là ‘cái tôi’ và ‘cái không phải bạn’. Suy nghĩ, toàn bộ máy của suy nghĩ, có một vị trí đúng đắn. Và suy nghĩ trong sự liên hệ giữa hai con người trở thành phá hoại. Bạn thấy nó? Suy nghĩ, sản phẩm của hiểu biết, thời gian, tiến hóa, kết quả của triết lý, khoa học thuộc máy móc, mà tất cả đều được đặt nền tảng trên suy nghĩ – mặc dù thỉnh thoảng một khám phá mới mẻ xảy ra mà không có sự tham gia của suy nghĩ. Đó là, bạn khám phá cái gì đó hoàn toàn mới mẻ, và sự khám phá đó không là sự khám phá của suy nghĩ. Sau đó bạn diễn giải điều gì bạn đã khám phá dựa vào suy nghĩ, dựa vào cái đã được biết. Một người khoa học vĩ đại, mặc dù anh ấy có sự hiểu biết rộng lớn, sự hiểu biết đó vắng mặt tại khoảnh khắc thấy cái gì đó mới mẻ. Anh ấy có một thấu triệt vào cái gì đó hoàn toàn mới mẻ, tiếp theo anh ấy diễn giải nó vào cái đã được biết, vào những từ ngữ, vào một cụm từ,

những chuỗi kế tiếp hợp lý. Và sự suy nghĩ như thế là cần thiết.

Vậy là hiểu biết tuyệt đối cần thiết. Bạn có thể thêm vào nó, hãy bớt nó, như sự rộng lớn của hiểu biết là một cần thiết cho con người. Lúc này, **ai** hiểu biết cần thiết trong sự liên hệ giữa những con người? Chúng ta có liên quan lẫn nhau, chúng ta là những con người, chúng ta sống trên cùng quả đất, nó là quả đất của chúng ta, không phải quả đất của những người Thiên chúa giáo hay những người Anh hay những người Ấn, nó là quả đất của chúng ta, vẻ đẹp của nó, sự phong phú lạ thường của nó, nó là quả đất của chúng ta để được sống trên nó. Và suy nghĩ có vị trí gì trong sự liên hệ? Sự liên hệ có nghĩa có liên quan, sự liên hệ có nghĩa phản ứng với nhau trong tự do, cùng trách nhiệm của nó. Vì vậy suy nghĩ có vị trí gì trong sự liên hệ? Suy nghĩ, mà có khả năng nhớ lại, tưởng tượng, hình dung, thiết kế, tính toán. Nó có vị trí gì trong sự liên hệ của con người? Nó có bất kỳ vị trí gì không? Làm ơn, chúng ta đang **gật** -thâm nhập vào chính chúng ta, không phải nơi nào đó một cách máy móc.

Liệu suy nghĩ là tình yêu? Đừng phủ nhận nó, chúng ta đang **ìm** hiểu, đang thâm nhập vào nó. Sự liên hệ của chúng ta là gì khi chúng ta cùng nhau **óng** chung trong một ngôi nhà, người chồng, người vợ, bạn bè, sự liên hệ của chúng ta là gì? Liệu nó được đặt nền tảng trên suy nghĩ? – mà cũng là cảm thấy, hai cái không thể bị phân chia. Nếu nó được đặt nền tảng trên suy nghĩ, vậy thì sự liên hệ trở thành máy móc. Và đối với hầu hết chúng ta, đó là sự liên hệ chúng ta có cho lẫn nhau – máy móc. Qua từ ngữ máy móc tôi có ý hình ảnh được tạo ra bởi suy nghĩ về bạn và về tôi. Những hình ảnh mà mỗi người tạo ra, phòng vệ, qua nhiều năm, hay qua nhiều ngày. Bạn đã dựng lên một hình ảnh về tôi và tôi đã dựng lên một hình ảnh về bạn, mà là sản phẩm của suy

nghĩ. Hình ảnh trở thành sự phòng vệ, sự kháng cự, sự tính toán, tôi dựng lên một bức tường quanh tôi và một bức tường quanh bạn, và bạn dựng lên một bức tường quanh bạn và một bức tường quanh tôi – đây được gọi là sự liên hệ, mà là một sự kiện.

Vì vậy sự liên hệ là sản phẩm của suy nghĩ, được tính toán, được nhớ lại, được tưởng tượng, được hình dung. Và đó là sự liên hệ? Rất dễ dàng khi nói, ‘Không, dĩ nhiên là không’. Khi bạn giải thích nó rõ ràng, dĩ nhiên nó không phải. Nhưng sự kiện là, nó là sự liên hệ của chúng ta. Nếu chúng ta không đối gạt chính chúng ta, đó là sự kiện. Tôi không muốn bị tổn thương, tôi không quan tâm gây tổn thương bạn, và thế là tôi dựng lên một kháng cự, và bạn làm giống hệt. Qui trình của liên hệ lẫn nhau này trở thành máy móc và phá hoại. Và bởi vì là một liên hệ máy móc, phá hoại, chúng ta cố gắng tẩu thoát khỏi nó, nhận biết được hay không nhận biết được.

Thế là tôi khám phá, tôi có một thấu triệt, rằng bất kỳ loại can thiệp nào của suy nghĩ trong sự liên hệ đều trở thành máy móc. Tôi đã khám phá nó. Đối với tôi đó là *một sự kiện lạ thường* – rằng khi suy nghĩ can thiệp trong sự liên hệ, nó cũng hủy hoại như một con rắn hay một vực thẳm hay một con thú nguy hiểm. Tôi thấy điều đó. Vì vậy tôi phải làm gì? Tôi thấy suy nghĩ là cần thiết tại một mức độ nào đó, và rằng suy nghĩ trong sự liên hệ là sự việc phá hoại nhất. Đó là, bạn đã gây tổn thương, đã kể lể mọi việc với tôi, đã nịnh nọt tôi, đã cho tôi vui thú, tình yêu hay cách nào đó, cầu nhau tôi, dọa nạt tôi, chi phối tôi, gây ra những tuyệt vọng – đó là tất cả những hình ảnh, những kết luận tôi có về bạn. Và khi tôi thấy bạn, tôi chiếu rọi tất cả điều đó. Tôi có lẽ cố gắng kiểm soát nó, tôi có lẽ cố gắng kiềm chế nó, nhưng nó luôn luôn ở đó. Vì vậy người ta phải làm gì? Tôi thấy, tôi có một thấu

triệt, vào toàn bộ máy của sự suy nghĩ – toàn bộ máy, không phải trong một phương hướng, bộ máy của sự suy nghĩ trong sự tồn tại của con người, phía bên ngoài và phía bên trong, nó là cùng chuyên động. Và nếu cái trí vượt khỏi nó, vượt khỏi và ở trên nó, làm thế nào suy nghĩ sẽ được cho cơ hội để đùa giỡn mà không tạo ra sự thất vọng riêng của nó? Tiến tới đi, cố gắng đi, hãy thấy vẻ đẹp của tất cả điều này!

Bởi vì nếu không hiểu rõ, nếu không thâm nhập vào trạng thái của cái gì đó mà không bao giờ có thể bị thâm nhập bởi suy nghĩ, sống trở thành rất máy móc, lễ thói, nhàm chán, mệt mỏi – bạn biết nó là gì. Và bởi vì biết rằng nó là cô độc, kinh hãi, xấu xa, kèm theo thỉnh thoảng chút ít vui thú hay hân hoan, chúng ta môn tẩu thoát, chạy trốn khỏi sự kinh hoàng này. Và thế là chúng ta tưởng tượng, sáng chế những hoang đường – và những hoang đường có một vị trí nào đó. Hoang đường của Thiên chúa giáo đã kéo mọi người vào chung, những người Ấn độ có những hoang đường kỳ diệu, và những hoang đường đã tạo ra một thống nhất; và khi chúng tiến triển, sự phân chia xảy ra, điều đó đang xảy ra trong thế giới tại thời điểm hiện nay. Nếu bạn thực sự suy nghĩ về nó một cách nghiêm túc, bạn không có những hoang đường về Jesus hay Phật, bạn đã buông bỏ tất cả điều đó.

Vì vậy, làm thế nào cái trí sẽ tạo một hòa hợp trong đó sự phân chia giữa cái đã được biết và sự tự do khỏi cái đã được biết không còn tồn tại? Cái đã được biết là hiểu biết, đang vận hành của suy nghĩ, và sự tự do khỏi nó. Hai điều này đang cùng nhau chuyển động, trong sự hòa hợp hoàn hảo, trong cân bằng, trong vẻ đẹp của chuyển động. Bạn đã hiểu rõ điều này? Đầu tiên bạn đã thấy câu hỏi? Và vẻ đẹp của câu hỏi đó? Không phải một hợp nhất của hai, mà là điều không thể xảy ra được, bởi vì sự hợp nhất có nghĩa đặt nhiều bộ phận vào chung, thêm vào những bộ phận mới, hay lấy

bớt những bộ phận cũ; điều đó hàm ý một thực thể có khả năng thực hiện việc này, một tác nhân bên ngoài mà là sự sáng chế của suy nghĩ. Giống như linh hồn, atman ở Ấn độ, và vân vân, nó vẫn còn là suy nghĩ. Vì vậy câu hỏi của tôi là: Liệu chúng có thể giống như hai con sông đang tham gia cùng nhau, đang chuyển động cùng nhau, cái đã được biết và cái không biết được, sự tự do khỏi cái đã được biết, và một cái trí mà có thấu triệt vào một kích thước trong đó suy nghĩ không hiện diện?

Vì vậy liệu điều này có thể được? Hay liệu nó chỉ là một ý tưởng, chỉ là một lý thuyết? Mặc dù nghĩa lý gốc trong tự điển của từ ngữ *theory* là có một thấu triệt, có khả năng quan sát ngay tức khắc sự thật của cái gì đó, thấy. Bây giờ, đó là vấn đề. Suy nghĩ và không-suy nghĩ. Suy nghĩ – khi tôi phải xây dựng một cây cầu, viết một quyển sách, thực hiện một nói chuyện, tính toán nơi nào tôi sẽ đi – tôi sử dụng suy nghĩ. Và trong sự liên hệ, không suy nghĩ gì cả, bởi vì đó là tình yêu. Bây giờ, liệu hai cái này có thể luôn luôn chuyển động cùng nhau?

Liệu hai cái này có thể cùng nhau sống hòa hợp, để cho cách cư xử không bị đặt nền tảng trên suy nghĩ, mà từ đó nó trở thành máy móc, bị quy định, một liên hệ của những hình ảnh? Vì vậy, liệu có thể có chuyển động của hiểu biết này – bởi vì nó luôn luôn đang chuyển động, nó không đứng yên, bạn luôn luôn đang thêm vào – và chuyển động trong đó suy nghĩ như vật tạo tác hình ảnh không chen vào? Nếu câu hỏi rõ ràng, vậy thì bạn sẽ thấy suy nghĩ, mà vẫn còn đang vận hành, nói, muốn thực hiện điều đó bạn phải kiểm soát. Bạn hiểu chứ? Bạn phải kiểm soát suy nghĩ, bạn phải nắm chặt nó và không cho phép nó can thiệp trong sự liên hệ, bạn phải dựng lên một bức tường. Thế là suy nghĩ đang tính toán, đang tưởng tượng, đang nhớ lại – đang nhớ lại điều gì người

nào đó đã giải thích về hai chuyển động này phải theo cùng nhau. Thế là suy nghĩ nói, ‘Tôi sẽ ghi nhớ điều đó, nó là một ý tưởng kỳ diệu’ – thế là suy nghĩ lưu trữ nó như ký ức, và tùy theo ký ức đó, nó sẽ hành động. Vì vậy nó nói, ‘Tôi phải kiểm soát’. Và tất cả triết lý, văn minh thuộc máy móc, tất cả cấu trúc thuộc tôn giáo đều được đặt nền tảng trên điều này – kiểm soát – sau khi bạn đã kiểm soát, đã kiểm chế đầy đủ, vậy thì bạn sẽ được tự do, mà là điều hoàn toàn vô lý!

Vậy là, suy nghĩ bắt đầu sáng chế khuôn mẫu của làm thế nào để cư xử với mục đích có được sự hòa hợp đó. Vì vậy nó đã hủy diệt nó! Lúc này, tôi có một thấu triệt. Tôi có một thấu triệt vào nghi vấn này, rằng sự kiểm soát không là phương cách – kiểm soát hàm ý kiểm chế, một thực thể mà kiểm soát, mà vẫn còn là suy nghĩ như người kiểm soát, người quan sát, người thấy, người trải nghiệm, người suy nghĩ. Tôi có một thấu triệt vào điều đó. Vì vậy cái trí làm gì?

Làm thế nào bạn có một thấu triệt? Thấu triệt là gì? Làm thế nào nó xảy ra? Bạn biết tôi có ý gì qua từ ngữ *thấu triệt* – khi bạn thấy cái gì đó như giả dối và cái gì đó như sự thật, thấy nó ngay tức khắc. Bạn thực hiện được, tỉnh thoảng. Bạn thấy cái gì đó một cách tổng thể và nói, ‘Ồ, cái đó quá đúng thực’. Bây giờ, trạng thái gì của cái trí mà nói, ‘Nó là như thế?’ – mà không liên quan *giện* suy nghĩ, không liên quan *giện* lý luận hay biện chứng, mà là quan *điền*. Trạng thái của cái trí thấy sự kiện ngay tức khắc, và thế là sự thật của nó, là gì? Chắc chắn, nếu người suy nghĩ hiện diện ở đó, không có sự nhận biết. Đúng chứ? Nếu suy nghĩ nói, ‘Tôi sẽ tạo ra một trạng thái lạ thường bằng cách kiểm chế, kiểm soát, bằng vô vàn hình thức của hy sinh, khổ hạnh, không tình dục, hay bất kỳ nó là gì’ – nó trải qua tất cả những hiện tượng này, hy vọng bắt gặp ‘cái khác lạ’. Cái khác *đ* được tìm kiếm bởi vì cái này bị giới hạn, cái này là một môi,

nhàm chán, máy móc, vì vậy trong sự ham muốn để có nhiều vui thú hơn, nhiều hứng khởi hơn của nó, nó sẽ chấp nhận cái khác lạ.

* * *

Vậy là lúc này chúng ta đang tìm hiểu quan sát mà không có người quan sát là gì. Bởi vì người quan sát là quá khứ, người quan sát ở trong lãnh vực của suy nghĩ, bởi vì nó là kết quả của hiểu biết, vì vậy trải nghiệm và vân vân. Vậy là liệu có một quan sát mà không có người quan sát, mà là quá khứ? Liệu tôi có thể nhìn ngắm bạn, người vợ của tôi, người bạn của tôi, người hàng xóm của tôi, mà không có hình ảnh tôi đã thiết lập qua sự liên hệ? Liệu tôi có thể nhìn ngắm bạn mà không có tất cả hình ảnh đó hiện diện? Liệu điều đó có thể được? Bạn đã gây tổn thương tôi, bạn đã nói những sự việc khó chịu về tôi, bạn đã lan truyền những đồn đại xấu xa về tôi. Và liệu tôi có thể nhìn ngắm bạn mà không mang tất cả ký ức đó? Mà có nghĩa, liệu tôi có thể nhìn ngắm bạn mà không có bất kỳ sự can thiệp nào của suy nghĩ, mà đã nhớ lại sự sỉ nhục, sự tổn thương, hay sự nịnh nọt? Liệu tôi có thể nhìn ngắm một cái cây mà không có sự hiểu biết về cái cây đó? Liệu tôi có thể lắng nghe âm thanh của con sông đang chảy qua mà không đặt tên hay công nhận nó – chỉ lắng nghe vẻ đẹp của âm thanh? Liệu bạn có thể làm điều này? Bạn có lẽ lắng nghe con sông, bạn có lẽ thấy hòn núi mà không có bất kỳ phác họa được tính toán, nhưng liệu bạn có thể nhìn ngắm về chính bạn mà không có tất cả những tích lũy có ý thức hay không ý thức, nhìn ngắm về chính bạn bằng đôi mắt mà không bao giờ bị tiếp xúc bởi quá khứ? Bạn đã thử bất kỳ những việc này? Xin lỗi, đáng ra tôi không nên nói ‘đã thử’. Thử là sai lầm. Bạn đã từng *thực hiện* nó? Đã nhìn ngắm

người vợ của bạn, người bạn gái, người bạn trai của bạn, hay bất kỳ người nào, mà không có mảy may ký ức của quá khứ can thiệp? Vậy thì, bạn khám phá rằng suy nghĩ là lặp lại, máy móc, và sự liên hệ lại không phải, thế là bạn khám phá tình yêu không là sản phẩm của suy nghĩ. Vì vậy không có sự việc như tình yêu thiêng liêng và tình yêu của con người, chỉ có tình yêu.

* * *

Nếu không có từ ngữ, liệu có suy nghĩ? Hay cái trí là một nô lệ chặt chẽ cho những từ ngữ đến độ nó không thể thấy chuyển động của suy nghĩ mà không có từ ngữ? Đó là: Liệu tôi có thể, liệu cái trí có thể, quan sát ‘cái tôi’, toàn nội dung của ‘cái tôi’, mà không có từ ngữ? Nhìn ngắm ‘tôi là gì’ mà không có sự liên tưởng – sự liên tưởng là từ ngữ, ký ức, hồi tưởng – thế là có một học hành về chính tôi mà không có bất kỳ sự hồi tưởng, mà không có sự hiểu biết được tích lũy như trải nghiệm của tức giận, ghen tuông, thù hận, hay ham muốn quyền hành. Vì vậy, liệu tôi có thể nhìn ngắm về chính tôi – không phải tôi – liệu cái trí có thể nhìn ngắm về chính nó mà không có sự chuyển động của từ ngữ bởi vì từ ngữ là người suy nghĩ, từ ngữ là người quan sát?

Bây giờ, hãy theo dõi rất rõ ràng, cái trí phải được tự do lạ thường khỏi bất kỳ quyền luyện, dù quyền luyện đến một kết luận, mà là một hình ảnh, hay đến một ý tưởng, mà là sản phẩm của suy nghĩ – ý tưởng được sắp xếp vào chung bởi những từ ngữ, những cụm từ, những quan niệm – hay quyền luyện đến bất kỳ nguyên tắc, đến bất kỳ chuyển động của sợ hãi và vui thú. Sự nhận biết như thế, trong chính nó, là hình thức tốt đỉnh của kỷ luật – kỷ luật trong ý nghĩa học hành, không tuân phục.

Chúng ta bắt đầu bằng tìm hiểu và vì vậy cùng nhau chia sẻ nghi vấn: Vị trí của suy nghĩ trong sự tồn tại là gì? Bởi vì sống của chúng ta như hiện nay nó là, tất cả sự tồn tại của chúng ta đều được đặt nền tảng trên suy nghĩ; suy nghĩ có lẽ tưởng tượng rằng sự tồn tại không được đặt nền tảng trên nó, rằng nó được đặt nền tảng trên cái gì đó thuộc tinh thần, nhưng điều đó vẫn còn là sản phẩm của suy nghĩ. Thượng đế của chúng ta, những đấng cứu rỗi của chúng ta, những người thầy của chúng ta, những đạo sư của chúng ta, đều là sản phẩm của suy nghĩ. Và suy nghĩ có vị trí nào trong sống, trong sự tồn tại? Nó có vị trí của nó một cách hợp lý, thông minh, hiệu quả, khi suy nghĩ vận hành mà không có sự can thiệp của ‘cái tôi’ đang sử dụng hiểu biết, ‘cái tôi’ mà nói, ‘Tôi là một đạo sư giỏi hơn đạo sư đó’. Vì vậy, hiểu biết khi được sử dụng mà không có ‘cái tôi’, mà là sản phẩm của suy nghĩ, mà tạo ra sự phân chia giữa ‘tôi’ và ‘bạn’, là sự việc lạ thường nhất bởi vì điều đó sẽ sáng tạo một thế giới tốt lành hơn, một cấu trúc tốt lành hơn của thế giới, một xã hội tốt lành hơn. Chúng ta có dư thừa hiểu biết để sáng tạo một thế giới hạnh phúc, nơi tất cả chúng ta đều có thể có lương thực, quần áo, chỗ ở, việc làm, không sự tồi tàn, nhưng điều đó bị phủ nhận bởi vì suy nghĩ đã tự-tách rời chính nó như ‘tôi’ và ‘bạn’, quốc gia của tôi và quốc gia của bạn, Thượng đế khó chịu của tôi, và Thượng đế khó chịu của bạn, và chúng ta đánh nhau vì những chuyện đó.

Vậy là, suy nghĩ như ký ức, hồi tưởng, tưởng tượng, ý định có một vị trí đúng đắn, hợp lý; nhưng nó không bao giờ có thể can thiệp vào sự liên hệ. Nếu bạn thấy điều đó – không phải lý luận, không phải từ ngữ, không phải với ý nghĩa ‘Tôi sẽ hạnh phúc hơn nếu tôi làm điều đó’, không qua những từ ngữ, không qua những tưởng tượng, không qua những công thức – nhưng nếu bạn thấy sự thật của nó, bạn hiện diện ở đó.

Vậy thì không có sự xung đột. Nó xảy ra một cách tự nhiên, giống như một quả chín trên một cái cây.

Người hỏi: Sự liên hệ giữa thân thể và suy nghĩ là gì?

Krishnamurti: Nếu tôi không có thân thể, liệu tôi có thể suy nghĩ? Nếu không có thân thể, tất cả cơ quan cùng những dây thần kinh của nó, sự nhạy cảm của nó, tất cả những qui trình thuộc máy móc đang vận hành của hệ thống vật chất, nếu không có nó liệu sẽ có đang suy nghĩ? Nếu tôi không có bộ não, những tế bào lưu trữ ký ức, mà kết nối với toàn thân thể qua những dây thần kinh, liệu sẽ có đang suy nghĩ?

Khi thân thể chết, điều gì xảy ra cho suy nghĩ mà chúng ta đã tạo ra? Tôi đã sống ba mươi, năm mươi, hay một trăm năm, trải qua hầu hết thời gian của tôi làm việc trong một văn phòng – Thượng đế biết tại sao – kiếm sống, đánh nhau, tranh luận, cãi cọ, ghen tuông, lo lắng. Bạn biết, sống của tôi, sự việc khủng khiếp mà tôi sống. Tất cả điều đó là tôi. Liệu cái tôi đó khác biệt với thân thể? Hãy tìm hiểu nó rất cẩn thận. Liệu cái tôi đó khác biệt với dụng cụ? Chắc chắn, nó khác biệt. Cái tôi là kết quả của sự nhớ lại của tôi về những tổn thương, đau khổ, vui thú, tất cả điều đó, hồi tưởng, mà được lưu trữ trong những tế bào não như suy nghĩ. Liệu suy nghĩ đó sẽ tiếp tục khi thân thể chết? Bạn đưa ra câu hỏi: Khi người em của tôi hay người bạn của tôi mà tôi đã nhớ, đã thương yêu, mà tôi đã cùng dạo bộ và tận hưởng những sự việc, chết – liệu tôi nhớ anh ấy và liệu anh ấy còn tồn tại? Tôi quyến luyến anh ấy và tôi không muốn mất anh ấy. Tôi đã mất anh ấy phần thân thể, nhưng tôi không muốn mất anh ấy. Thấy điều gì xảy ra. Tôi không muốn mất anh ấy, tôi có quá nhiều kỷ niệm của trải nghiệm, vui thú, đau khổ, về anh ấy

hay cô ấy, tôi quyến luyến đến điều đó, và tôi bám chặt điều đó.

Thế là suy nghĩ nói, ‘Anh ấy còn sống, chúng tôi sẽ gặp lại đời sau, hay chúng tôi sẽ gặp nhau trong thiên đàng. Tôi thích ý tưởng đó, nó cho tôi sự thanh thản’ – và bạn đến và nói, ‘Thật là vô lý, bạn chỉ là một người mê tín cổ hủ’, và tôi phản kháng bạn bởi vì hiểu biết đó cho tôi sự thanh thản vô cùng. Thế là điều gì tôi đang tìm kiếm là sự thanh thản, không phải sự thật của bất kỳ điều gì, nhưng sự thanh thản. Bây giờ, nếu tôi không tìm kiếm sự thanh thản trong bất kỳ hình thức nào – sự kiện là gì? Nếu tôi đã sống một sống tầm thường, nhỏ nhen, lo âu, ghen tuông, giống như hàng triệu người, sự quan trọng của cái tôi là gì? Tôi giống như đại dương mênh mông của con người. Tôi chết. Nhưng tôi bám vào sống nhỏ nhen của tôi, tôi muốn nó tiếp tục, đang hy vọng rằng tại một ngày tháng tương lai nào đó, tôi sẽ hạnh phúc. Và cùng ý tưởng đó tôi chết. Và tôi giống như một triệu người khác trong một đại dương mênh mông của sự tồn tại, mà không có ý nghĩa, mà không có quan trọng, mà không có vẻ đẹp, mà không có bất kỳ thực sự. Và nếu cái trí thoát khỏi đại dương mênh mông đó, bởi vì nó phải, vậy là có một kích thước hoàn toàn khác hẳn. Và đó là toàn tiến hành của sống: chuyển động thoát khỏi dòng chảy mênh mông này của xấu xa và tàn nhẫn. Và bởi vì chúng ta không thể thực hiện nó, chúng ta không có năng lực, sức sống, sự mãnh liệt, tình yêu của nó, chúng ta chuyển động cùng dòng chảy.

Brockwood Park, ngày 9 tháng 9 năm 1972

Người ta có thể thấy cho chính người ta, nếu người ta đã quan sát, làm thế nào suy nghĩ, dù tinh tế đến chừng nào, đã nuôi dưỡng cấu trúc con người lạ kỳ này của sự liên hệ, cách cư xử xã hội, sự phân chia; và nơi nào có sự phân chia, phải có xung đột, bạo lực. Dù nó là một khác biệt giai cấp hay ngôn ngữ, hay khác biệt được tạo ra bởi những học thuyết hay những hệ thống, những phân chia như thế chắc chắn phải tạo ra sự bạo lực. Và nếu người ta không học hành rất sâu thẳm làm thế nào sự bạo lực này đã xảy ra, không chỉ nguyên nhân của bạo lực nhưng còn ra xa khỏi nó, xa hơn khỏi sự hình thành nguyên nhân, chúng ta sẽ không bao giờ, ít ra dường như đối với tôi, được tự do khỏi sự đau khổ, hoang mang và bạo lực lạ kỳ này mà đang xảy ra trong thế giới.

Vì vậy, tôi đang tự-hỏi mình và chúng ta sẽ hỏi lẫn nhau: Sự tự do liên quan đến suy nghĩ và cách cư xử của con người là gì? Bởi vì chính cách cư xử của chúng ta trong sống hàng ngày mới đang tạo ra sự hỗn loạn này trong thế giới. Vì vậy, liệu có thể có sự tự do hoàn toàn, tự do khỏi suy nghĩ? Và nếu có tự do khỏi suy nghĩ, vậy thì suy nghĩ có vị trí gì? Làm ơn, đây không là một triết lý thuộc trí năng. Triết lý có nghĩa tình yêu sự thật, không phải quan điểm phỏng đoán, kết luận lý thuyết, hay nhận biết học thuyết. Nghĩa lý thực sự của nó là tình yêu sự thật trong cách cư xử và sống hàng ngày.

Và muốn thâm nhập điều này rất nghiêm túc – và tôi hy vọng bạn sẽ làm điều đó – người ta phải tìm hiểu, học hành, và không thuộc lòng sự việc mà chúng ta nghĩ là sự thật hay về sự việc mà chúng ta đã đến một kết luận – bởi vì chúng ta sẽ không đến bất kỳ kết luận nào. Ngược lại, sự thật không là một kết luận. Một kết luận xảy ra chỉ khi nào suy nghĩ sản sinh những quan điểm, những sự thật thuộc lý luận. Cùng kết luận của nó, vậy thì suy nghĩ trở thành một phương tiện của sự tách rời.

Vì vậy, điều gì chúng ta nên làm là tìm ra cho chính chúng ta và thế là học hành sự suy nghĩ là gì, và liệu sự suy nghĩ, dù hợp lý đến chừng nào, dù lý lẽ, thông minh, khách quan đến chừng nào, có thể mang lại một cách mạng thuộc tâm lý trong cách cư xử của chúng ta. Suy nghĩ luôn luôn bị quy định, bởi vì suy nghĩ là sự phản hồi của ký ức, trải nghiệm, hiểu biết, sự tích lũy. Suy nghĩ bắt nguồn từ tình trạng bị quy định đó, và vì vậy suy nghĩ không bao giờ có thể mang lại cách cư xử đúng đắn. Bạn thấy điều này? Bởi vì tôi đã gặp gỡ nhiều người tâm lý khắp thế giới mà, bởi vì thấy những con người thực sự là gì, cách cư xử của họ mâu thuẫn biết chừng nào, họ là những con người bất hạnh đau khổ ra sao, đều đang nói rằng điều gì chúng ta nên làm là tưởng thưởng cho họ và vì vậy quy định họ trong một cách khác hẳn. Đó là, thay vì trừng phạt họ vì cách cư xử xấu xa của họ, tưởng thưởng họ vì cách cư xử tốt lành và bỏ qua cách cư xử xấu xa của họ. Thế là từ niên thiếu bạn bị quy định bởi phần thưởng trong cách này để cư xử một cách đúng đắn, hay điều gì họ nghĩ là đúng đắn – không chống lại xã hội. Họ vẫn còn đang sống cùng suy nghĩ. Đối với họ, suy nghĩ là quan trọng cực kỳ, và giống như những người Cộng sản và những người khác, họ nói suy nghĩ phải được định hình, suy nghĩ phải bị quy định, trong một cách khác hẳn, và từ cấu trúc khác hẳn

đó sẽ có một cách cư xử khác hẳn. Nhưng họ vẫn còn đang sống bên trong khuôn mẫu của suy nghĩ.

Điều này đã được cố gắng trong Ấn độ cổ xưa, bởi những người Phật giáo; mọi tôn giáo đã thử điều này. Nhưng cách cư xử của con người, cùng tất cả những mâu thuẫn của nó, sự phân chia của nó, là kết quả của suy nghĩ. Và nếu chúng ta muốn thay đổi triệt để cách cư xử của con người – không phải tại vòng ngoài, tại những mức độ phía bên ngoài thuộc sự tồn tại của con người, nhưng tại tâm điểm của thân tâm con người – vậy thì bạn phải thâm nhập nghi vấn của suy nghĩ. Bạn phải thấy điều này, không phải tôi. Bạn phải thấy sự thật của điều này: rằng suy nghĩ phải được hiểu rõ, người ta phải học hành tất cả về nó. Nó phải quan trọng cực kỳ đối với bạn, không phải bởi vì người nói giải thích như thế. Người nói không có giá trị gì cả. Điều gì có giá trị là điều gì bạn đang học hành, không phải đang thuộc lòng. Nếu bạn chỉ đang lặp lại điều gì người nói trình bày, hoặc chấp nhận hoặc phủ nhận, vậy thì bạn thực sự không thâm nhập vào vấn đề gì cả. Ngược lại, nếu bạn thực sự muốn giải quyết được vấn đề con người của làm thế nào sống trong hòa bình cùng tình yêu, mà không có sợ hãi, mà không có bạo lực, bạn phải thâm nhập điều này.

Vì vậy, làm thế nào người ta sẽ học hành tự do là gì? Không phải tự do khỏi sự áp bức, tự do khỏi sự sợ hãi, tự do khỏi tất cả những sự việc nhỏ nhen mà chúng ta lo âu, nhưng tự do khỏi ngay nguyên nhân của sự sợ hãi, khỏi ngay nguyên nhân của sự thù hận của chúng ta, khỏi ngay gốc rễ của sự hiện diện của chúng ta, mà trong đó có sự mâu thuẫn kinh hoàng này, sự theo đuổi hãi hùng này của vui thú, và tất cả những Thượng đế mà chúng ta đã sáng chế, cùng tất cả những giáo hội và những giáo sĩ của chúng – bạn biết tất cả phần còn lại của công việc kinh doanh. Vì vậy, người ta phải

tự-hỏi chính người ta, dường như đối với tôi, liệu bạn muốn tự do tại vòng ngoài hay tại ngay tâm điểm của sự hiện diện của bạn. Và nếu bạn muốn học hành tự do là gì tại ngay cái nguồn của sự hiện diện, vậy thì bạn phải học hành về suy nghĩ. Nếu nghi vấn đó là rõ ràng – không phải sự giải thích bằng từ ngữ, không phải ý tưởng mà bạn thu lượm từ sự giải thích – nhưng nếu đó là điều gì bạn cảm thấy là sự cần thiết thực sự tuyệt đối, vậy thì chúng ta có thể đi cùng nhau. Bởi vì nếu chúng ta có thể hiểu rõ điều này, vậy thì tất cả những nghi vấn của chúng ta sẽ được giải đáp.

Vì vậy người ta phải tìm ra học hành là gì. Trước hết, tôi muốn học hành liệu có sự tự do khỏi suy nghĩ – không phải làm thế nào để sử dụng suy nghĩ, đó là nghi vấn kế tiếp. Nhưng liệu cái trí có thể được tự do khỏi suy nghĩ? Sự tự do này có nghĩa gì? Chúng ta chỉ biết tự do khỏi cái gì đó – tự do khỏi sợ hãi, khỏi cái này hay cái kia, khỏi lo âu, khỏi một tá sự việc. Và liệu có một tự do mà không *khỏi* bất kỳ thứ gì, nhưng tự do một mình nó, trong chính nó? Và trong đặt ra nghi vấn đó, liệu đáp án phụ thuộc vào suy nghĩ? Hay tự do là sự không-hiện diện của suy nghĩ? Và học hành có nghĩa nhận biết tức khắc, vì vậy học hành không cần đến thời gian. Tôi không biết liệu bạn thấy điều này. Làm ơn, điều này thực sự quan trọng lạ thường!

Saanen, ngày 15 tháng 7 năm 1973

Tôi hy vọng bạn và tôi thấy cùng sự việc, hiểu rõ không những bằng từ ngữ nhưng còn cả không-từ ngữ rằng đôi với những vấn đề này, dù chúng là gì – kinh tế, xã hội, tôn giáo, cá nhân – chúng ta cần một cái trí và một quả tim không bị sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ. Suy nghĩ sẽ không giải quyết được những vấn đề của chúng ta, bởi vì những vấn đề này đã hiện diện qua những hoạt động của suy nghĩ. Và tạo ra một thay đổi thuộc tâm lý, cách mạng, cơ bản, triệt để là nghi vấn chính của chúng ta.

Từ quyển **Krishnamurti bàn về Giáo dục**

Muốn kết thúc suy nghĩ, trước hết tôi phải tìm hiểu hệ thống máy móc của suy nghĩ. Tôi phải hiểu rõ suy nghĩ một cách trọn vẹn, sâu thẳm trong tôi. Tôi phải tìm hiểu mọi suy nghĩ, không cho phép bất kỳ suy nghĩ nào thoát khỏi nếu không được hiểu rõ một cách trọn vẹn, để cho bộ não, cái trí, toàn thân tâm, trở nên rất chú ý. Khoảnh khắc tôi theo đuổi mỗi suy nghĩ đến tận gốc rễ, đến đầu cuối một cách trọn vẹn, tôi sẽ thấy rằng suy nghĩ tự-kết thúc một mình nó. Tôi không phải làm bất kỳ việc gì về nó bởi vì suy nghĩ là ký ức. Ký ức là dấu vết của trải nghiệm; và chừng nào trải nghiệm còn không được hiểu rõ một cách trọn vẹn, đầy đủ, tổng thể, nó còn để lại một dấu vết. Khoảnh khắc tôi đã trải nghiệm một cách trọn vẹn, trải nghiệm không để lại một dấu vết. Vì vậy nếu tôi thâm nhập mọi suy nghĩ và thấy dấu vết ở đâu và ở lại cùng dấu vết đó như một sự kiện – vậy thì sự kiện đó sẽ mở toang và sự kiện đó sẽ kết thúc qui trình riêng biệt của suy nghĩ đó, để cho mọi suy nghĩ, mọi cảm thấy, được hiểu rõ. Thế là bộ não đang được tự do khỏi một khối của những kỷ niệm. Điều đó đòi hỏi sự chú ý lạ thường, không những sự chú ý đến những cái cây và những con chim, nhưng còn cả sự chú ý phía bên trong để thấy rằng mọi suy nghĩ đều được hiểu rõ.

Saanen, ngày 28 tháng 7 năm 1974

Liệu cái trí có thể tự-làm tổng không chính nó khỏi quá khừ và bắt chợt bắt gặp vùng đất đó của chính nó mà không bị vấy bẩn bởi suy nghĩ? Bạn thấy, từ trước đến nay, chúng ta đã chỉ vận hành, bên trong những vùng đất của suy nghĩ, như hiểu biết. Liệu có bất kỳ khu vực nào khác, bất kỳ vùng đất nào khác của cái trí, mà gồm cả bộ não, mà không bị vấy bẩn bởi sự đấu tranh, sự đau khổ, sự lo âu, sự sợ hãi, và tất cả bạo lực của con người, tất cả những sự việc mà suy nghĩ đã tạo ra qua suy nghĩ? Sự khám phá của vùng đất đó là thiên định. Điều đó hàm ý sự khám phá liên quan đến liệu suy nghĩ có thể kết thúc, nhưng tuy nhiên vẫn cho phép suy nghĩ vận hành khi cần thiết trong lãnh vực của hiểu biết? Chúng ta cần hiểu biết, ngược lại chúng ta không thể vận hành, chúng ta không thể nói chuyện, chúng ta không thể viết lách, và vân vân. Hiểu biết là cần thiết để vận hành, và vận hành của nó trở thành loạn thần kinh khi địa vị trở thành quan trọng nhất, mà là sự xâm nhập của suy nghĩ như ‘cái tôi’, như địa vị. Vì vậy hiểu biết là cần thiết và tuy nhiên thiên định là khám phá, hay bắt gặp, hay quan sát một vùng đất trong đó không có chuyển động của suy nghĩ. Liệu hai cái này có thể sống cùng nhau, một cách hòa hợp, hàng ngày? Đó là vấn đề; không phải hít thở, không phải ngồi thẳng, không phải lặp lại những câu thần chú, trả một trăm đô la để học những từ ngữ hèn mạt, xấu xa nào đó, và liên tục lặp lại nó cho đến khi bạn nghĩ bạn đang ở trong thiên đàng – mà là sự thăng hoa vô ý nghĩa!

Saanen, ngày 24 tháng 7 năm 1975

Bây giờ, lý do cho việc thiết lập cấu trúc được gọi là ‘cái tôi’ là gì? Tại sao suy nghĩ đã làm việc này? Đây thực sự là một nghi vấn quan trọng lạ thường, bởi vì nó là sống của chúng ta. Chúng ta phải áp ử nghi vấn này thật nghiêm túc. Tại sao suy nghĩ đã sáng chế ‘cái tôi’? Nếu bạn muốn thấy sự kiện rằng suy nghĩ đã thiết lập ‘cái tôi’, hay nếu bạn muốn nói rằng ‘cái tôi’ là cái gì đó thiêng liêng, cái gì đó mà tồn tại trước tất cả thời gian – mà nhiều người thường nói – chúng ta cũng phải tìm hiểu nghi vấn này.

Tại sao suy nghĩ đã sáng chế ‘cái tôi’? Tại sao? Tôi không biết, tôi sẽ tìm ra. Tại sao bạn nghĩ suy nghĩ đã sáng chế ‘cái tôi’?

Có hai vấn đề. Một là, suy nghĩ đòi hỏi sự bền vững, bởi vì chỉ nơi nào có sự an toàn nơi đó mới gây thỏa mãn cho bộ não. Đó là, nơi nào có sự an toàn, bộ não vận hành tuyệt vời, cũng hoặc loạn thần kinh hoặc hợp lý. Vì vậy, một trong những lý do là rằng suy nghĩ, bởi vì không an toàn trong chính nó, bị phân chia trong chính nó, bị vỡ vụn trong chính nó, đã sáng chế ‘cái tôi’ như cái gì đó vĩnh cửu, ‘cái tôi’ mà đã trở thành tách khỏi suy nghĩ, và thế là suy nghĩ công nhận nó như cái gì đó vĩnh cửu. Và sự vĩnh cửu này được nhận dạng qua sự quen luyến: ngôi nhà của tôi, nhân cách của tôi, ước muốn của tôi, ham muốn của tôi, tất cả điều đó trao tặng một ý thức của an toàn tuyệt đối và sự tiếp tục cho ‘cái tôi’.

Không phải vậy hay sao? Và ý tưởng rằng ‘cái tôi’ là cái gì đó trước suy nghĩ – đó là như thế hay sao? Và ai mà nói rằng nó hiện diện trước suy nghĩ? Nếu bạn nói nó hiện diện trước suy nghĩ – như nhiều người thường nói – vậy thì bạn khẳng định điều đó dựa trên lý lẽ nào, dựa trên cơ bản nào? Liệu nó là một khẳng định của truyền thống, của niềm tin, của không muốn công nhận rằng ‘cái tôi’ là một sản phẩm của suy nghĩ, nhưng là cái gì đó thiêng liêng và thường – mà lại nữa là sự chiếu rọi của suy nghĩ rằng ‘cái tôi’ là vĩnh cửu?

Thế là khi đã tìm hiểu, người ta gạt bỏ ý tưởng rằng ‘cái tôi’ mãi mãi thiêng liêng, mãi mãi không-thời gian, hay bất kỳ nó là gì, điều đó quá vô lý. Người ta có thể thấy rất rõ rằng suy nghĩ đã sáng chế ‘cái tôi’ – ‘cái tôi’ mà đã trở thành độc lập, ‘cái tôi’ mà đã thâm lường hiểu biết, ‘cái tôi’ mà là người quan sát, ‘cái tôi’ mà là quá khứ. ‘Cái tôi’ mà là quá khứ di chuyển qua hiện tại và tự-bỏ sung chính nó như tương lai; nó vẫn còn là ‘cái tôi’ được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ, và ‘cái tôi’ đó đã trở thành độc lập khỏi suy nghĩ. Đúng chứ? Liệu chúng ta sẽ tiếp tục từ đó? Làm ơn, đừng chấp nhận sự diễn tả, những từ ngữ, nhưng thấy sự thật của điều này. Giống như bạn thấy sự kiện của cái microphone, hãy thấy sự kiện đó. ‘Cái tôi’ đó có một cái tên, một hình thể. ‘Cái tôi’ có một nhãn hiệu, được gọi là *K* hay *John*, và nó có hình thể của nó, nó đồng hóa cùng thân thể, khuôn mặt, toàn công việc còn lại. Thế là có sự đồng hóa của ‘cái tôi’ cùng cái tên và hình thể, mà là cấu trúc, và cùng lý tưởng mà nó mong muốn theo đuổi, hay sự ham muốn để thay đổi ‘cái tôi’ thành một hình thức khác của ‘cái tôi’, kèm theo một cái tên khác. Vì vậy đây là ‘cái tôi’. ‘Cái tôi’ đó là sản phẩm của thời gian và vì vậy suy nghĩ. ‘Cái tôi’ đó là từ ngữ. Xóa sạch từ ngữ, ‘cái tôi’ là gì?

Vậy là ‘cái tôi’ đó chịu đựng đau khổ. ‘Cái tôi’, giống như ‘cái bạn’, chịu đựng đau khổ. Vì vậy ‘cái tôi’, trong đau khổ, là ‘cái bạn’. ‘Cái tôi’ trong sự lo âu vô cùng là ‘cái bạn’ trong sự lo âu vô cùng – vì vậy bạn và tôi là chung. Đó là bản thể cốt lõi. Mặc dù bạn cao hơn, thấp hơn, thông minh hơn, có một tính khí khác hẳn, nhân cách khác hẳn – tất cả điều đó là chuyển động phía bên ngoài của văn hóa, nhưng sâu thẳm, tại cơ bản, chúng ta đều giống hệt nhau.

Vậy là, cái tôi đó đang chuyển động trong dòng chảy của sự tham lam, trong dòng chảy của sự ích kỷ, trong dòng chảy của sự sợ hãi, sự lo âu, và vân vân; mà giống hệt như bạn trong dòng chảy. Đó là: bạn là ích kỷ và một người khác là ích kỷ, bạn bị sợ hãi và một người khác bị sợ hãi – tại cơ bản – bạn đang đau đớn, đau khổ, những giọt lệ, tham lam, ganh tị – đó là số phận chung của những con người. Đó là dòng chảy trong đó chúng ta đang sống lúc này. Đó là dòng chảy trong đó chúng ta bị trói buộc – tất cả chúng ta. Chúng ta hãy giải thích nó trong cách này – trong dòng chảy đó chúng ta đang sống, dòng chảy của sự ích kỷ. Từ ngữ đó bao gồm tất cả sự diễn tả của ‘cái tôi’ vừa được trình bày. Và khi chúng ta chết, các cơ quan chết, nhưng dòng chảy ích kỷ tiếp tục.

Hãy suy nghĩ điều này. Giả sử tôi đã sống một sống rất ích kỷ, trong hoạt động tự cho mình là trung tâm: những ham muốn của tôi, sự quan trọng của những ham muốn của tôi, những tham vọng, sự tham lam, sự ganh tị, sự tích lũy tài sản, sự tích lũy hiểu biết, sự tích lũy tất cả mọi loại sự việc mà tôi đã lượm lặt – mà tôi đã đặt tên là ‘lo cho sự lợi ích của bản thân’. Và đó là sự việc tôi sống trong đó, đó là ‘tôi’, và đó cũng là ‘bạn’. Trong sự liên hệ của chúng ta nó là giống hệt. Vậy là, trong khi đang sống, chúng ta đang cùng nhau trôi trong dòng chảy của ‘lo cho sự lợi ích của bản thân’. Đây

là một sự kiện, không phải quan điểm của tôi, không phải kết luận của tôi. Nếu bạn quan sát nó, bạn sẽ thấy nó. Khi bạn đi đến nước Mỹ, bạn thấy cùng hiện tượng, ở Ấn độ, khắp Châu âu, được bổ sung bởi những áp lực của môi trường sống và vân vân – nhưng tại cơ bản, đó là chuyển động. Và khi thân thể chết, chuyển động đó tiếp tục.

Vậy là, dòng chảy mênh mông của ích kỷ này, nếu tôi được phép sử dụng từ ngữ đó mà bao gồm tất cả những sự việc nó hàm ý, là chuyển động của thời gian; và khi thân thể chết, chuyển động đó tiếp tục. Chúng ta ở trong dòng chảy đó trong sống hàng ngày của chúng ta cho đến khi chúng ta chết, và khi chúng ta chết dòng chảy đó tiếp tục. Dòng chảy đó là thời gian. Đó là chuyển động của suy nghĩ mà đã tạo ra sự đau khổ, mà đã tạo ra ‘cái tôi’, từ đó lúc này ‘cái tôi’ tự-khẳng định về chính nó như đang độc lập và đang tự-tách rời chính nó khỏi bạn; nhưng ‘cái tôi’ đó cũng giống hết như bạn khi nó đau khổ. Vì vậy ‘cái tôi’ là từ ngữ, ‘cái tôi’ là cấu trúc được tưởng tượng của suy nghĩ. Trong chính nó, nó không có thực tế. Nó là cái gì suy nghĩ đã tạo ra nó; bởi vì suy nghĩ cần sự an toàn, sự vĩnh cửu, nó đã đầu tư trong cái tôi tất cả sự vĩnh cửu của nó. Và trong đó có đau khổ. Trong khi chúng ta đang sống, chúng ta đang được mang đi trong chuyển động đó, dòng chảy của sự ích kỷ đó. Khi chúng ta chết, dòng chảy đó tiếp tục tồn tại.

Liệu có thể kết thúc dòng chảy đó? Tôi chết phần thân thể, điều đó rõ ràng. Người vợ của tôi có lẽ khóc lóc về nó, nhưng sự kiện là tôi chết, thân thể chết. Và chuyển động của thời gian này đang xảy ra, trong đó tất cả chúng ta là bộ phận. Đó là lý do tại sao thế giới là tôi và tôi là thế giới. Và liệu sẽ có một kết thúc cho dòng chảy này, và liệu nó là sự thể hiện của cái gì đó hoàn toàn khác hẳn dòng chảy? Điều đó có nghĩa, liệu sự ích kỷ, cùng tất cả những tinh tế của nó, có thể

kết thúc? Và sự kết thúc là sự kết thúc của thời gian, và thế là có một thể hiện hoàn toàn khác hẳn – mà không là sự ích kỷ gì cả.

Saanen, ngày 13 tháng 7 năm 1976

Chúng ta đang nói về chuyển động của suy nghĩ, làm thế nào suy nghĩ đã dựng lên thế giới hiện đại này, cả thuộc cộng nghệ lẫn thuộc tâm lý, điều gì nó đã thực hiện trong lãnh vực của khoa học và trong lãnh vực của tâm lý. Và nó đã sáng chế vô vàn tôn giáo, vô vàn giáo phái, những niềm tin, những tín điều, những người cứu rỗi, những vị đạo sư, và mọi chuyện kinh doanh đó mà bạn đã quá quen thuộc. Và chúng ta đã nói, suy nghĩ có vị trí của nó, bị giới hạn, bị phân chia; nhưng suy nghĩ không thể thấu triệt hoặc hiểu rõ hoặc nắm bắt cái mà là **ổng thể**. Suy nghĩ không bao giờ có thể tìm ra cái mà là không-thời gian, liệu có một thực tế, liệu có sự thật. Suy nghĩ không bao giờ, trong bất kỳ tình huống nào, có thể bắt gặp cái bao la đó; và nếu không hiểu rõ tổng thể đó, kích thước đó mà trong nó thời gian như suy nghĩ và đo lường không tồn tại, suy nghĩ phải tìm được vị trí riêng của nó và tự-giới hạn chính nó trong không gian đó.

* * *

Lúc này, tôi **môn** biết, nếu tôi được phép, thâm nhập vào nghi vấn của tự-quan sát về chính mình. Khi chúng ta tự-quan sát về chính chúng ta, chúng ta không đang tự-tách rời chính chúng ta, không đang tự-giới hạn chính chúng ta, không đang trở thành tự cho mình là trung tâm, bởi vì, như

chúng ta đã giải thích, chúng ta là thế giới và thế giới là chúng ta. Đây là một sự kiện. Và khi chúng ta, như những con người, tìm hiểu toàn nội dung của ý thức của chúng ta, của chính chúng ta, chúng ta thực sự đang thâm nhập vào toàn thể con người, dù anh ấy sống ở Châu á, Châu âu, hay Châu mỹ. Vì vậy, nó không là hoạt động tự cho mình là trung tâm. Khi chúng ta đang tự-quan sát về chính chúng ta. Chúng ta không đang tự thành ích kỷ, tự cho mình là trung tâm, đang trở nên mỗi lúc một loạn thần kinh, lệch lạc; ngược lại, chúng ta đang thâm nhập, khi chúng ta nhìn ngắm về chính chúng ta, toàn vấn đề con người của sự đau khổ, sự xung đột, và những sự việc kinh hoàng mà con người đã tạo ra cho chính anh ấy và cho những người khác. Vì vậy, rất quan trọng phải hiểu rõ sự kiện này, rằng chúng ta là thế giới và thế giới là chúng ta. Bạn có lẽ có những cách cư xử bên ngoài, những khuynh hướng bên ngoài, nhưng tại cơ bản tất cả những con người khắp thế giới bất hạnh này đều trải qua đau khổ, hoang mang, lao dịch, bạo lực, tuyệt vọng, phiền muộn. Vậy là có một nền tảng chung mà tất cả chúng ta đều gặp gỡ. Vì vậy khi đang tự-quan sát về chính chúng ta, chúng ta đang quan sát về những con người.

Madras, ngày 31 tháng 12 năm 1977

Tại sao suy nghĩ đã trở thành quan trọng lạ kỳ như thế? Nếu suy nghĩ tạo ra sự sợ hãi, nếu suy nghĩ đã tạo ra quá khứ, mà là hiểu biết, quan trọng lạ kỳ như thế, liệu có thể cho suy nghĩ vị trí đúng đắn của nó để cho nó không len lỏi vào bất kỳ vùng đất nào khác? Chúng ta đang chuyển tải?

Vì vậy suy nghĩ là gì? Khi tôi đưa cho bạn nghi vấn đó, liệu bạn đang suy nghĩ hay liệu bạn đang *lắng nghe*? Bạn đang thực hiện điều gì? Đặt suy nghĩ vào vị trí đúng đắn của nó trao tặng bạn sự tự do khỏi sợ hãi. Liệu bạn đang thực sự lắng nghe câu phát biểu đó? Hay liệu bạn đang hỏi, ‘Làm thế nào tôi sẽ đặt suy nghĩ vào vị trí đúng đắn của nó, làm ơn hãy bảo cho tôi biết phải làm gì?’ Vậy là bạn thực sự không đang lắng nghe! Bạn đã quay hướng khác, đúng chứ?

Làm ơn, hãy lắng nghe, hãy tìm ra, hãy học hành nghệ thuật đặt mọi thứ trong sống vào vị trí đúng đắn của nó – tình dục, cảm xúc, mọi thứ. Chúng ta đang hỏi: Liệu suy nghĩ có thể nhận ra chính nó và hoạt động của nó và thế là sáng tạo vị trí đúng đắn của nó? Bạn hiểu chứ? Lúc này suy nghĩ đang chuyển động trong tất cả những phương hướng, và một trong những phương hướng là sự sợ hãi. Vì vậy muốn hiểu rõ sự sợ hãi, bạn phải hiểu rõ vị trí của suy nghĩ – không phải chặn đứng suy nghĩ. Bạn có lẽ thử nó, nhưng bạn không thể chặn đứng suy nghĩ. Nhưng nếu bạn có thể đặt nó vào vị trí đúng đắn của nó – không phải bạn, khi suy nghĩ có thể tự-đặt nó

vào vị trí đúng đắn của nó – vậy thì nó đã hiểu rõ, nó biết sự giới hạn của nó, nó biết khả năng để lý luận, hợp lý của nó, và vân vân, nhưng trong vị trí đúng đắn của nó. Vì vậy chúng ta đang hỏi: Liệu bạn có thể – liệu suy nghĩ có thể – thấy chính nó, sự giới hạn riêng của nó, khả năng riêng của nó, và nói, ‘Lý luận này, khả năng này, có vị trí của nó và nó không còn vị trí nào khác?’ Bởi vì tình yêu không là suy nghĩ, đúng chứ? Liệu tình yêu là sản phẩm của suy nghĩ, sự hồi tưởng?

Hồi tưởng về vui thú tình dục và những vui thú khác – liệu đó là tình yêu? Chúng ta đang nói rằng bạn phải học hành, không thuộc lòng, không lặp lại điều gì người nói đã trình bày, nhưng thực sự tìm ra cho chính bạn liệu suy nghĩ có vị trí riêng của nó, nhận ra vị trí riêng của nó, và khi nó nhận ra vị trí riêng của nó, nó sẽ không chuyển động trong bất kỳ phương hướng nào khác, và thế là không có sợ hãi. Điều này đòi hỏi sự chuyên tâm – thâm nhập, không phải sự đồng ý bằng từ ngữ, nhưng thâm nhập hàng ngày, để cho bạn hiểu rõ điều đó – không phải ‘bạn’ – suy nghĩ đã sáng chế ‘bạn’, đúng chứ? Suy nghĩ đã sáng chế bạn khác hẳn nó, và đó là một trong những vấn đề của chúng ta. Nguồn gốc của suy nghĩ là sự khởi đầu của hồi tưởng. Dù nó là con người cổ xưa hay con vượn người, sự hồi tưởng là sự khởi đầu của suy nghĩ. Giống như một cuộn băng ghi lại, bộ não ghi lại, mà có nghĩa nó nhớ lại. Và nguồn gốc của suy nghĩ là nhớ lại. Đó là một sự kiện bình thường, đơn giản. Vì vậy, liệu suy nghĩ có thể tự-thức giác, biết chính nó như nguyên nhân của sự sợ hãi, và nói tôi biết vị trí đúng đắn của tôi. Bạn biết điều này đòi hỏi sự tỉnh táo vô cùng – không phải sự tập trung – tỉnh táo vô cùng về những hàm ý của toàn chuyển động của sự sợ hãi, hiểu rõ về chuyển động của suy nghĩ.

Bạn thấy, nếu bạn làm điều này, nếu suy nghĩ của bạn thâm nhập vào nó, đây là bộ phận của thiên định thực sự, bởi

vì bạn không thể thiên định nếu sống của bạn không ở trong trật tự. Nếu sống của bạn không ở trong trật tự hoàn hảo, vậy thì thiên định là cái gì đó rẻ tiền, một tẩu thoát, một theo đuôi thuộc ảo tưởng vô nghĩa. Đó là lý do tại sao chúng ta đang nói nếu muốn có thiên định thực sự, trong nghĩa lý đầy đủ của từ ngữ đó, chiều sâu của trạng thái đó, vẻ đẹp và sự rõ ràng và tử bi, bạn phải bắt đầu bằng cách đặt nền tảng của trật tự trong sống hàng ngày của bạn. Nhưng bạn thấy rằng điều đó khó khăn cực kỳ. Vì vậy bạn lãng đi ngồi dưới một cái cây, mắt nhìn thẳng mũi, làm mọi loại sự việc và nghĩ rằng bạn đang thiên định.

Vậy là bạn có thể tuyệt đối được tự do khỏi sự sợ hãi nếu bạn đã lắng nghe rất cẩn thận điều gì người nói đã trình bày, bởi vì chúng ta đang thực hiện cùng chuyến hành trình, đang cùng nhau dạo bộ, chúng ta đang cùng nhau chia sẻ trong chuyến dạo bộ của chúng ta, trong sự thâm nhập của chúng ta. Vì vậy không có học hành từ người khác. Bạn đang học hành khi bạn dạo bộ, khi bạn thâm nhập. Không có uy quyền. Vậy là, lúc này, liệu suy nghĩ đã nhận ra vị trí đúng đắn của nó? Tham thiên về nó. Suy nghĩ về nó. Thâm nhập nó. Trao nửa tiếng đồng hồ thuộc sống của bạn để tìm ra – không phải nửa tiếng đồng hồ, trao *sống* của bạn để tìm ra! Bởi vì sau đó bạn sẽ thấy cho chính bạn như một con người đại diện cho toàn thể nhân loại, mà ý thức của bạn là ý thức của nhân loại, khi không có sợ hãi trong ý thức đó, bạn, mà đã hiểu rõ và vượt khỏi nó, thay đổi ý thức của nhân loại. Đó là một sự kiện. Vì vậy nếu tôi được phép hỏi, liệu bạn đã – liệu suy nghĩ đã – học hành nghệ thuật của đặt nó trong vị trí đúng đắn của nó? Vậy thì, ngay khi nó đã thực hiện điều đó, cánh cửa của thiên đàng mở toang.

Madras, ngày 7 tháng 1 năm 1978

Chúng ta đang cố gắng tìm ra bản chất cơ bản của cái tôi bởi vì tất cả hoạt động của chúng ta đều được đặt nền tảng trên cái tôi, ‘cái tôi’ trước và bạn thứ hai. Trong tất cả những liên hệ của chúng ta, trong tất cả những hoạt động văn phòng, những hoạt động xã hội của chúng ta, trong sự liên hệ lẫn nhau, hoạt động tự cho mình là trung tâm của chúng ta liên tục đang vận hành, thậm chí khi chúng ta đang tham thiền, thậm chí khi chúng ta nghĩ là theo tôn giáo. Vì vậy cái tôi là gì? Bất hạnh thay, hầu hết các bạn có thể đã đọc triết lý, những quyển sách thiêng liêng – tôi sẽ không gọi chúng là thiêng liêng **bỉ** vì chúng chỉ là những quyển sách – hay người nào đó đã kể cho bạn, vị đạo sư của bạn hay người lãnh đạo tôn giáo của bạn có thể đã bảo cho bạn cái tôi là cái gì đó lạ thường, nó là sống mãi mãi từ khởi đầu đến kết thúc.

Vì vậy, chúng ta đang đưa ra một nghi vấn rất quan trọng, mà thực sự rất phức tạp. Làm thế nào bạn tiếp cận nghi vấn đó có ý nghĩa lạ thường: liệu bạn tiếp cận nó bằng sợ hãi, bằng một kết luận, hay chấp nhận uy quyền của những người khác, và thế là sự tiếp cận của bạn đã bị giới hạn, bị hạn chế rồi; hoặc liệu bạn thấy rằng để tìm hiểu người ta phải được tự do, ngược lại người ta không thể tìm hiểu. Nếu bạn có thành kiến, nếu bạn có lý tưởng, kết luận, ao ước nào đó, vậy thì điều đó sẽ sai khiến sự tìm hiểu của bạn. Vì vậy, liệu bạn có

thể, nếu tôi được phép hỏi, được tự do để thâm nhập vào nghi vấn này rất cẩn thận, hợp lý, thông minh, và tự do, để tìm ra bản chất và bản thể cốt lõi của cái tôi? . . . Mặc dù hình thể, cái tên của anh ấy, có lẽ khác biệt, liệu cá thể, nhân dạng của một con người mà cảm thấy, hay suy nghĩ anh ấy tách rời, có thực sự tách rời? Những đặc điểm, những tánh nết, những lập dị, những khuynh hướng, những phẩm chất – liệu chúng là kết quả của văn hóa trong đó anh ấy được sinh ra, hay là sự phát triển của nhân cách như một kháng cự với văn hóa? Điều này rất, rất quan trọng.

Vì vậy trước hết, bạn là ai? Hoạt động của bạn được đặt nền tảng trên ‘cái tôi’, trên hoạt động tự cho mình là trung tâm từ sáng đến tối. Vì vậy, cái gì là trung tâm từ đó bạn đang hành động, trung tâm từ đó bạn đang tham thiền, nếu bạn có tham thiền – tôi hy vọng bạn không – trung tâm từ đó tất cả những sợ hãi của bạn, tất cả những lo âu, những phiền muộn, những âu sầu, những đau khổ, và những thương yêu của bạn nảy sinh, trung tâm từ đó bạn đang tìm kiếm hạnh phúc, khai sáng, Thượng đế, hay sự thật, hay bất kỳ cái gì, trung tâm từ đó bạn nói, ‘Tôi lập lời thề là một thầy tu’, trung tâm từ đó, nếu bạn là người kinh doanh, bạn đang cố gắng trở thành nhiều quyền hành hơn, giàu có hơn? Đó là trung tâm mà chúng ta đang tìm hiểu, cái tôi. Cái tôi đó là gì và làm thế nào nó hiện diện? Liệu có thể biết về chính bạn như bạn thực sự là, không phải điều gì bạn *suy nghĩ* bạn là, điều gì bạn *hy vọng* bạn là? Liệu có thể biết nó một cách trọn vẹn, bản thể của nó, và liệu có thể vượt khỏi tất cả hoạt động bị tách rời của cái tôi?

Vì vậy liệu cái tôi, trung tâm đó, được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ? Làm ơn suy nghĩ và tìm hiểu, lý lẽ như thể lần đầu tiên bạn đang suy nghĩ về nó; vậy thì nó là trong sáng, vậy thì bạn có thể thâm nhập. Nhưng nếu bạn nói, ‘Tôi

biết cái tôi là gì rồi, tôi đã đạt được một kết luận về nó', bạn sẽ tự-ngăn cản chính bạn không thâm nhập vào nó.

Vì vậy cái tôi là gì? Bạn là gì? Không phải bạn là ai, nhưng thật ra bạn là gì? Có một khác biệt giữa bạn là ai và bạn là gì. Khi bạn hỏi bạn là *ai*, bạn đang tìm hiểu người nào đó và đang đưa bạn mỗi lúc một rời khỏi trung tâm; nhưng nếu bạn hỏi bạn thực sự là *gì*, 'cái gì là', vậy là bạn đang giải quyết cái thực tế. Cái thực tế là điều đang thực sự xảy ra. Vì vậy, bạn là gì? Bạn là một cái tên, một hình thể, kết quả của một xã hội, một văn hóa mà đã được nhấn mạnh qua tuổi tác rằng bạn là tách rời, cái gì đó có thể nhận ra được một cách mập mờ. Đúng chứ? Bạn có cá tính của bạn, khuynh hướng riêng biệt của bạn, hoặc hung hăng hoặc nhường nhịn. Liệu nó không được sắp xếp vào chung bởi văn hóa được sáng chế bởi suy nghĩ, hay sao? Rất khó khăn cho mọi người khi chấp nhận một tìm hiểu rất đơn giản, hợp lý, bởi vì họ thích nghĩ rằng cái tôi là cái gì đó lạ thường nhất. Chúng ta đang vạch rõ rằng *cái tôi không là gì ở ngoài trừ những từ ngữ và những kỷ niệm*. Vì vậy cái tôi là *quá khứ*. Và biết về chính người ta có nghĩa nhìn ngắm về chính người ta, thực sự bạn là gì, trong sự liên hệ với một người khác của bạn. Lúc đó những phản ứng của cái tôi lộ diện trong sự liên hệ của chúng ta, dù thân mật hay xa xôi. Vậy là bạn bắt đầu thấy bạn là gì, những phản ứng, những thành kiến, những kết luận, những lý tưởng của bạn, cái này và cái kia của bạn. Tất cả điều đó không là kết quả hay sao? Cái mà là một kết quả có một nguyên nhân? Vì vậy, liệu nguyên nhân là một chuỗi của những kỷ niệm, những hồi tưởng, và vì thế một trung tâm đã được sáng chế bởi suy nghĩ mà *suy nghĩ bám vào nó*?

* * *

Vì vậy tình yêu là gì? Và ý nghĩa thực sự của thiên định là gì? Liệu nó là làm trống không khỏi ý thức này cùng tất cả nội dung ủa nó – sợ hãi, tham lam, ganh tị, quốc tịch, Thượng đế của tôi và Thượng đế của bạn, những nghi lễ của tôi và những sở hữu của tôi, làm trống không toàn thể điều đó? Điều đó có nghĩa đối diện, nhìn ngắm không-gì cả. Không gì cả đó là không-một sự vật. Bạn biết, không-gì cả có nghĩa không-một sự vật. Một sự vật là cái mà được sắp xếp bởi suy nghĩ. Tôi không hiểu liệu bạn thấy tất cả điều này. Thiên nhiên không bị sắp xếp bởi suy nghĩ; cái cây, những vì sao, những dòng nước, và hoàng hôn dễ thương và vẻ đẹp của ánh mặt trời, đã không được sắp xếp vào chung ở đó bởi suy nghĩ. Nhưng suy nghĩ đã sáng chế từ cái cây đó một cái ghế, một cái bàn, đó là một sự vật. Vì vậy, khi chúng ta nói không gì cả, nó có nghĩa không một sự vật được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ, nó không là sự phủ nhận.

Vì vậy tình yêu là gì? Liệu nó là một sự vật của suy nghĩ, một sự vật bị phân chia; hay khi suy nghĩ không còn, vậy thì tình yêu hiện diện? Và tình yêu có liên hệ gì với đau khổ và đau khổ có liên hệ gì với đam mê? Và ý nghĩa của chết là gì? Tình yêu không là một sự vật, cái gì đó được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ. Nếu suy nghĩ là tình yêu, vậy thì tình yêu đó sẽ là phân chia, cái gì đó mà suy nghĩ như sự ham muốn đã sáng chế để chấp nhận, như vui thú, dù giác quan, tình dục, hay những hình thức khác của vui thú. Vì vậy, nếu tình yêu không là suy nghĩ, vậy thì sự liên hệ của tình yêu với từ bi là gì? Liệu tình yêu hiện diện cùng sự kết thúc của đau khổ? Và đau khổ có nghĩa gì? Làm ơn, bạn phải hiểu rõ, đây là sống của chúng ta, sống hàng ngày của chúng ta mà chúng ta đang tình bày. Bởi vì tất cả chúng ta đều trải qua những đau khổ chồng chất – đau khổ khi người nào đó chết, những hình thức khác nhau và vô số hình thức của phiền muộn, đau

khổ, cô độc, tuyệt vọng, không có một nguồn hy vọng nào. Bạn suy nghĩ như thế nào về tất cả những con người tội nghiệp đó mà không có bất kỳ nguồn hy vọng nào . . . ?

Vì vậy người ta phải thâm nhập nghi vấn của đau khổ này, liệu có thể kết thúc nó một cách trọn vẹn. Đây đã là một trong những sự việc mà con người thuộc mọi lứa tuổi đã cố gắng hiểu rõ, chấp nhận, ra khỏi, lý luận, hay giải thích bằng cách sử dụng vô vàn những Phạm ngữ, hay giao phó tất cả sự đau khổ, giống như những người Thiên chúa giáo thực hiện, lên trên đầu một con người. Nếu bạn không làm tất cả điều này, mà tất cả đều là những tẩu thoát, bạn được đối diện cùng đau khổ của bạn. Bạn biết sự đau khổ của cô độc, đúng chứ, sự đau khổ của tuyệt vọng, thương yêu người nào đó khi nó không được đền đáp lại, hay sự đau khổ hiện diện khi bạn thương yêu người nào đó mà anh ấy đã đi mất rồi, sự đau khổ mà mọi người đều có, cảm thấy một cách toàn bộ, phía bên trong, sự trống rỗng, sự vô giá trị, sự không trọn vẹn tự tạo? Bạn biết vô vàn hình thức của đau khổ. Liệu đau khổ là tự-thương xót? Tôi đã mất người nào đó, và điều đó tạo ra sự đau đớn cực độ về tinh thần. Trong đau đớn đó có tự-thương xót, cô độc, không-bầu bạn, ý thức của hoàn toàn bị bỏ lại một mình mà không còn chút ực lực, sức sống, sự độc lập nào. Bạn hoàn toàn cô độc. Tất cả chúng ta đều biết loại đau khổ này. Bằng cách lý luận, giải thích, tìm kiếm để tẩu thoát, mà chúng ta thực hiện, chúng ta bị trói buộc trong mạng lưới của những tẩu thoát. Nếu bạn không tẩu thoát bởi vì bạn hiểu rõ sự vô lý của những tẩu thoát, sự kiềm chế, lẫn trốn đến những đền chùa, và tất cả sự vô lý đó, vậy thì bạn được đối diện cùng sự kiện, và không chuyển động cùng sự kiện đó. Bạn hiểu chứ, ‘Đừng chuyển động’. Suy nghĩ muốn tẩu thoát khỏi nó, nhưng hãy ở lại cùng nó, nhìn ngắm sự kiện đang tăng trưởng, đang nở hoa và đang phân rã. Và nó có thể làm

việc đó khi bạn nhìn ngắm nó, khi bạn chăm sóc cho sự kiện đó mà bạn gọi là đau khổ.

Bạn biết khi bạn chăm sóc cái gì đó, bạn nhìn ngắm nó bằng sự hòa nhã vô cùng, bằng lưu tâm vô hạn, bạn chú ý lạ thường. Người mẹ chăm sóc đứa con mới sinh của bà ấy, thức giấc nửa đêm, nhiều lần, mệt lử, nhưng bà ấy chăm sóc, bà ấy đang nhìn ngắm! Vì vậy nếu, trong cùng cách, bạn nhìn ngắm sự kiện đó được gọi là đau khổ này bằng sự ân cần, ngập ngừng, thương yêu, vậy thì bạn sẽ thấy không có sự tẩu thoát khỏi nó, và chính sự kiện được gọi là đau khổ đó biến thành cái gì đó hoàn toàn khác hẳn, mà là đam mê. Không phải dục vọng, nhưng đam mê. Và nếu không có đam mê, sống không có ý nghĩa.

Vì vậy, cái tôi và cấu trúc của cái tôi được đặt nền tảng trên không-gì cả. Chiều sâu thăm thẳm của cái tôi là tuyệt đối không-là-một vật. Và vẻ đẹp, sự vô hạn, sự hoành tráng của tình yêu chỉ có thể khi suy nghĩ nhận ra nó không có vị trí trong sự liên hệ – và thế là tình yêu hiện diện.

Vì vậy, vấn đề kế tiếp là tìm ra sự liên hệ của tình yêu với chết là gì. Sự liên hệ của sự tồn tại của chúng ta với chết là gì? Chúng ta quan tâm đến điều gì xảy ra sau khi chết, nhưng không bao giờ quan tâm đến điều gì xảy ra trước khi chết. Chúng ta không bao giờ quan tâm đến chúng ta tiến hành sống của chúng ta như thế nào, nhưng luôn luôn quan tâm đến chúng ta kết thúc sống như thế nào. Bây giờ, chúng ta sẽ đảo ngược qui trình và xem thử chúng ta tiến hành sống hàng ngày của chúng ta như thế nào, liệu trong sống hàng ngày đó có một kết thúc, một kết thúc đến sự quuyền luyến của bạn. Bạn biết sống của bạn là gì, đúng chứ? Nó là một trận chiến từ khoảnh khắc bạn sinh ra cho đến khi bạn chết đi, một chuỗi của những xung đột liên tục, của những gắng sức vô vọng không dẫn đến đâu cả ngoại trừ tiền bạc nhiều

hơn, vui thú nhiều hơn, vấn đề nhiều hơn – những vấn đề gồm cả những Thượng đế của bạn bởi vì nó được làm bằng tay hay cái trí, mà là hoạt động của suy nghĩ, lo âu, sầu não, phần chân, hoang mang, không vững vàng, luôn luôn tìm kiếm sự an toàn và không bao giờ tìm được nó. Đây là sống hàng ngày của bạn, đang tự-kiểm soát chính bạn, đang kiểm chế hay buông thả trong tình dục, tham vọng, tham lam, quyền hành, địa vị. Đúng chứ? Đây là sống thú tính, xấu xa hàng ngày của bạn. Và bạn thăng hoa nó bằng cách ban cho nó vô vàn cái tên và trao tặng nó những ý nghĩa đặc biệt. Nhưng trong thực tế đây là sống hàng ngày của bạn và bạn sợ hãi buông bỏ nó. Bạn chắc chắn phải buông bỏ nó khi bạn chết đi, bạn không thể tranh luận với chết. Chết vì tai nạn, bệnh tật, tuổi già, lão suy, bạn biết, bạn sẽ đối diện cùng sự kiện đó.

Vì vậy, đây là sống của bạn, và chúng ta đang nói sống này còn quan trọng nhiều hơn là chết – không phải tại khúc cuối, nhưng ngay lúc này. Chết có nghĩa – làm ơn lắng nghe – kết thúc. Tôi biết bạn muốn tiếp tục. Chúng ta nghĩ có sự tái sinh, có lẽ. Liệu có cuộc đời kế tiếp hay không hoàn toàn không thích đáng. Điều gì hoàn toàn thích đáng là điều gì ngay lúc này, liệu bạn có thể thay đổi phương cách sống của bạn ngay lúc này. Thậm chí nếu bạn có niềm tin trong ý tưởng của sự tái sinh, *cái gì* sẽ được sinh ra trong cuộc đời kế tiếp, *ai* sẽ được sinh ra? Cái tôi của bạn, tham lam của bạn, ganh tị của bạn, nhẩn tâm của bạn, bạo lực của bạn được bỏ sung? Và nếu bạn tin tưởng điều đó, vậy thì điều gì bạn làm ngay lúc này *cánh hưởng* ghê gớm, nhưng *thật* ra bạn không thâm nhập sâu xa như thế, bạn đùa giỡn cùng ý tưởng, bạn tham lam, ganh tị, tàn nhẫn, ganh đua.

Vậy là chúng ta đang hỏi liệu chết có nghĩa rằng bộ não, không còn dưỡng khí, không còn máu huyết lưu thông,

bị kiệt quệ, bị kết thúc. Ngay lúc này, trong sống, liệu bạn có thể kết thúc cái gì đó mà bạn bầu víu một cách yêu quý nhất, mà là ‘cái tôi’ của bạn? Liệu bạn có thể kết thúc sự quyền uy của bạn? Kết thúc nó, không cãi cọ về nó, hãy kết thúc nó và thấy điều gì xảy ra. Nếu bạn kết thúc tất cả những sự việc như tham lam, ganh tị, lo âu, cô độc, *ngay lúc này*, chết có một ý nghĩa hoàn toàn khác hẳn. Vậy là không còn chết, bạn luôn luôn đang sống cùng chết. Chết là sống, kết thúc là một khởi đầu. Nếu bạn duy trì cùng sự việc đang diễn tiến liên tục, không có gì mới mẻ. Chỉ khi nào có một kết thúc, một nở hoa có thể xảy ra. Bạn hiểu chứ? Hãy thực hiện nó, làm ơn, trong sống của bạn, hãy thực hiện nó. Thử nghiệm nó đi! Đó là điều gì tôi có ý khi tôi nói rằng bạn phải nghiêm túc. Chỉ con người nghiêm túc, *sống*; nghiêm túc trong ý nghĩa anh ấy biết rằng anh ấy bị sợ hãi, tham lam, anh ấy nhận biết được sự vui thú đặc biệt riêng của anh ấy, và không tranh luận, không kiểm chế, anh ấy kết thúc nó – cùng thanh thản, cùng hòa nhã, cùng vẻ đẹp. Vậy là bạn sẽ thấy một khởi đầu hoàn toàn mới mẻ. Bởi vì lúc đó có một đối diện thực tế cùng không-gì cả, mà là chết, mà sẽ mờ mịt trong khi đang sống. Sự mờ mịt đó là sự kết thúc tất cả những quyền uy của bạn.

Vậy thì từ đó hiện diện một nhân tố lạ thường, nhân tố của sự thông minh tột đỉnh. Thông minh đó được đặt nền tảng trên từ bi và rõ ràng, và bởi vì thông minh đó có tài năng lạ thường. Vì vậy, nếu bạn nghiêm túc, vậy thì hành động, thực hiện, không theo đuổi lý tưởng hay lý thuyết viển vông nào đó, nhưng ~~lấy~~ kết thúc cái gì đó mà bạn yêu quý nhất trên đời – tham vọng của bạn, dù là tham vọng thuộc kinh doanh, thuộc vật chất, hay thuộc tinh thần – hãy kết thúc nó. Vậy thì tự bạn sẽ thấy một nở hoa mới mẻ xảy ra.

Ojai, ngày 15 tháng 5 năm 1980

Người hỏi: *Sự liên hệ của chú ý với suy nghĩ là gì? Liệu có một khoảng trống giữa chú ý và suy nghĩ?*

Krishnamurti: Đây là một câu hỏi đúng đắn bởi vì nó có ảnh hưởng đến chúng ta. Đó là: chú ý là gì, sự liên hệ của suy nghĩ với chú ý là gì, liệu có sự tự do trong chú ý? Chúng ta biết sự tập trung là gì, từ niên thiếu hầu hết chúng ta đều được dạy bảo phải tập trung, và điều gì sự tập trung đó hàm ý là đang thu hẹp tất cả năng lượng của chúng ta vào một điểm riêng biệt, và bám vào điểm đó. Một cậu bé ở trường đang nhìn ngắm một con sóc leo tèo một cái cây, và người giáo dục nói, ‘Coi kia, em không đang chú ý, hãy tập trung vào bài học. Lắng nghe điều gì thầy đang giảng’, mà là khiến cho sự tập trung còn quan trọng hơn sự chú ý. Nếu tôi là một người giáo dục, tôi sẽ giúp đỡ cậu bé nhìn ngắm con sóc đó trọn vẹn, nhìn ngắm chuyển động của cái đuôi, móng vuốt của nó như thế nào, mọi thứ. Tiếp theo nếu em ấy học hành nhìn ngắm con vật đó một cách chú ý, em ấy sẽ chú ý vào quyền sách! Vì vậy không có sự mâu thuẫn.

Chú ý là một trạng thái của cái trí trong đó không có sự mâu thuẫn. Không có thực thể hay trung tâm hay điểm mốc mà nói, ‘Tôi phải chú ý’. Nó là một trạng thái trong đó không có sự lãng phí của năng lượng, ngược lại trong sự tập trung luôn luôn có qui trình kiểm soát đang xảy ra: tôi muốn

tập trung vào một trang sách nhưng suy nghĩ lang thang đi khỏi, và tiếp theo tôi quay nó lại, cùng một trận chiến liên tục. Ngược lại trong chú ý, nó thực sự rất đơn giản, khi người nào đó nói, ‘Anh yêu em’, và anh ấy có ý điều đó, bạn đang chú ý. Bạn không nói, ‘Liệu anh yêu em bởi vì em trông đẹp đẽ, hay em có tiền bạc, hay vì những lý do tình dục?’ , hay điều này hay điều kia. Vì vậy chú ý là điều gì đó hoàn toàn khác hẳn tập trung.

Và người hỏi muốn biết sự liên hệ của chú ý với suy nghĩ là gì. Chắc chắn, không liên hệ gì cả. Tập trung có một liên hệ với suy nghĩ bởi vì suy nghĩ ra lệnh, ‘Tôi phải học hành, tôi phải tập trung với mục đích kiểm soát chính tôi’. Suy nghĩ cho một phương hướng từ một nơi này đến một nơi khác, trái lại trong chú ý không có vị trí – tôi chỉ chú ý.

Và liệu có một khoảng trống giữa chú ý và suy nghĩ? Ngay khi bạn hiểu rõ toàn chuyển động của suy nghĩ, bạn sẽ không đưa ra câu trả lời đó. Hiểu rõ suy nghĩ là gì, không phải là người nào đó bảo cho bạn biết suy nghĩ là gì, nhưng thấy suy nghĩ là gì, nó hiện diện như thế nào?

Không thể có suy nghĩ nếu bạn bị mất đi hoàn toàn ký ức. Nhưng chúng ta không ở trong một tình trạng của mất ký ức, và người ta muốn tìm ra suy nghĩ là gì, nó có vị trí gì trong sống. Suy nghĩ xảy ra như một phản ứng với ký ức. Ký ức phản ứng với một thách thức, với một câu hỏi, một hành động, hay liên quan đến cái gì đó, một ý tưởng, một con người. Bạn thấy tất cả điều này trong sống. Vì vậy tiếp theo người ta hỏi: Ký ức là gì? Khi bạn dẫm lên một con côn trùng nào đó và nó cắn bạn và sự đau đớn đó được ghi lại và được lưu giữ trong bộ não, đó là ký ức. Đau đớn đó trở thành một ký ức không là đau đớn thực tế. Đau đớn qua rồi nhưng ký ức giữ lại, vì vậy lần tới bạn phải cẩn thận. Có sự trải nghiệm như đau đớn, mà đã trở thành hiểu biết, và trải nghiệm, hiểu

biết đó, được lưu trữ như ký ức, và ký ức đó phản ứng như suy nghĩ. Ký ức là suy nghĩ. Và hiểu biết, dù rộng rãi đến chừng nào, dù sâu đậm đến chừng nào, dù bao quát đến chừng nào, phải luôn luôn bị giới hạn. Không có sự hiểu biết trọn vẹn.

Vì vậy suy nghĩ luôn luôn là từng phần, bị giới hạn, bị phân chia; **bi** vì trong chính nó, nó không trọn vẹn, nó không bao giờ có thể trọn vẹn; nó có thể *suy nghĩ* về trạng thái trọn vẹn, nó có thể suy nghĩ về tổng thể, nguyên vẹn, nhưng chính suy nghĩ không là tổng thể. Vì vậy bất kỳ thứ gì nó tạo ra, thuộc triết lý, thuộc tôn giáo, vẫn còn là từng phần, bị giới hạn, bị phân chia, bởi vì hiểu biết là bộ phận của sự dốt nát. Bởi vì hiểu biết không bao giờ có thể trọn vẹn, nó phải luôn luôn cặp kè cùng dốt nát. Và nếu người ta hiểu rõ bản chất của suy nghĩ, và sự tập trung là gì, vậy thì suy nghĩ có thể chú ý bởi vì sự chú ý đang trao tất cả năng lượng của bạn mà không có bất kỳ kiềm hãm nào. Nếu lúc này bạn đang chú ý, điều gì xảy ra? Không có ‘bạn’ chú ý. Không có trung tâm mà nói, ‘Tôi **phải** chú ý’. Bạn đang chú ý bởi vì nó là sống của bạn, sự quan tâm của bạn. Nếu bạn không quan tâm, đó là một vấn đề khác. Nhưng nếu bạn nghiêm túc và đang chú ý, bạn sẽ phát giác rằng tất cả những vấn đề của bạn tan biến – ít ra trong khoảnh khắc.

Vì vậy giải quyết những vấn đề là chú ý. Nó không là một bịp bợm!

* * *

Hơn hai trăm năm mươi câu **bi** đã được gửi đến đây, trong chừng mực nào đó luôn luôn không đề cập về những sự kiện của chính mình. Bạn không hỏi: Tại sao cái trí của tôi đang huyền thuyên, luôn **khấy động**? Bạn có khi nào đặt ra câu

hỏi về chính bạn, tại sao bạn quá khuấy động, đang chuyển động từ một sự việc này sang một sự việc khác, đang tìm kiếm sự giải trí liên tục? Tại sao cái trí của bạn đang huyền thuyên? Và bạn muốn là m gì về nó? Phản ứng tức khắc của bạn là kiểm soát nó, nói, ‘Tôi không được huyền thuyên’. Mà có nghĩa gì? Chính người kiểm soát là huyền thuyên. Có một người kiểm soát mà nói, ‘Tôi phải không huyền thuyên’; chính anh ấy là bộ phận của huyền thuyên. Thấy vẻ đẹp của nó! Vì vậy bạn sẽ làm gì?

Tôi không biết liệu bạn đã nhận thấy rằng cái trí, toàn cấu trúc của bộ não, phải được bận tâm với cái gì đó – với tình dục, với những vấn đề, với truyền hình, với đi xem bóng đá, với đi đến nhà thờ. Tại sao nó phải được bận tâm? Nếu nó không được bận tâm, liệu bạn không quá hoang mang, quá sợ hãi không được bận tâm hay sao? Bạn cảm thấy trống rỗng, đúng chứ? Bạn cảm thấy lạc lõng, bạn bắt đầu nhận ra bạn là gì, rằng có sự cô độc lạ thường phía bên trong. Và thế là để lẫn trốn sự cô độc sâu thẳm đó, cùng tất cả sự khôn khổ của nó, cái trí huyền thuyên, được bận tâm với cái gì khác ngoại trừ sự cô độc đó. Và thế là cái gì khác trở thành sự bận tâm. Nếu tôi không được bận tâm với tất cả những sự việc phía bên ngoài, như nấu nướng, giặt giũ, dọn dẹp nhà cửa, và vân vân, nó nói, ‘Tôi bị cô độc, làm thế nào tôi sẽ vượt qua nó, hãy cho phép tôi kể về nó, tôi đau khổ ra sao’ – quay lại huyền thuyên. Nhưng tại sao cái trí đang huyền thuyên? Hãy đặt ra câu hỏi đó. Tại sao cái trí của bạn đang huyền thuyên, không bao giờ có một khoảnh khắc khi nó yên lặng, không bao giờ có một khoảnh khắc khi có sự tự do tuyệt đối khỏi bất kỳ vấn đề nào?

Liệu sự bận tâm đó là kết quả của sự giáo dục của chúng ta, bản chất xã hội thuộc sống của chúng ta? Chắc chắn, đó là tất cả những biện hộ. Nhưng nhận ra rằng cái trí

của bạn đang huyền thuyên và nhìn ngắm nó, vận hành cùng nó, ở lại cùng nó. Nếu cái trí của tôi đang huyền thuyên, tôi sẽ nhìn ngắm nó. Tôi nói, ‘Được rồi cứ huyền thuyên’, nhưng tôi đang chú ý nó, à nó nghĩa tôi không đang cố gắng không-huyền thuyên. Tôi không đang nói tôi không đư huyền thuyên, tôi chỉ đang chú ý ‘huyền thuyên’. Nếu bạn thực hiện, bạn sẽ thấy điều gì xảy ra. Lúc đó cái trí của bạn quá rõ ràng, được tự do khỏi tất cả điều này. Và có thể đó là tình trạng của một con người lành mạnh, bình thường.

Bàn luận cùng Giáo sư David Bohm

Brockwood Park, ngày 14 tháng 9 năm 1980

Krishnamurti: Vậy thì lúc này, câu hỏi là: Liệu có cái gì đó vượt khỏi tất cả sự hỗn loạn này, mà không bao giờ bị tiếp cận bởi suy nghĩ của con người, ‘cái trí’?

David Bohm: *Vâng, đó là một nghi vấn khó, không li ti ép xúc bởi cái trí của con người; nhưng ‘cái trí’ có lẽ vượt khỏi suy nghĩ.*

Krishnamurti: Đó là điều gì tôi muốn tìm ra.

David Bohm: *Vậy thì ông có ý gì – liệu ông có ý qua từ ngữ ‘cái trí’ chỉ có suy nghĩ, cảm thấy, ham muốn, ý chí, hay cái gì đó nhiều hơn thế?*

Krishnamurti: Không, trong lúc này chúng ta đã nói rằng cái trí, cái trí của con người, là những điều đó.

David Bohm: *Lúc này cái trí được nghĩ là bị giới hạn.*

Krishnamurti: Chùng nào cái trí của con người còn bị *trói buộc* trong những điều đó, nó bị giới hạn.

David Bohm: *Vâng, nhưng cái trí của con người có tiềm năng.*

Krishnamurti: *Tiềm năng lạ thường.*

David Bohm: *Mà lúc này nó không nộ ra, nó bị trói buộc trong suy nghĩ, cảm thấy, ham muốn, ý chí, và những loại sự việc đó.*

Krishnamurti: *Điều đó đúng.*

David Bohm: *Vậy thì chúng ta sẽ nói rằng cái vượt khỏi cái này không bị tiếp xúc bởi loại cái trí bị giới hạn này. Lúc này chúng ta sẽ có ý gì qua câu nói ‘cái trí’ mà vượt khỏi giới hạn này.*

Krishnamurti: *Trước hết, thưa bạn, liệu có một cái trí như thế?*

David Bohm: *Vâng, đó là nghi vấn đầu tiên.*

Krishnamurti: *Liệu có một cái trí mà, thực sự, không lý thuyết hay lãng mạn, tất cả mọi chuyện vô lý đó, thực sự đã nói. ‘Tôi đã thoát khỏi điều này’?*

David Bohm: *Ông có ý, thoát khỏi cái mở bị giới hạn này.*

Krishnamurti: *Vâng, và thoát khỏi nó có nghĩa kết thúc nó. Liệu có một cái trí như thế? Hay bởi vì nó suy nghĩ nó đã kết thúc cái mở này, thế là tạo ra ảo tưởng rằng có cái gì khác nữa. Tôi sẽ không chấp nhận điều đó. Như một con người, một người, hay ‘X’ nói, ‘Tôi đã hiểu rõ điều này, tôi đã thấy*

sự giới hạn của tất cả điều này, tôi đã sống qua nó, và tôi đã kết thúc nó'. Và cái trí này, bởi vì đã kết thúc cái mới này, không còn là cái trí bị giới hạn. Và liệu có một cái trí mà hoàn toàn không-giới hạn?

David Bohm: Vâng, lúc này đều đó nảy sinh nghi vấn của làm thế nào bộ não có thể tiếp xúc với cái trí đó. Sự liên quan giữa cái trí không-giới hạn đó và bộ não là gì?

Krishnamurti: Tôi đang ấn nghi vấn đó. Trước hết, tôi muốn rõ ràng về điểm này – sẽ khá lý thú, nếu chúng ta tìm hiểu nó. Cái trí này, tổng thể của nó, toàn bản chất và cấu trúc của cái trí, bao gồm những cảm xúc, bộ não, những phản hồi, và những phản ứng thuộc thân thể, đã sống trong lao dịch, trong hỗn loạn, trong cô độc, và đã hiểu rõ, đã có một thấu triệt thăm thẳm vào tất cả điều đó. Và bởi vì có một thấu triệt thăm thẳm như thế đã khai quang cánh đồng. Cái trí này không còn là cái trí đó nữa.

David Bohm: Vâng, nó không còn là cái trí bị giới hạn đầu tiên mà ông bắt đầu cùng nó.

Krishnamurti: Vâng, không còn là cái trí bị giới hạn, cái trí bị tổn hại. Chúng ta hãy sử dụng từ ngữ bị tổn hại.

David Bohm: Cái trí đó ông bắt đầu cùng nó.

Krishnamurti: Cái trí bị tổn hại. Chúng ta hãy sử dụng từ ngữ bị tổn hại.

David Bohm: Cái trí bị tổn hại, cũng là bộ não bị tổn hại – sự vận hành của nó đã làm tổn hại bộ não.

Krishnamurti: Vâng, đúng ôi. Cái trí bị tổn hại có nghĩa những cảm xúc bị tổn hại, bộ não bị tổn hại.

David Bohm: Chính những tế bào không ở trong trật tự đúng đắn.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng. Nhưng khi có thấu triệt này và vì vậy trật tự, sự tổn hại được xóa sạch. Tôi không hiểu liệu bạn đồng ý điều đó.

David Bohm: Vâng, chắc chắn ông có thể thấy bằng lý luận rằng nó hoàn toàn có thể xảy ra được, bởi vì ông có thể nói sự tổn hại bị tạo tác bởi những suy nghĩ và những cảm thấy vô trật tự mà quá kích động những tế bào và phá vỡ chúng. Và lúc này, cùng thấu triệt, điều đó kết thúc và một qui trình mới mở được hình thành.

Krishnamurti: Vâng, nó giống như một người đang theo đuổi năm mươi năm trong một phương hướng nào đó và bỗng nhiên nhận ra rằng đó không là phương hướng đúng đắn, toàn bộ não thay đổi.

David Bohm: Nó thay đổi tại cốt lõi và lúc đó cấu trúc sai lầm bị tan rã và được chữa trị. Điều đó có lẽ mất thời gian, ông đã nói.

Krishnamurti: Điều đó đúng.

David Bohm: Nhưng thấu triệt mà . . .

Krishnamurti: . . . là nhân tố mà sẽ thay đổi nó.

David Bohm: *Vâng, và thấu triệt đó không mất thời gian, nhưng nó có nghĩa rằng toàn tiến hành đã thay đổi nguồn gốc của nó.*

Krishnamurti: Điều đó đúng. Cái trí đó, cái trí bị giới hạn cùng tất cả ý thức của nó và nội dung của nó nói rằng phần đó chấm dứt rồi. Lúc này, nếu nó là một thực tế rằng cái trí đó mà đã bị giới hạn, và bởi vì đã có thấu triệt vào sự giới hạn này và vì vậy đã chuyển động khỏi sự giới hạn đó, liệu nó thực sự là cái gì đó cách mạng lạ thường? Bạn theo sát chú? Và thế là nó không còn là cái trí của con người nữa. Hãy tha thứ tôi vì đã sử dụng từ ngữ đó.

David Bohm: *Ồ, tôi nghĩ chúng ta nên khai quang vấn đề đó, chúng ta có ý gì qua từ ngữ cái trí của con người.*

Krishnamurti: Cái trí của con người cùng ý thức bị giới hạn của nó.

David Bohm: *Vâng, ý thức bị giới hạn đó mà bị quy định và không được tự do.*

Krishnamurti: Ý thức đó bị chấm dứt.

David Bohm: *Vâng, vậy là đó là ý thức chung mà đã đề cập, tôi có ý, không phải trong những cá thể, nhưng nó đã là khắp cả.*

Krishnamurti: *Vâng, dĩ nhiên, tôi không đang nói về một cá thể, điều đó quá xuẩn ngốc.*

David Bohm: *Vâng, nhưng tôi nghĩ chúng ta đã bàn luận điều đó, rằng cá thể là kết quả của ý thức chung, một kết quả đặc biệt hơn là một sự vật độc lập. Ông thấy, đó là một trong những khó khăn.*

Krishnamurti: Vâng, đó là một trong những hoang mang.

David Bohm: *Sự hoang mang là ằng chúng ta công nhận cái trí cá thể là thực tế cụ thể. Trong quá khứ chúng ta đã bàn luận sự cần thiết phải suy nghĩ cái trí chung là thực tế mà từ đó cái trí cá thể được hình thành.*

Krishnamurti: Vâng, tất cả điều đó rất rõ ràng.

David Bohm: *Nhưng bây giờ ông đang nói, chúng ta chuyển động khỏi thậm chí cả cái trí chung, nhưng điều đó có nghĩa gì?*

Krishnamurti: Vâng, khỏi cái trí chung và cái trí cá biệt.

David Bohm: *Và cái trí cá biệt.*

Krishnamurti: Lúc này, nếu người ta đã hoàn toàn chuyển động khỏi nó, vậy thì cái trí là gì?

David Bohm: *Vâng, và con người là gì, nhân loại là gì? Đúng chứ?*

Krishnamurti: Vậy thì, một con người là gì? Và vậy thì, sự liên hệ giữa cái trí đó, mà không bị tạo ra bởi con người, và cái trí bị tạo ra bởi con người là gì? Tôi không hiểu liệu tôi đang giải thích rõ ràng.

David Bohm: Ô, chúng ta đã đồng ý gọi nó là một cái trí vũ trụ, hay ông không thích gọi như vậy?

Krishnamurti: Tôi không thích từ ngữ *cái trí vũ trụ* đó, nhiều người đã sử dụng nó, chúng ta hãy sử dụng một từ ngữ đơn giản hơn nhiều.

David Bohm: Ô, nó là một cái trí không bị tạo ra bởi con người.

Krishnamurti: Tôi nghĩ từ ngữ đó đơn giản hơn, hãy sử dụng từ ngữ đó, một cái trí không bị tạo ra bởi con người.

David Bohm: Cũng không là cá thể và cũng không là chung.

Krishnamurti: Chung hay cá thể, nó không bị tạo ra bởi con người. Thưa bạn, liệu người ta có thể nhìn ngắm, một cách thực sự, thăm thẳm, không có bất kỳ thành kiến, và mọi chuyện như thế, liệu một cái trí như thế, *tồn tại*? Bạn theo sát điều gì tôi đang cố gắng chuyển tải?

David Bohm: Vâng, chúng ta hãy thấy nó có nghĩa gì khi nhìn ngắm điều đó. Tôi nghĩ có vài khó khăn của ngôn ngữ ở đây, bởi vì ông thấy, chúng ta nói người ta phải nhìn ngắm, và những sự việc đại loại như thế, ngược lại . . .

Krishnamurti: Tôi nhìn ngắm nó, tôi nhìn ngắm.

David Bohm: Ai nhìn ngắm nó, ông thấy, đó là một trong những vấn đề nảy sinh.

Krishnamurti: Chúng ta đã hiểu rõ tất cả điều đó. Không có sự phân chia trong nhìn ngắm. Không có tôi nhìn ngắm, chỉ có nhìn ngắm.

David Bohm: Nhìn ngắm xảy ra.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Ông sẽ nói nó xảy ra trong một bộ não cá biệt, ví dụ như thế, hay một bộ não cá biệt tham gia trong sự nhìn ngắm?

Krishnamurti: Tôi biết sự gài bẫy trong việc này. Không, thưa bạn, nó không xảy ra trong một bộ não cá biệt.

David Bohm: Vâng, nhưng dường như rằng một bộ não cá biệt có lẽ phản ứng.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, nhưng nó không là bộ não của K.

David Bohm: Không, tôi không có ý điều đó. Điều gì tôi có ý qua từ ngữ bộ não cá biệt là rằng được cho những riêng biệt của nơi mà một người nào đó ở trong không gian và thời gian hoặc bất kỳ hình dạng của anh ấy là gì, không đang cho anh ấy một cái tên, chúng ta có thể nói anh ấy được phân biệt rõ khỏi một người khác mà có lẽ hiện diện ở đó.

Krishnamurti: Hãy theo dõi, thưa bạn, chúng ta hãy rõ ràng về mấu chốt này. Chúng ta sống trong một thế giới được tạo ra bởi con người, cái trí bị tạo ra bởi con người, chúng ta là kết quả của những cái trí bị tạo ra bởi con người, những bộ

não của chúng ta cùng tất cả những phản ứng của chúng và vân vân.

David Bohm: Ô, chính bộ não không được tạo ra bởi con người nhưng nó đã bị quy định, bởi tình trạng bị quy định bị tạo ra bởi con người.

Krishnamurti: Bị quy định bởi con người, đúng, đó là điều gì tôi có ý. Bây giờ, liệu cái trí đó có thể tự-cởi bỏ tình trạng bị quy định của chính nó hoàn toàn đến độ nó không còn bị tạo ra bởi con người nữa? Đó là nghi vấn – chúng ta hãy sử dụng mức độ đơn giản đó. Liệu cái trí đó, cái trí bị tạo ra bởi con người, như nó là lúc này có thể, liệu nó có thể tiến đến mức độ đó, đến mức độ hoàn toàn tự-giải phóng chính nó khỏi chính nó?

David Bohm: Vâng, dĩ nhiên, đó là một câu phát biểu hơi hơi nghịch lý.

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Nghịch lý, nhưng nó là thực tế, nó là như thế. Chúng ta hãy bắt đầu lại. Ngươi ta có thể thấy rằng ý thức của nhân loại là nội dung của nó. Và nội dung của nó là tất cả những sự việc bị tạo ra bởi con người – lo âu, sợ hãi, và mọi chuyện còn lại. Và nó không chỉ là cá biệt, nó là chung. Bởi vì đã có một thấu triệt vào cái này, nó đã tự-xóa sạch chính nó khỏi điều đó.

David Bohm: Ô, điều đó có nghĩa nó luôn luôn có tiềm năng còn nhiều hơn điều đó và thấu triệt làm cho nó có thể được tự do khỏi điều đó. Liệu đó là điều gì ông có ý?

Krishnamurti: Thấu triệt đó – tôi sẽ không nói nó có tiềm năng.

David Bohm: *Ồ, có một chút khó khăn của ngôn ngữ. Nếu ông nói bộ não hay cái trí đã có một thấu triệt vào tình trạng bị quy định riêng của nó, vậy thì hầu như ông đang nói nó đã trở thành cái gì khác.*

Krishnamurti: Vâng, tôi đang nói điều đó, tôi đang nói điều đó. Thấu triệt thay đổi cái trí bị tạo ra bởi con người.

David Bohm: *Đúng. Vì vậy lúc đó nó không còn là cái trí bị tạo ra bởi con người nữa.*

Krishnamurti: Nó không còn là cái trí bị tạo ra bởi con người nữa. Thấu triệt đó có nghĩa xóa sạch tất cả nội dung của ý thức. Đúng chứ? Không phải từng chút một, nhưng toàn bộ của nó. Và thấu triệt đó không là kết quả của sự nỗ lực của con người.

David Bohm: *Vâng, nhưng vậy thì điều đó dường như nảy sinh nghi vấn của nó đến từ đâu.*

Krishnamurti: Đúng rồi. Nó đến từ đâu? Vâng, trong chính bộ não, trong chính cái trí.

David Bohm: *Cái nào, bộ não hay cái trí?*

Krishnamurti: ‘Cái trí’, tôi đang nói ở phần thể của nó. Chờ một chút, thưa bạn. Chúng ta hãy theo chậm chậm – lý thú lắm, chúng ta hãy theo chậm chậm. Ý thức được con người tạo ra, chung hay cá biệt. Và một cách hợp lý, có lý luận, người ta thấy những giới hạn của nó. Vậy là cái trí đã tiến xa hơn nhiều. Vậy là nó tiến đến một mấu chốt khi nó nói, ‘Liệu tất cả điều này có thể được xóa sạch chỉ trong một hơi thở,

một cú choáng, một chuyển động?’ Và chuyển động đó là thấu triệt, chuyển động của thấu triệt. Nó vẫn còn trong cái trí. Nhưng không được sinh ra từ ý thức đó. Tôi không hiểu liệu tôi đang giải thích rõ ràng.

David Bohm: Vâng. Vậy là ông đang nói cái trí có khả năng, một tiềm năng của chuyển động khỏi ý thức.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Nhưng thực tế chúng ta đã không làm nhiều lắm về nó.

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Nó phải là một bộ phận của bộ não, một bộ phận của cái trí.

David Bohm: Bộ não, cái trí có thể làm điều đó, nhưng thông thường nó không chịu làm điều đó.

Krishnamurti: Vâng. Lúc này, khi đã làm tất cả điều này, liệu có một cái trí mà không bị tạo ra bởi con người, mà con người không thể hình dung, không thể sáng chế, và không là một ảo tưởng? Liệu có một cái trí như thế? Tôi không hiểu liệu tôi đang giải thích rõ ràng.

David Bohm: Ô, tôi nghĩ điều gì ông đang nói là, khi đã tự làm tự do chính nó cái trí đã . . .

Krishnamurti: Vượt khỏi chung và cá biệt . . .

David Bohm: . . . đã tự -làm tự do chính nó khỏi cấu trúc chung và cá biệt của ý thức của nhân loại, khỏi những giới

hạn của nó, và lúc này cái trí này vĩ đại hơn nhiều. Lúc này ông nói rằng cái trí này đang đưa ra một nghi vấn.

Krishnamurti: Cái trí này đang đưa ra một nghi vấn.

David Bohm: Mà là cái gì?

Krishnamurti: Mà là, đầu tiên, liệu cái trí đó được tự do khỏi cái trí bị tạo ra bởi con người? Đó là nghi vấn đầu tiên.

David Bohm: Nó có lẽ là một ảo tưởng.

Krishnamurti: Ảo tưởng – đó là điều gì tôi muốn nhắm đến, người ta phải rất rõ ràng. Không, nó không là một ảo tưởng, bởi vì anh ấy thấy sự đo lường là một ảo tưởng, anh ấy biết bản chất của những ảo tưởng và rằng nơi nào có sự ham muốn phải có những ảo tưởng. Và những ảo tưởng phải tạo ra sự giới hạn, và vân vân. Anh ấy không chỉ hiểu rõ nó, anh ấy còn vượt khỏi nó.

David Bohm: Anh ấy được tự do khỏi ham muốn.

Krishnamurti: Tự do khỏi ham muốn. Đó là bản chất. Tôi không muốn trình bày nó quá tàn nhẫn. Tự do khỏi ham muốn.

David Bohm: Nhưng nó đầy năng lượng.

Krishnamurti: Vâng, vậy là cái trí này, mà không còn là chung và riêng nữa, và vì vậy không bị giới hạn, sự giới hạn đã bị phá vỡ qua thấu triệt, không còn là cái trí bị quy định đó

nữa. Vậy thì, cái trí đó là gì? Đang nhận biết được rằng nó không còn bị trói buộc trong ảo tưởng nữa.

David Bohm: Vâng, nhưng ông đã nói nó đang nảy sinh một nghi vấn về liệu có cái gì đó vĩ đại hơn nhiều.

Krishnamurti: Vâng, đó là lý do tại sao tôi đang đưa ra nghi vấn.

David Bohm: Dù điều đó có nghĩa là gì.

Krishnamurti: Vâng. Liệu có một cái trí mà không bị tạo ra bởi con người? Và nếu có, sự liên hệ của nó với cái trí bị tạo ra bởi con người là gì? Điều này rất khó khăn. Bạn thấy mọi hình thức của khẳng định, mọi hình thức của phát biểu bằng từ ngữ không là điều đó. Đúng chứ? Vì vậy chúng ta đang hỏi, liệu có một cái trí mà không bị tạo ra bởi con người? Và tôi nghĩ nghi vấn đó chỉ được đặt ra khi cái còn lại, khi sự giới hạn được kết thúc, ngược lại nó chỉ là một nghi vấn ngớ ngẩn.

David Bohm: Nó sẽ giống hệt . . .

Krishnamurti: Chỉ là một lãng phí thời gian. Tôi có ý, điều đó trở thành lý thuyết, không hợp lý.

David Bohm: Bộ phận của cấu trúc bị tạo ra bởi con người.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, dĩ nhiên. Vì vậy người ta phải tuyệt đối, người ta phải . . .

David Bohm: Tôi nghĩ từ ngữ tuyệt đối có thể được dùng ở đó nếu chúng ta rất cẩn thận.

Krishnamurti: Rất cẩn thận, vâng. Tuyệt đối được tự do khỏi tất cả điều này. Vậy thì chỉ đến lúc đó bạn mới có thể đưa ra nghi vấn đó. Liệu có một cái trí không bị tạo ra bởi con người và nếu có một cái trí như thế, sự liên hệ của nó với cái trí bị tạo ra bởi con người là gì? Lúc này, đầu tiên, liệu có một cái trí như thế? Dĩ nhiên, có. Dĩ nhiên, thưa bạn. Nếu không bị giáo điều hay cá nhân hay mọi công việc đó, có. Nhưng nó không là Thượng đế.

David Bohm: Đúng, ô.

Krishnamurti: Bởi vì Thượng đế – chúng ta đã hiểu rõ tất cả điều đó.

David Bohm: Đó là bộ phận của cấu trúc bị tạo ra bởi con người.

Krishnamurti: Mà đã tạo ra sự hỗn loạn trong thế giới. Vậy là có. Vậy thì, nghi vấn kế tiếp là, nếu có một cái trí như thế, và người nào đó nói có, sự liên hệ của cái trí đó với cái trí bị con người tạo ra là gì?

David Bohm: Vâng, cái trí chung.

Krishnamurti: Cái trí cá biệt và cái trí chung. Liệu nó có bất kỳ liên hệ gì?

David Bohm: Ô, nghi vấn đó là một nghi vấn khó bởi vì ông có thể nói rằng cái trí bị con người tạo ra đều bị lan tràn bởi ảo tưởng, hầu hết nội dung của nó đều không thực sự.

Krishnamurti: Không, và đây là thực sự.

David Bohm: Thực tế hay bất kỳ từ ngữ gì.

Krishnamurti: Chúng ta sẽ sử dụng từ ngữ *real* trong ý nghĩa thực tế, và có thể đo lường được, bị hỗn loạn – cái này có bất kỳ sự liên hệ gì với cái đó? Chắc chắn không.

David Bohm: Ô, tôi muốn nói một cái trí rời rạc, trên bề mặt trong ý nghĩa rằng cái trí bị tạo ra bởi con người có nội dung thực tế nào đó tại một mức độ nào đó, một mức độ thuộc kỹ thuật, ví dụ, hệ thống truyền hình và vân vân.

Krishnamurti: Ô . . .

David Bohm: Vì vậy trong ý nghĩa đó, có thể có một liên hệ trong lãnh vực đó nhưng, như ông đã nói, đó là một lãnh vực rất nhỏ. Nhưng tại cơ bản . . .

Krishnamurti: Cái trí bị tạo ra bởi con người không có sự liên hệ với cái đó, nhưng cái đó có một liên hệ với cái này.

David Bohm: Vâng, nhưng không liên hệ với những ảo tưởng trong cái trí bị tạo ra bởi con người.

Krishnamurti: Chờ một chút, chúng ta hãy rõ ràng. Cái trí của tôi là một cái trí bị tạo ra bởi con người. Nó đã có những ảo tưởng, những ham muốn và mọi chuyện của nó. Và có cái

trí khác đó mà không có, mà vượt khỏi tất cả những giới hạn .
Cái trí ảo tưởng này, cái trí bị tạo ra bởi con người này, luôn
luôn đang tìm kiếm cái đó.

David Bohm: *Vâng, đó là sự nỗ lực chính của nó.*

Krishnamurti: Đó là sự nỗ lực chính của nó. Nó đang đo
lường cái đó, nó đang tiến tới, đang gần hơn, xa hơn, mọi
chuyện như thế. Và cái trí này, cái trí bị tạo ra bởi con người
này, luôn luôn đang tìm kiếm cái đó, và thế là nó đang tạo ra
mỗi lúc một bất ổn thêm, rối loạn thêm. Cái trí bị tạo ra bởi
con người này không có sự liên hệ với cái đó.

David Bohm: *Vâng, bởi vì bất kỳ nỗ lực nào để vươn tới cái
đó đều là cái nguồn của ảo tưởng.*

Krishnamurti: Dĩ nhiên, dĩ nhiên, chắc chắn. Bây giờ, cái
đó có bất kỳ liên hệ gì với cái này?

David Bohm: *Ồ, điều gì tôi đang gợi ý là, rằng nó sẽ phải
có, rằng nếu chúng ta thấu nhận những ảo tưởng trong cái
trí đó như ham muốn và sợ hãi và vân vân, nó không có sự
liên hệ với cái đó, bởi vì dù sao chăng nữa chúng là những
tưởng tượng.*

Krishnamurti: Vâng, hiểu rõ.

David Bohm: *Nhưng cái đó có thể có một liên hệ với cái trí
bị tạo ra bởi con người trong hiểu rõ cấu trúc thực sự của
nó.*

Krishnamurti: Bạn đang nói, thưa bạn, rằng cái trí đó có một liên hệ với cái trí của con người khoảnh khắc nó đang chuyển động khỏi những giới hạn?

David Bohm: Vâng, nhưng trong chuyển động khỏi những giới hạn đó, nó vượt khỏi.

Krishnamurti: Nó vượt khỏi. Vậy thì cái đó có một liên hệ.

David Bohm: Vậy thì nó có một liên hệ trung thực với cái gì cái trí bị giới hạn thực sự là, không phải với ảo tưởng về cái gì nó nghĩ nó là.

Krishnamurti: Chúng ta hãy rõ ràng.

David Bohm: Ô, chúng ta phải chỉnh lại đúng đắn những từ ngữ – cái trí mà không bị giới hạn, đúng rồi, mà không bị tạo ra bởi con người, không thể có liên quan đến những ảo tưởng ở trong cái trí bị tạo ra bởi con người.

Krishnamurti: Không liên quan, đồng ý.

David Bohm: Nhưng nó phải có liên quan đến cái nguồn, như nó đã là, đến bản chất thực sự của cái trí bị tạo ra bởi con người, mà ở phía sau của ảo tưởng.

Krishnamurti: Mà là, cái trí bị tạo ra bởi con người được đặt nền tảng trên cái gì?

David Bohm: Ô, trên tất cả những sự việc này mà chúng ta đã nói.

Krishnamurti: Vâng, mà là bản chất của nó. Vì vậy, làm thế nào *cái đó* có một liên hệ với *cái này*, thậm chí tại cơ bản?

David Bohm: Sự liên hệ duy nhất ở trong hiểu rõ nó, để cho sự chuyển tải nào đó có thể xảy ra, mà có lẽ kết thúc, có lẽ chuyển tải sang người khác . . .

Krishnamurti: Không, tôi đang nghi ngờ điều đó.

David Bohm: Bởi vì ông đang nói rằng cái trí mà không bị tạo ra bởi con người có lẽ có liên quan với cái trí bị giới hạn, và không phải hướng ngược lại.

Krishnamurti: Thậm chí tôi còn nghi ngờ điều đó.

David Bohm: Nó có lẽ là hay có lẽ không là như thế, liệu đó là điều gì ông đang nói, bằng cách nghi ngờ nó?

Krishnamurti: Vâng, tôi đang nghi ngờ nó.

David Bohm: Được rồi.

Krishnamurti: Vậy thì sự liên quan của tình yêu với ghen tuông là gì? Nó không có liên quan gì cả.

David Bohm: Không phải với chính sự ghen tuông, mà là một ảo tưởng, nhưng với cái người mà ghen tuông, có lẽ có.

Krishnamurti: Không tôi đang ví dụ tình yêu và hận thù – hai từ ngữ, tình yêu và hận thù, tình yêu và hận thù không có liên quan với nhau.

David Bohm: Không, thực sự không.

Krishnamurti: Tuyệt đối không, thực sự không.

David Bohm: Tôi nghĩ tình yêu có lẽ hiểu rõ nguồn gốc của hận thù, ông thấy.

Krishnamurti: A, nó có lẽ – vâng, vâng.

David Bohm: Trong ý nghĩa đó, tôi sẽ nghĩ có một liên quan.

Krishnamurti: Tôi thấy, tôi hiểu rõ. Bạn đang nói, tình yêu có thể hiểu rõ nguồn gốc của hận thù và hận thù nảy sinh như thế nào và mọi chuyện của nó. Liệu tình yêu hiểu rõ điều đó?

David Bohm: Ô, tôi nghĩ trong ý nghĩa nào đó rằng nó hiểu rõ nguồn gốc của nó trong cái trí bị tạo ra bởi con người, rằng vì đã thấy cái trí bị tạo ra bởi con người và tất cả cấu trúc của nó và chuyển động khỏi . . .

Krishnamurti: Liệu chúng ta đang nói, thưa bạn, tình yêu đó – chúng ta sẽ sử dụng từ ngữ đó trong một chốc lát – tình yêu đó có một liên hệ với không-tình yêu?

David Bohm: Chỉ trong ý nghĩa của xóa sạch nó.

Krishnamurti: Tôi không chắc, tôi không chắc, ở đây chúng ta phải rất cẩn thận. Hay nó là sự kết thúc của chính nó . . . ?

David Bohm: Nó là cái nào?

Krishnamurti: Sự kết thúc của hận thù, cái còn lại hiện diện, không phải cái còn lại có một liên hệ với sự hiểu rõ về hận thù.

David Bohm: Vâng, ô, chúng ta phải hỏi làm thế nào nó có được sự khởi động lúc đó, ông thấy.

Krishnamurti: Điều đó rất đơn giản.

David Bohm: Không, nhưng tôi cố, giả sử chúng ta nói chúng ta có hận thù.

Krishnamurti: Tôi có hận thù. Giả sử tôi có hận thù. Tôi có thể thấy nguồn gốc của nó. Bởi vì bạn đã sỉ nhục tôi.

David Bohm: Ô, đó là một nhận thức hời hợt của nguồn gốc, tôi có ý, tại sao người ta cư xử quá không-hợp lý là nguồn gốc sâu thẳm hơn. Ông thấy, không có sự thật – nếu ông chỉ nói ông đã sỉ nhục tôi, tôi nói tại sao ông phải phản ứng với sự sỉ nhục?

Krishnamurti: Bởi vì tất cả tình trạng bị quy định của tôi là điều đó.

David Bohm: Vâng, đó là điều gì tôi có ý qua hiểu rõ nguồn gốc của . . . của ông.

Krishnamurti: Tôi hiểu rõ điều đó, nhưng liệu tình yêu giúp đỡ tôi hiểu rõ nguồn gốc của hận thù?

David Bohm: Không, nhưng tôi nghĩ rằng người nào đó trong hận thù, hiểu rõ nguồn gốc của nó và chuyển động khởi

...

Krishnamurti: . . . sau đó cái òn lại hiện diện. Cái còn lại không thể giúp đỡ sự chuyển động khởi.

David Bohm: Không, nhưng câu hỏi là, giả sử một người, nếu ông muốn giải thích trong cách đó, có tình yêu này và người còn lại không có, liệu người đầu tiên có thể chuyển tải cái gì đó mà sẽ khởi động sự chuyển động trong người thứ hai?

Krishnamurti: Điều đó có nghĩa A có thể gây ảnh hưởng B?

David Bohm: Không gây ảnh hưởng, nhưng tôi có ý một người có thể đưa ra nghi vấn, ví dụ, tại sao bất kỳ người nào phải nói về điều này?

Krishnamurti: Đó là một vấn đề khác – đó là một vấn đề khác. Không, nghi vấn, thưa bạn, là: Hận thù có được xóa sạch bởi tình yêu?

David Bohm: Không, không phải nghi vấn đó, không.

Krishnamurti: Hay bằng sự hiểu rõ về hận thù và sự kết thúc nó, cái đó hiện diện?

David Bohm: Điều đó đúng, nhưng bây giờ, nếu chúng ta nói rằng ở đây trong A tình yêu hiện diện lúc này – đúng chứ? A đã đến được cái đó.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: A có tình yêu và anh ấy thấy B . . .

Krishnamurti: B có điều còn lại.

David Bohm: Bây giờ, chúng ta đang hỏi, anh ấy sẽ làm gì, ông thấy, đó là nghi vấn.

Krishnamurti: Sự liên hệ giữa hai người là gì?

David Bohm: Đó là cùng nghi vấn.

Krishnamurti: Cùng nghi vấn, vâng.

David Bohm: Anh ấy sẽ làm gì là một cách khác để diễn tả nó.

Krishnamurti: Tôi nghĩ – chờ một chút, thưa bạn. Tôi hận thù, một người khác thương yêu. Người vợ tôi thương yêu và tôi hận thù. Cô ấy có thể nói chuyện với tôi, cô ấy có thể vạch ra sự sai trái của tôi, sự không hợp lý và vân vân, nhưng tình yêu của cô ấy sẽ không thay đổi cái nguồn hận thù của tôi.

David Bohm: Điều đó rõ ràng, vâng, ngoại trừ tình yêu của cô ấy là năng lượng mà tất nhiên ở đằng sau của nói chuyện.

Krishnamurti: Đằng sau nói chuyện, vâng.

David Bohm: Chính tình yêu, trong chừng mực nào đó, không tham gia ở đó và xóa sạch hận thù.

Krishnamurti: Dĩ nhiên không – điều đó thuộc lãng mạn và mọi chuyện như thế. Vì vậy cái người mà hận thù và có một thấu triệt vào cái nguồn của nó, nguyên nhân của nó, chuyển động của nó, và kết thúc nó, có cái đó.

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ rằng chúng ta nói A là người mà đã thấy tất cả điều này và lúc này anh ấy có năng lượng để chuyển nó sang B – nó phụ thuộc vào B cho điều gì xảy ra.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, tôi nghĩ chúng ta nên theo đuổi điều này.

Ojai, ngày 3 tháng 5 năm 1981

Sự khủng hoảng không ở trong chính trị, trong những chính phủ, dù độc tài hay tạm gọi là dân chủ, sự khủng hoảng không ở trong những người khoa học và cũng không ở trong những tôn giáo đã thành lập, được kính trọng. Sự khủng hoảng ở trong ý thức của chúng ta, mà có nghĩa ở trong những cái trí của chúng ta, những quả tim của chúng ta, cách cư xử của chúng ta, sự liên hệ của chúng ta. Và sự khủng hoảng không thể được hiểu rõ một cách trọn vẹn, và có lẽ gặp gỡ một cách tổng thể, nếu chúng ta không hiểu rõ bản chất và cấu trúc của ý thức, mà được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ.

* * *

Vậy là chúng ta đang học hành, hay đang quan sát trạng thái riêng của cái trí chúng ta. Đó là nơi sự giáo dục thực sự, sự giáo dục về chính mình, bắt đầu. Chúng ta đã học hành quá nhiều từ những người khác về chính chúng ta, chúng ta luôn luôn đang mong đợi những người khác dẫn dắt chúng ta, không chỉ phía bên ngoài, nhưng đặc biệt trong lãnh vực tâm lý, phía bên trong. Nếu có bất kỳ lo lắng, bất kỳ phiền muộn, ngay lập tức chúng ta nương nhờ người nào đó mà sẽ giúp đỡ chúng ta xóa tan nó. Chúng ta nghiện ngập những tổ chức và những học viện, hy vọng rằng chúng sẽ dàn xếp những vấn

đề của chúng ta, giúp để khai sáng những cái trí của chúng ta. Vì vậy chúng ta luôn luôn phụ thuộc vào người nào đó; và chắc chắn phụ thuộc đó sẽ mang lại sự thoái hóa. Vì vậy ở đây, chúng ta sẽ không phụ thuộc vào bất kỳ ai, kể cả người nói, đặc biệt không phải người nói, bởi vì ông ta không có ý định thuyết phục bạn suy nghĩ trong bất kỳ phương hướng đặc biệt nào, kích động bạn bằng những từ ngữ và những học thuyết mỹ miều. Ngược lại, hãy quan sát điều gì đang thực sự xảy ra trong thế giới, và tất cả sự hoang mang phía bên trong, và, trong quan sát như thế, đừng sáng chế một trù tượng của điều gì được quan sát thành một ý tưởng. Làm ơn, chúng ta hãy ắt rõ ràng về điểm này. Khi chúng ta nhìn ngắm một cái cây, từ ngữ *cái cây* là một trù tượng, nó không là cái cây thực sự. Tôi hy vọng điều đó đã rõ ràng. Từ ngữ, sự giải thích, sự diễn tả, không là thực tế, nó không là 'cái gì là'. Vì vậy ngay từ đầu, chúng ta phải rất rõ ràng về điểm này. Khi chúng ta nhìn ngắm cái gì đang thực sự xảy ra trong thế giới và sâu thẳm bên trong ý thức riêng của chúng ta, sự nhìn ngắm đó có thể vẫn còn trong sáng, trực tiếp, rõ ràng, khi không có từ tượng của cái gì được quan sát thành một ý tưởng. Hầu hết chúng ta đều sống cùng những ý tưởng, mà không là những thực tế. Lúc đó những ý tưởng trở thành quan trọng nhất, không phải cái gì thực sự là. Những người triết lý sử dụng những ý tưởng trong vô vàn ý nghĩa, nhưng chúng ta không đang giải quyết những ý tưởng. Chúng ta chỉ quan tâm đến sự nhìn ngắm cái gì đang xảy ra – thực tế, không lý thuyết, không phụ thuộc vào một khuôn mẫu đặc biệt của suy nghĩ, nhưng *cái gì là*. Và trong nhìn ngắm *cái gì là* đó, khiến cho nhìn ngắm đó rất rõ ràng. Một trù tượng của *cái gì là* thành một ý tưởng chỉ tạo ra sự hoang mang thêm nữa.

Như chúng ta đã nói, sự khủng hoảng ở trong ý thức của chúng ta, và ý thức đó là nền tảng chung của tất cả nhân loại. Nó không là một ý thức riêng biệt, nó không là ý thức của bạn, nó là ý thức của con người, của nhân loại, bởi vì bất kỳ nơi nào bạn đi, vùng Viễn đông, vùng Trung đông, hay phương Tây, khắp thế giới, con người chịu đựng đau khổ, có sự đau khổ, sống trong hoang mang, cô độc, tuyệt vọng hoàn toàn, bị trói buộc trong vô vàn ý tưởng tôn giáo tưởng tượng khác nhau mà không có ý nghĩa gì trong thực tế. Vì vậy điều này là chung cho tất cả nhân loại. Làm ơn hãy thấy điều này rất rõ ràng. Nó không là ý thức của bạn, nó là ý thức của tất cả những con người, mà trải qua khó nhọc, đau khổ, xung đột như thế, đang ao ước đồng hóa chính họ cùng cái gì đó, cùng quốc gia, cùng một hình ảnh thuộc tôn giáo, hay một ý tưởng.

Làm ơn nắm bắt ý nghĩa của điều này. Hiểu rõ quan trọng lắm bởi vì chúng ta đã tự-tách rời chính chúng ta như những cá thể, mà thật ra chúng ta không phải vậy. Chúng ta là kết quả của một triệu năm trong đó chúng ta đã được khuyến khích để chấp nhận ý tưởng – ý tưởng – của cá thể. Nhưng khi bạn quan sát cận kề, bạn không là một cá thể, bạn giống như phần còn lại, thuộc tâm lý, của nhân loại. Nhận biết được điều này cực kỳ khó khăn bởi vì hầu hết chúng ta đều bám vào ý tưởng – ý tưởng – rằng chúng ta là tất cả những cá thể tách rời cùng những tham vọng, tham lam, ganh tị, đau khổ, cô độc riêng của chúng ta. Nhưng khi bạn quan sát, đây là điều gì mọi người đang làm. Và ý tưởng của một cá thể khiến cho chúng ta càng ích kỷ, tự cho mình là trung tâm, loạn thần kinh, và ganh đua; sự ganh đua cũng đang hủy hoại con người. Vì vậy thế giới là bạn, và bạn là thế giới. Đó là một cảm thấy lạ thường, nếu bạn thực sự hiểu rõ nó. Có sức sống, nhận biết vô cùng, vẻ đẹp vô hạn trong nó. Không phải vẻ đẹp thuần túy của một bức tranh, một bài thơ, hay

một khuôn mặt đẹp. Nhưng chúng ta là thế giới, và thế giới đó là bạn, tôi.

Và trong vùng đất này của thế giới, sự tự do bị sử dụng sai lầm, giống như trong phần còn lại của thế giới, bởi vì mỗi người đều muốn thành tựu, để là, để trở thành. Và thế là nội dung của ý thức chúng ta là một trận chiến liên tục để là, trở thành, đạt được, có quyền hành, chức vụ, địa vị. Và bạn có thể có nó chỉ nếu bạn có tiền bạc, tài năng, hay khả năng trong một phương hướng đặc biệt. Vì vậy khả năng, tài năng khuyến khích tánh cá thể. Nhưng nếu bạn quan sát nó, tánh cá thể đó được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ.

Vì vậy khi quan sát tất cả điều này, sự khủng hoảng ở trong chính bản chất của suy nghĩ. Thế giới bên ngoài và thế giới bên trong được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ. Suy nghĩ là một qui trình vật chất. Suy nghĩ đã chế tạo bom nguyên tử, phi thuyền con thoi, máy vi tính, người máy, và tất cả những dụng cụ của chiến tranh. Suy nghĩ cũng xây dựng những thánh đường và nhà thờ nguy nga, và mọi thứ bên trong nó. Nhưng không có gì thiêng liêng trong chuyển động của suy nghĩ. Cái gì suy nghĩ đã tạo ra như một biểu tượng mà bạn thờ phụng không là thiêng liêng, nó được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ. Những nghi lễ, tất cả những phân chia thuộc quốc gia và thuộc tôn giáo, là kết quả của suy nghĩ. Làm ơn hãy quan sát nó rất cẩn thận. Chúng ta không đang thuyết phục, không đang phê bình, hay không đang khuyến khích, chúng ta chỉ đang quan sát. Đây là một sự kiện.

Vì vậy sự khủng hoảng ở trong chính bản chất của suy nghĩ. Và như chúng ta đã nói, suy nghĩ là kết quả của nguồn gốc của những giác quan, những phản ứng thuộc giác quan, sự trải nghiệm, gặp gỡ cái gì đó mà được ghi lại như hiểu biết, như ký ức, và từ ký ức đó nảy sinh suy nghĩ. Đây đã là

qui trình và bản chất của suy nghĩ suốt những tháng năm vô tận. Tất cả văn hóa, từ Ai cập cổ xưa và trước đó, đều được đặt nền tảng trên suy nghĩ. Và suy nghĩ đã tạo ra sự hỗn loạn này phía bên ngoài và bên trong. Làm ơn, lấy tự -quan sát nó cho chính bạn, tôi không đang chỉ bảo cho bạn, tôi không đang gãi thích, người nói chỉ đang diễn tả điều này thành những từ ngữ với mục đích chuyển tải điều gì ông ta đã nhìn ngắm. Cả hai chúng ta đều đang nhìn ngắm bản chất và cấu trúc của suy nghĩ. Đó là, những phản ứng thuộc giác quan, khi bạn gặp gỡ cái gì đó mà là một trải nghiệm, trải nghiệm đó được ghi lại như là hiểu biết, hiểu biết đó trở thành ký ức, và ký ức đó hành động như suy nghĩ. Thế là, từ hành động đó bạn học hành nhiều hơn, tích lũy hiểu biết nhiều hơn. Vì vậy, con người đã sống được một triệu năm trong qui trình này – trải nghiệm, hiểu biết, ký ức, suy nghĩ, hành động, trong mắt xích này. Tôi không hiểu liệu chúng ta thấy điều này rõ ràng.

* * *

Vậy là sự khủng hoảng của chúng ta ở trong chính bản chất của suy nghĩ. Bạn sẽ hỏi, ‘Làm thế nào chúng ta có thể hành động mà không có hiểu biết, mà không có suy nghĩ?’ Đó không là mấu chốt. Trước hết, hãy nhìn ngắm bản chất của suy nghĩ, rất rõ ràng, mà không có bất kỳ thành kiến, mà không có bất kỳ phương hướng, chỉ thấy rằng nó giống như thế. Những bộ não của chúng ta đang sống trong chu trình này của trải nghiệm, hiểu biết, hành động, ký ức, nhiều hiểu biết thêm, có những vấn đề bởi vì hiểu biết luôn luôn bị giới hạn. Thế là, những bộ não của chúng ta được đào tạo để giải quyết những vấn đề. Nó là một bộ não đang giải quyết vấn đề, nó không bao giờ được tự do khỏi những vấn đề. Người

ta hy vọng bạn thấy sự khác biệt giữa hai. Những bộ não của chúng ta đã được đào tạo để giải quyết những vấn đề cả trong lãnh vực khoa học lẫn trong lãnh vực tâm lý, trong thế giới của sự liên hệ. Những vấn đề nảy sinh, chúng ta cố gắng giải quyết được chúng. Giải pháp luôn luôn được tìm kiếm trong lãnh vực của hiểu biết.

Như chúng ta đã nói, hiểu biết luôn luôn không trọn vẹn. Đây là một sự kiện. Đây là một mấu chốt khá quan trọng phải quan sát, bằng sự tỉnh táo nhạy cảm, rằng hiểu biết không bao giờ trọn vẹn dù ở bất kỳ tình huống nào.

Chúng ta hãy quan sát cái gì khác, đó là, vẻ đẹp là gì? Bởi vì chẳng có bao nhiêu vẻ đẹp trong thế giới. Ngoại trừ thiên nhiên, ngoài trừ những quả đồi, những cánh rừng, những con sông, những con chim, và những sự vật của quả đất, tại sao có quá ít vẻ đẹp trong những sống của chúng ta? Chúng ta đi đến những viện bảo tàng và xem những bức tranh, những bức tượng, và những vật phi thường mà con người đã sáng chế – những bài thơ, những văn chương, những kiến trúc hoành tráng, nhưng khi chúng ta nhìn vào phía bên trong, chẳng có bao nhiêu vẻ đẹp. Chúng ta muốn những khuôn mặt đẹp, vẽ chúng, nhưng phía bên trong – lại nữa chúng ta đang nhìn ngắm, không đang phủ nhận hay đang chấp nhận – không có ý thức của vẻ đẹp, sự yên lặng, sự cao quý. Tại sao? Tại sao con người đã trở thành như thế này? Tại sao những con người mà quá khôn lanh, quá uyên bác trong tất cả những phương hướng khác, đi lên mặt trăng và cắm một miếng vải trên đó, sáng chế những máy móc kỳ diệu, đã trở thành, tại sao tất cả chúng ta đã trở thành chúng ta là gì hiện nay – thô tục, nhốn nháo, tầm thường, đầy kiêu ngạo qua một nghề nghiệp nhỏ nhoi, hung hăng trong sự hiểu biết nông cạn – tại sao? Điều gì đã xảy ra cho nhân loại? Điều gì đã xảy ra cho bạn?

Và tôi nghĩ đây là sự khủng hoảng. Và chúng ta lẫn trốn chúng, chúng ta không muốn quan sát rõ ràng về chính chúng ta. Và tự -giáo dục về chính mình là sự khởi đầu của thông minh – không phải trong những quyển sách, không phải trong người nào khác, nhưng trong hiểu rõ về hoạt động bị biến dạng, chật hẹp, ích kỷ riêng của chúng ta mà đang xảy ra ngày sang ngày, ngày sang ngày. Sự khủng hoảng ở trong quả tim và cái trí của chúng ta, trong bộ não của chúng ta. Và bởi vì hiểu biết luôn luôn bị giới hạn, và chúng ta luôn luôn đang hành động bên trong lãnh vực đó, có sự xung đột mãi mãi. Điều này phải được hiểu rõ. Chúng ta cố gắng giải quyết những vấn đề – chính trị, tôn giáo, những liên hệ cá nhân, và vân vân – và những vấn đề này không bao giờ giải quyết được. Bạn cố gắng giải quyết những vấn đề và chính giải pháp của nó tạo ra những vấn đề khác, mà đang xảy ra trong thế giới chính trị. Và thế là chúng ta hướng về sự trung thành, sự tin tưởng. Tôi không hiểu liệu bạn đã thấy rằng niềm tin làm co rút bộ não. Hãy quan sát nó, hãy nhìn ngắm nó. Sự khẳng định liên tục, ‘Tôi tin tưởng Thượng đế,’ ‘Tôi tin tưởng điều này’, ‘Tôi tin tưởng điều kia’, sự lặp lại của điều đó, mà là điều gì đang xảy ra trong những nhà thờ, những thánh đường, những đền chùa, những cung điện của Hội giáo, dần dần đang làm cho bộ não teo lại, không cho nó chất dinh dưỡng. Khi một người quyên luyện vào một niềm tin, một con người, hay một ý tưởng, trong sự quyên luyện đó có xung đột, sợ hãi, ghen tuông, lo lắng, và đó là nguyên nhân làm cho bộ não teo lại, sự lặp lại liên tục này. Tôi là người Mỹ, tôi là người Anh, người Ấn, và tất cả sự vô lý thuộc quốc tịch đó. Sự lặp lại của điều đó, nếu bạn quan sát, không nuôi ăn đầy đủ cho bộ não, và thế là bộ não trở thành mỗi lúc một dờ dẫm, như chắc chắn bạn đã quan sát những người đó

mà luôn luôn đập lại rằng chỉ có một đấng cứu rỗi, chỉ có Phật, Chúa, cái này hay cái kia.

Nếu bạn tự-quan sát về chính bạn, bạn sẽ thấy sự quyến luyến vào một niềm tin này là bộ phận của sự ham muốn được an toàn, và rằng sự ham muốn hay đòi hỏi có sự an toàn thuộc tâm lý trong bất kỳ hình thức nào tạo ra sự co rút của bộ não. Từ đó nảy sinh tất cả mọi loại cư xử loạn thần kinh. Hầu hết chúng ta đều muốn phủ nhận điều này bởi vì nó quá gây kinh hãi khi hiểu rõ. Đó chính là bản chất của sự tâm thường. Khi bạn nương dựa vị đạo sư, vị giáo sĩ, hay giáo hội nào đó, và lặp lại, lặp lại, lặp lại, và thiên định của bạn là một hình thức của sự lặp lại đó – trong đó có sự an toàn, một ý thức của bảo đảm, và thế là dần dần bộ não của bạn trở nên teo lại, quắt lại, nó trở thành nhỏ xíu. Hãy tự-nhìn ngắm điều này cho chính bạn. Tôi không đang chỉ bảo cho bạn. Bạn có thể quan sát nó trong sống của bạn. Nhưng quan sát về sự khủng hoảng này, và sự khủng hoảng mà ở trong cái trí và quả tim của bạn và trong ý thức của bạn, luôn luôn đang tạo ra sự xung đột bởi vì chúng ta không bao giờ có thể giải quyết được một cách trọn vẹn một vấn đề duy nhất mà không kèm theo những vấn đề khác. Vì vậy hãy quan sát điều gì đã xảy ra cho chúng ta. Vấn đề tiếp theo vấn đề, khủng hoảng kế tiếp khủng hoảng, rối loạn và rối loạn.

Vì vậy, liệu bộ não, cái trí có khi nào có thể được tự do khỏi những vấn đề? Làm ơn hãy tìm hiểu điều này. Đây là một nghi vấn cơ bản mà người ta phải tự-thâm nhập. Nhưng bộ não đã được đào tạo sâu thẳm để giải quyết những vấn đề, nó không thể hiểu rõ được tự do khỏi những vấn đề có ý nghĩa ra sao. Được tự do khỏi nó có thể giải quyết được những vấn đề, nhưng không phải cách ngược lại . . .

Nếu điều này rất rõ ràng, vậy thì người ta bắt đầu tìm hiểu liệu có một dụng cụ khác mà sẽ làm tự do cái trí khỏi tất

cả những vấn đề để cho nó có thể gặp gỡ những vấn đề. Bạn thấy sự khác biệt? Chỉ cái trí tự do, bộ não tự do, mới không có những vấn đề, mới có thể gặp gỡ những vấn đề và có thể giải quyết được nó ngay tức khắc. Nhưng bộ não mà được đào tạo bằng giải pháp của những vấn đề, một bộ não như thế sẽ luôn luôn ở trong sự xung đột. Và vậy thì câu hỏi nảy sinh: Làm thế nào có thể được tự do khỏi xung đột khi, như chúng ta đã nói, suy nghĩ là dụng cụ mà đang tạo ra những vấn đề của chúng ta?

Hãy quan sát nó rất cẩn thận trong một phương hướng khác. Chúng ta có những vấn đề trong sự liên hệ giữa người đàn ông và người đàn bà, hay giữa người đàn ông và người đàn ông – đồng tính luyến ái – trong quốc gia này và nơi nào khác. Hãy quan sát nó rất cẩn thận, nhìn ngắm nó, không đang cố gắng thay đổi nó, không đang cố gắng hướng dẫn nó, không đang nói, nó phải là cách này, hay nó phải là cách kia, hay hãy giúp đỡ tôi khuất phục nó, nhưng chỉ nhìn ngắm. Bạn không thể thay đổi hòn núi đó, hay đường bay của một con chim, hay dòng chảy xiết của một con sông, bạn chỉ nhìn ngắm nó, và thấy vẻ đẹp của nó. Nhưng nếu bạn quan sát và nói, nó không đẹp bằng hòn núi mà tôi đã thấy ngày hôm qua, bạn không đang nhìn ngắm, bạn chỉ đang so sánh.

Vì vậy chúng ta hãy quan sát rất cẩn thận câu hỏi của sự liên hệ này. Liên hệ là sống. Người ta không thể tồn tại nếu không có liên hệ. Bạn có lẽ từ chối sự liên hệ, bạn có lẽ rút lui khỏi sự liên hệ bởi vì nó gây kinh hãi, bởi vì có sự xung đột, sự tổn thương trong nó. Vì vậy, hầu hết chúng ta đều tự-dựng lên một bức tường quanh chúng ta trong sự liên hệ. Nhưng chúng ta hãy quan sát rất cẩn thận, nhìn ngắm, không học hành – không có gì phải học hành, chỉ đang nhìn ngắm. Bạn thấy vẻ đẹp của nó? Bởi vì chúng ta luôn luôn muốn học hành và đặt nó vào bảng phân loại của hiểu biết.

Vậy thì chúng ta cảm thấy an toàn. Ngược lại nếu bạn quan sát mà không có bất kỳ phương hướng, mà không có bất kỳ động cơ, mà không có bất kỳ sự can thiệp của suy nghĩ, nhưng chỉ nhìn ngắm, không chỉ bằng đôi mắt trần, nhưng còn cả bằng một cái trí, quả tim, bộ não mà được tự do để nhìn ngắm mà không có bất kỳ thành kiến, vậy thì bạn khám phá cho chính bạn vẻ đẹp của sự liên hệ. Nhưng chúng ta không có vẻ đẹp đó. Vì vậy chúng ta hãy nhìn ngắm nó rất cẩn thận.

Sự liên hệ là gì? Có liên quan, không phải sự liên hệ máu mủ, nhưng có liên quan với một người khác? Liệu chúng ta có khi nào có liên quan với một người khác? . . . Thuộc tâm lý, phía bên trong, sâu thẳm, liệu chúng ta có khi nào có liên quan với bất kỳ ai? Hay chúng ta muốn có liên quan một cách sâu thẳm và chúng ta không biết làm thế nào điều đó có thể xảy ra. Vì vậy, sự liên hệ của chúng ta với một người khác chứa đầy những giọt nước mắt, thỉnh thoảng một chút hân hoan, thỉnh thoảng một chút vui thú, và sự lặp lại của vui thú thuộc tình dục.

Vì vậy, nếu bạn quan sát, liệu chúng ta có liên hệ với bất kỳ người nào? Hay bạn có liên hệ với một người khác qua suy nghĩ, qua hình ảnh mà suy nghĩ đã dựng lên về người chồng của bạn hay người vợ của bạn, hình ảnh mà bạn có về cô ấy hay anh ấy? Vì vậy, sự liên hệ của chúng ta là hình ảnh bạn có về cô ấy và cô ấy có về bạn. Và mỗi người mang hình ảnh này, và mỗi người chuyển động trong phương hướng riêng của họ – tham vọng, tham lam, ganh tị, ganh đua, tìm kiếm quyền hành, địa vị. Bạn biết điều gì đang xảy ra trong sự liên hệ, mỗi người đang chuyển động trong những phương hướng đối nghịch hay có lẽ song song, và không bao giờ gặp gỡ. Bởi vì đây là văn minh hiện đại, đây là điều gì bạn đang cống hiến cho thế giới. Vậy là có sự xung đột, đấu tranh, ly

dị liên tục, sự thay đổi của những người tạm gọi là bạn tình. Bạn biết điều gì đang xảy ra.

Khá kinh hoàng khi bạn quan sát tất cả điều này, và nó được gọi là tự do. Nhưng khi bạn quan sát sự kiện – nếu bạn nhìn ngắm sự kiện rất cẩn thận mà không có bất kỳ động cơ, mà không có bất kỳ phương hướng, sự kiện bắt đầu thay đổi bởi vì bạn đang trao sự chú ý hoàn toàn vào nhìn ngắm. Bạn theo sát điều này? Khi bạn trao sự chú ý hoàn toàn vào cái gì đó, bạn mang ánh sáng vào vấn đề đó. Vậy thì ánh sáng đó gây rõ ràng, và sự rõ ràng đó làm tan biến cái là. Bạn hiểu rõ điều này? Chúng ta đang gặp gỡ nhau? Sự kiện hiện diện ở đó là một hình ảnh mà suy nghĩ đã tạo ra qua năm, hai mươi, hay ba mươi ngày, hay mười năm. Và người còn lại có một hình ảnh và mỗi hình ảnh là tham vọng, tham lam, muốn thỏa mãn tình dục, cách này, cách kia; bạn biết tất cả những nhón nháo mà xảy ra trong tạm gọi là liên hệ. Và nhìn ngắm điều đó, sự quan sát trong sáng của điều đó. Chỉ khi nào bạn tẩu thoát khỏi điều đó thì tất cả công việc loạn thần kinh mới bắt đầu, và thế là bạn có tất cả những người tâm lý giúp đỡ bạn trở nên mỗi lúc một loạn thần kinh thêm. Hãy đối diện sự kiện, nhìn ngắm nó, trao toàn sự chú ý của bạn vào nó. Khi bạn có trao sự chú ý hoàn toàn như thế, cùng quả tim của bạn, bộ não của bạn, những dây thần kinh của bạn, cùng mọi thứ bạn có, trao tất cả năng lượng của bạn để nhìn ngắm, vậy là trong nhìn ngắm đây chú ý đó, có sự rõ ràng. Và cái mà rõ ràng không có vấn đề. Vậy là sự liên hệ trở thành điều gì đó hoàn toàn khác hẳn.

Vì vậy sống, đối với hầu hết chúng ta, đang trở thành một vấn đề kinh hoàng, bởi vì sống là liên hệ. Nếu chúng ta không có liên hệ, như hiện nay chúng ta không có, từ đó tất cả những vấn đề nảy sinh. Chúng ta đã tạo ra một xã hội được sinh ra từ không có liên hệ. Và những người Cộng sản,

những người xã hội, tất cả những người chính trị, đều đang cố gắng thay đổi bản chất và cấu trúc của xã hội. Vấn đề cơ bản là có sự liên hệ đúng đắn cùng một người khác. Nếu bạn có nó cùng một người khác, bạn có nó cùng mọi người, cùng thiên nhiên, cùng tất cả vẻ đẹp của quả đất.

Vậy là người ta phải thâm nhập rất sâu thẳm vào tại sao suy nghĩ đã tạo ra sự thảm khốc này trong những sống của chúng ta, bởi vì chính suy nghĩ này đã sắp xếp vào chung hình ảnh này của người vợ tôi và tôi, hay của tôi và một người khác. Bạn không thể thoát khỏi điều này nếu bạn không kiên quyết, nhìn ngắm nó – đi đến nhà thờ, cầu nguyện, điều đó hoàn toàn trẻ con, hoàn toàn không chín chắn, bởi vì nó đã không giải quyết được bất kỳ vấn đề nào. Bạn phải bắt đầu gần sát để đi thật xa. Bắt đầu gần sát là nhìn ngắm sự liên hệ của bạn với một người khác, bất kỳ người nào – với người chủ của bạn, người thợ mộc của bạn, người giám thị của bạn, người chồng của bạn – bởi vì sống là một chuyển động trong liên hệ. Chúng ta đã hủy diệt sự liên hệ đó bởi suy nghĩ. Và suy nghĩ không là tình yêu. Tình yêu không là vui thú, nó không là ham muốn. Nhưng chúng ta đã chuyển tình yêu thành những thứ đó.

Rajghat, ngày 25 tháng 11 năm 1981

Trước hết, chúng ta phải tìm hiểu không những tôn giáo là gì, nhưng còn cả tư tưởng là gì, suy nghĩ là gì? Bởi vì tất cả những hoạt động của chúng ta, những tưởng tượng của chúng ta, tất cả những sự việc được viết ra trong quyển sách Upanishads, hay những quyển sách tôn giáo khác, đều được sắp xếp vào chung bởi suy nghĩ. Những kiến trúc, công nghệ phi thường trong thế giới, tất cả những đền thờ và những sự vật trong đó, dù là một ngôi đền Ấn giáo, một thánh đường Hồi giáo, một nhà thờ La mã, đều là kết quả của suy nghĩ. Tất cả những nghi lễ, thờ cúng, tôn sùng, đều được sáng chế bởi suy nghĩ. Không người nào có thể phủ nhận điều đó. Tất cả sự liên hệ của chúng ta đều được đặt nền tảng trên suy nghĩ, cấu trúc kinh tế, những phân chia thuộc quốc gia của chúng ta, là kết quả của suy nghĩ. Bạn thấy, chúng ta luôn luôn tìm hiểu những sự việc phía bên ngoài nhưng chúng ta không bao giờ tự-hỏi: Suy nghĩ là gì? Cái gì là gốc rễ và cái gì là những kết cục của suy nghĩ? Không phải bạn suy nghĩ về điều gì, nhưng *chuyển động* của suy nghĩ, không phải *kết quả* của suy nghĩ, mà khác biệt sự tìm hiểu vào chính suy nghĩ. Chúng ta đang cùng nhau trong điều này?

* * *

Suy nghĩ là chung cho tất cả con người. Suy nghĩ không là suy nghĩ của tôi, chỉ có suy nghĩ, cũng không có Á hoặc Âu, phương Đông hoặc phương Tây, chỉ có suy nghĩ.

Bây giờ chúng ta sẽ giải thích suy nghĩ là gì, nhưng sự giải thích không là sự nhận biết thực tế của suy nghĩ phát sinh như thế nào trong chính bạn. Người nói có thể trình bày nó, diễn tả nó, nhưng sự giải thích đó không là hiểu rõ riêng của bạn về nguồn gốc của suy nghĩ. Sự diễn tả bằng từ ngữ không là khám phá thực tế của bạn, nhưng qua sự giải thích, qua sự truyền đạt bằng từ ngữ, chính bạn tự-khám phá nó. Điều đó còn quan trọng hơn sự giải thích của người nói.

Suốt sáu mươi năm qua người nói đã nói chuyện rất nhiều khắp thế giới. Thế là họ đã sáng chế một thuật ngữ được gọi là ‘những lời giảng của ông ta’ [tiếng cười]. Chờ một chút. Những lời giảng không là cái gढ़ ở ngoài kia trong những quyển sách; điều gì những lời giảng nói là, ‘Hãy nhìn ngắm bạn, tìm hiểu bạn, thâm nhập vào cái gì ở đó, hiểu rõ nó, vượt khỏi nó’, và vân vân. Những lời giảng chỉ là một phương tiện của vạch rõ, giải thích, nhưng bạn phải hiểu rõ, không phải về những lời giảng, nhưng về *chính bạn*. Liệu điều đó rõ ràng? Vì vậy làm ơn, đừng cố gắng hiểu rõ điều gì người nói đang trình bày, nhưng hiểu rõ rằng điều gì ông ta đang nói, đang hành động như một cái gương mà trong đó bạn đang nhìn ngắm về chính bạn. Khi bạn nhìn ngắm về chính bạn rất cẩn thận, vậy là cái gương không quan trọng, bạn quăng nó đi. Vì vậy, đó là điều gì chúng ta đang thực hiện.

Suy nghĩ là gì, mà tất cả các bạn đều phụ thuộc vào nó cho sự kiếm sống của các bạn, trong những liên hệ của các bạn, trong sự tìm kiếm cái gì đó vượt khỏi chính nó? Hiểu rõ bản chất của suy nghĩ là điều rất quan trọng. Người nói đã bàn luận vấn đề này cùng nhiều người khoa học phương Tây,

những người đã tìm hiểu sâu rộng về vấn đề của bộ não. Chúng ta chỉ đang sử dụng một phần rất nhỏ của toàn bộ não. Bạn có thể quan sát điều này trong chính bạn nếu bạn đã tìm hiểu nó; đó là bộ phận của thiên định, tìm ra cho chính bạn liệu toàn bộ não đang vận hành hay chỉ một phần rất nhỏ. Đó là một trong những nghi vấn quan trọng. Suy nghĩ là sự phản ứng của ký ức, ký ức đã được lưu trữ qua hiểu biết, hiểu biết được thâu lượm qua trải nghiệm. Đó là, trải nghiệm, hiểu biết, ký ức được lưu trữ trong bộ não, tiếp theo suy nghĩ, tiếp theo hành động; từ hành động đó bạn học hành nhiều thêm – đó là, bạn tích lũy nhiều trải nghiệm thêm, nhiều hiểu biết thêm, và vì vậy lưu trữ nhiều ký ức thêm trong bộ não, và tiếp theo hành động, từ hành động đó học hành nhiều thêm. Vì vậy toàn tiến trình được đặt nền tảng trên chuyển động này: trải nghiệm, hiểu biết, ký ức, suy nghĩ, hành động.

Đây là khuôn mẫu sống của chúng ta, mà là suy nghĩ. Không có tranh cãi gì về nó. Chúng ta thâu lượm nhiều thông tin qua trải nghiệm của chúng ta, hay qua trải nghiệm của những người khác, lưu trữ hiểu biết này trong bộ não của chúng ta, từ đó suy nghĩ nảy sinh, và hành động. Con người đã làm điều này suốt hàng triệu năm vừa qua, bị trói buộc trong chu kỳ này, mà là chuyển động của suy nghĩ. Bên trong lãnh vực này chúng ta có sự chọn lựa, chúng ta có thể chuyển động từ ngõ ngách này sang ngõ ngách khác và nói, ‘Đây là sự chọn lựa của chúng ta, đây là chuyển động tự do của chúng ta’, nhưng nó luôn luôn bên trong lãnh vực bị giới hạn của hiểu biết. Vì vậy, chúng ta luôn luôn đang vận hành bên trong lãnh vực của cái đã được biết; và hiểu biết luôn luôn được phụ họa bởi dốt nát bởi vì không có hiểu biết trọn vẹn về bất kỳ cái gì. Vì vậy, chúng ta luôn luôn ở trong trạng thái này: hiểu biết và dốt nát. Suy nghĩ bị vỡ vụn, không trọn vẹn, bởi vì hiểu biết không bao giờ có thể trọn vẹn, vì vậy

suy nghĩ bị giới hạn, bị quy định. Và suy nghĩ đã tạo ra hàng ngàn vấn đề cho chúng ta.

* * *

Hiểu biết là cần thiết trong một phương hướng nào đó, và hiểu biết là sự việc nguy hiểm nhất mà chúng ta có phía bên trong. Bạn hiểu rõ điều này? Hiện nay chúng ta đang tích lũy nhiều hiểu biết – về vũ trụ, về bản chất của mọi thứ, một cách khoa học, một cách khảo cổ học, và vân vân. Chúng ta đang thâm lượm vô vàn hiểu biết. Và hiểu biết đó có lẽ đang ngăn cản chúng ta không hành động như một con người tổng thể, nguyên vẹn. Vì vậy, đó là một trong những vấn đề của chúng ta. Đó là, máy vi tính có thể bỏ xa con người trong suy nghĩ, nó có thể học hành giỏi hơn con người, nó có thể tự sửa chữa chính nó, nó có thể tìm hiểu để giao đấu với những bậc thầy về cờ vua và đánh bại họ sau ván thứ tư hay thứ năm. Và hiện nay họ đang điên cuồng làm việc cùng bộ máy thông minh tội đĩnh.

* * *

Máy tính có thể có hiểu biết nhiều hơn bất kỳ người nào. Kích cỡ của một móng tay có thể chứa đựng toàn quyền Bách khoa tự điển của Anh, toàn bộ quyền sách. Bạn hiểu chứ? Vì vậy con người là gì? Từ trước đến nay con người đã sống bằng hoạt động của bộ não của anh ấy, giữ gìn nó năng động bởi vì anh ấy đã đấu tranh để sống còn, tích lũy hiểu biết thuộc kỹ năng để được an toàn, để có sự bảo đảm. Hiện nay bộ máy này đang đảm đương tất cả công việc đó, và bạn là gì? Bộ máy, máy tính, cùng robot, đang chế tạo những chiếc xe hơi. Máy tính điều hành robot phải làm gì; và nếu robot tạo ra một sai lầm, máy tính sửa chữa nó và robot tiếp tục

làm việc? Thế là con người đã trở thành cái gì? Tương lai của con người là gì nếu máy tính có thể đảm đương tất cả những chức năng mà suy nghĩ đang thực hiện lúc này, và thực hiện chúng mau lẹ hơn, học hành nhanh hơn, ganh đua giỏi hơn – thực hiện được mọi thứ mà con người có thể thực hiện? Dĩ nhiên, nó không thể nhìn ngắm sao hôm và thấy vẻ đẹp của nó, sự yên lặng lạ thường, sự kiên định, sự vô hạn của nó. Máy tính không thể cảm thấy tất cả điều đó, nhưng nó có lẽ làm được; họ đang miệt mài nghiên cứu về nó.

Vì vậy, điều gì xảy đến cho cái trí của chúng ta, bộ não của chúng ta? Từ trước đến nay, những bộ não của chúng ta đã sống bằng cách đấu tranh để tồn tại nhờ vào hiểu biết. Và khi máy tính đảm đương tất cả việc đó, điều gì sẽ xảy ra cho nó? Chỉ có hai khả năng: Hoặc con người cam kết hoàn toàn vào sự giải trí phía bên ngoài, bóng đá, thể thao, hay sự giải trí thuộc tôn giáo, đi đến đền chùa, bạn biết rồi, đùa giỡn với tất cả mớ tạp nham đó, hoặc anh ấy quay vào phía bên trong, bởi vì bộ não có khả năng vô hạn, nó thực sự là vô hạn. Hiện nay khả năng đó được sử dụng cho công nghệ, mà máy tính sắp sửa đảm đương. Khả năng đó đã được sử dụng để thu lượm thông tin, hiểu biết, dù là thuộc khoa học, chính trị, xã hội, hay tôn giáo, và bỗng nhiên khả năng của bộ não đó sẽ được đảm đương bởi máy tính, và việc đó sẽ làm suy sụp bộ não. Nếu tôi không còn sử dụng bộ não nữa, nó sẽ suy sụp. Vì vậy, nếu bộ não không hoạt động, đang làm việc, đang suy nghĩ – mà máy tính có thể thực hiện mau hơn bộ não – vậy thì, điều gì sẽ xảy ra cho bộ não của con người. Hoặc là giải trí, hoặc là thâm nhập vào chính nó, mà là vô hạn.

Chúng ta đã nói rằng suy nghĩ là sự diễn tả hay phản ứng của ký ức, và ký ức là kết quả của hiểu biết, mà là trải nghiệm. Trong chu trình này con người đã bị trói buộc.

Trong lãnh vực này suy nghĩ có thể sáng chế những Thượng đế, nó có thể sáng chế bất kỳ thứ gì. Và máy tính có thể đảm đương tất cả công việc đó. Vậy là hoặc tôi thâm nhập vào chính tôi, mà là chiến động vô hạn, hoặc tôi đắm chìm trong sự giải trí. Và hầu hết những tôn giáo là giải trí, tất cả những nghi lễ, những thờ cúng, chỉ là một hình thức của giải trí. Vì vậy chúng ta phải tìm hiểu: Tôn giáo là gì? Đó là, chúng ta phải hỏi liệu chúng ta có thể đặt ngôi nhà của chúng ta trong trật tự – ngôi nhà của chúng ta, ngôi nhà bên trong chúng ta, cấu trúc, những đấu tranh, sự đau khổ, sự lo âu, sự cô độc, sự hung hăng, sự phiền muộn, sự bức dọc, tất cả điều đó là vô trật tự kinh hoàng trong chúng ta. Từ sự hỗn loạn, vô trật tự đó, chúng ta cố gắng tạo ra trật tự phía bên ngoài đó, thuộc chính trị, thuộc kinh tế, thuộc xã hội, tất cả điều đó, mà không có trật tự phía bên trong. Vì vậy, mong chờ trật tự ở ngoài đó mà không có trật tự ở trong đây là điều không thể xảy ra được. Làm ơn, thấy sự hợp lý của nó. Trong quốc gia này, mà đang thoái hóa quá nhanh – sự hỗn loạn, vô trật tự hoàn toàn, tham nhũng, hối lộ, mọi hình thức của những xảo quyệt bản thủ mà người ta đang đùa giỡn từ trên cao xuống thấp, ngôi nhà của chúng ta mà chúng ta đã tạo ra ở trong vô trật tự hoàn toàn – và chúng ta luôn luôn đang nài nỉ trật tự ở ngoài đó; chúng ta nói với những người chính trị, ‘Làm ơn, hãy tạo ra trật tự’. Chúng ta không bao giờ nói, trước hết trật tự phải hiện diện ở đây, trong ngôi nhà của chúng ta. Và chỉ khi đó bạn sẽ có trật tự ở ngoài đó.

Ngày 20 tháng 6 năm 1983:

Từ quyển **Tương lai của Nhân loại**

Krishnamurti: Đầu tiên, liệu chúng ta nên phân biệt rõ ràng giữa bộ não và cái trí?

David Bohm: Ô, sự phân biệt đó đã được trình bày và nó không rõ ràng. Dĩ nhiên, hiện nay có nhiều quan điểm. Một quan điểm nói rằng, cái trí chỉ là một chức năng của bộ não – đó là quan điểm của một người vật chất. Có một quan điểm khác nói rằng cái trí và bộ não là hai sự việc khác biệt.

Krishnamurti: Vâng, tôi nghĩ chúng là hai sự việc khác biệt.

David Bohm: Nhưng phải có . . .

Krishnamurti: . . . một tiếp xúc giữa hai.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Một liên quan giữa hai.

David Bohm: Chúng ta không nhất thiết phải hàm ý bất kỳ sự tách rời nào của hai.

Krishnamurti: Không, trước hết chúng ta hãy quan sát bộ não. Thật ra tôi không là người chuyên môn về cấu trúc của bộ não và mọi loại sự việc đó. Nhưng người ta có thể thấy phía bên trong người ta, người ta có thể quan sát hoạt động riêng của bộ não người ta, rằng nó thực sự giống như một máy tính đã được lập trình và nhớ lại.

David Bohm: Ô, chắc chắn một phần lớn của hoạt động là theo cách đó, nhưng người ta không chắc chắn rằng tất cả hoạt động đều theo cách đó.

Krishnamurti: Không. Và nó bị quy định.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Bị quy định bởi những thể hệ quá khứ, bởi xã hội, bởi những nhật báo, bởi những tuần báo, bởi tất cả những hoạt động và những áp lực từ phía bên ngoài. Nó bị quy định.

David Bohm: Vâng, lúc này ông có ý gì quanh ngữ bị quy định này?

Krishnamurti: Nó bị lập trình, nó bị thiết lập để tuân phục vào một khuôn mẫu nào đó. Sống hoàn toàn trong quá khứ, đang tự-bổ sung chính nó bởi hiện tại và đang tiếp tục.

David Bohm: Vâng, bây giờ chúng ta đã đồng ý rằng một số trong bị quy định này có hữu ích và cần thiết.

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Lần trước chúng ta đã bàn luận điều đó.

David Bohm: Vâng và lúc này – nhưng bị quy định mà khẳng định cái tôi, ông biết, mà khẳng định . . .

Krishnamurti: . . . cái tinh thần.

David Bohm: . . . cái tinh thần – ông gọi nó là cái tinh thần.

Krishnamurti: Lúc này chúng ta hãy gọi nó là cái tinh thần.

David Bohm: Cái tinh thần.

Krishnamurti: Cái tôi.

David Bohm: Cái tôi, cái tinh thần, tình trạng bị quy định đó, là điều gì ông đang nói. Điều đó có lẽ không những không cần thiết mà còn gây hủy hoại.

Krishnamurti: Vâng. Đó là điều gì chúng ta cũng đã bàn luận.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Như hiện nay chúng ta đang làm, sự nhấn mạnh như cái tinh thần, và trao sự quan trọng cho cái tôi, đang tạo ra sự hủy hoại vô cùng trong thế giới bởi vì nó gây chia rẽ và nó là – vì vậy nó liên tục đang xung đột, không những phía bên trong chính nó nhưng còn với xã hội, với gia đình và vân vân và vân vân.

David Bohm: Vâng. Nó cũng trong xung đột với thiên nhiên.

Krishnamurti: Với thiên nhiên, với toàn vũ trụ – nếu bạn có thể hiểu như thế.

David Bohm: Tôi nghĩ lần trước chúng ta đã bàn luận rằng xung đột nảy sinh bởi vì . . .

Krishnamurti: . . . sự phân chia . . .

David Bohm: . . . sự phân chia nảy sinh bởi vì suy nghĩ bị giới hạn . . .

Krishnamurti: . . . suy nghĩ bị giới hạn. Điều đó đúng.

David Bohm: Bởi vì bị đặt nền tảng trên tình trạng bị quy định này, trên hiểu biết và ký ức, nó bị giới hạn.

Krishnamurti: Bị giới hạn, vâng. Và trải nghiệm bị giới hạn, thế là hiểu biết bị giới hạn, ký ức và suy nghĩ. Suy nghĩ bị giới hạn. Và chính cấu trúc và bản chất của cái tinh thần là chuyển động của suy nghĩ.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Trong thời gian.

David Bohm: Vâng. Lúc này tôi muốn đưa ra một câu hỏi. Khi ông đã bàn luận chuyển động của suy nghĩ, đối với tôi có vẻ không rõ ràng về cái gì đang chuyển động. Ông thấy, tôi đã nói về chuyển động của bàn tay tôi, đó là một chuyển động thực sự. Nó rõ ràng là điều gì được định nghĩa. Nhưng lúc này khi tôi bàn luận chuyển động của suy nghĩ, đối với tôi dường như chúng ta đang bàn luận điều gì đó mà là một loại

ảo tưởng bởi vì ông đã nói trở thành là chuyển động của suy nghĩ.

Krishnamurti: Trở thành là toàn bộ chuyển động của suy nghĩ.

David Bohm: Vì vậy nếu ông nói . . .

Krishnamurti: Đó là điều gì tôi có ý, chuyển động trong trở thành.

David Bohm: Nhưng trong cách nào đó, chuyển động ông đang nói là ảo tưởng, đúng chứ?

Krishnamurti: Vâng, dĩ nhiên, dĩ nhiên.

David Bohm: Nó hao hao giống như chuyển động trên màn hình mà đang chiếu rọi từ . . .

Krishnamurti: . . . từ màn hình, từ máy chiếu . . .

David Bohm: . . . từ máy chiếu. Chúng ta nói rằng không có những vật đang chuyển động ngang qua màn hình nhưng chuyển động thực sự duy nhất là máy chiếu đang quay. Bây giờ liệu chúng ta có thể thấy rằng có một chuyển động thực sự trong bộ não mà đang chiếu rọi tất cả việc này, mà là tình trạng bị quy định?

Krishnamurti: Thưa bạn, đó là điều gì tôi muốn tìm ra. Chúng ta hãy bàn luận điều đó một chút xíu. Cả hai chúng ta đều đồng ý, hay thấy rằng, bộ não bị quy định.

David Bohm: Qua điều đó ông có ý rằng, thật ra thuộc vật lý nó đã bị khắc sâu.

Krishnamurti: Thuộc vật lý cũng như . . .

David Bohm: Và thuộc hóa học . . .

Krishnamurti: . . . thuộc di truyền cũng như thuộc tâm lý.

David Bohm: Ô, sự khác biệt giữa thuộc vật lý và thuộc tâm lý là gì?

Krishnamurti: Thuộc tâm lý, nó được tập trung trong cái tôi – đúng chứ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Và sự khẳng định liên tục của cái tôi là chuyển động, là tình trạng bị quy định.

David Bohm: Vâng, nhưng trong cùng mực mà chúng ta trải nghiệm nó, đó là một ảo tưởng – đúng chứ?

Krishnamurti: Chúng ta đã nói rằng, đó là một ảo tưởng.

David Bohm: Nhưng có chuyển động thực sự nào đó đang xảy ra phía bên trong, ví dụ, bộ não đang làm việc gì đó. Nó đã bị quy định thuộc vật lý và thuộc hóa học . . .

Krishnamurti: . . . thuộc hóa học, vâng.

David Bohm: *Và việc gì đó đang xảy ra thuộc vật lý và thuộc hóa học khi chúng ta đang suy nghĩ về cái tôi – đúng chứ?*

Krishnamurti: Liệu bạn đang nói, hay khác hơn, liệu bạn đang hỏi: bộ não và cái tôi là hai vật khác biệt?

David Bohm: *Không, tôi đang nói cái tôi là kết quả của quy định bộ não.*

Krishnamurti: Vâng. Cái tôi đang quy định bộ não.

David Bohm: *Vâng. Nhưng liệu cái tôi tồn tại, ông thấy?*

Krishnamurti: Không, không.

David Bohm: *Nhưng tình trạng bị quy định của bộ não, như tôi thấy nó, đang dính dáng đến một ảo tưởng mà chúng ta gọi là cái tôi.*

Krishnamurti: Điều đó đúng. Điều đó đúng. Liệu tình trạng bị quy định đó có thể được tan biến?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Đó là toàn nghi vấn.

David Bohm: *Thực sự, nó phải được tan biến trong ý nghĩa của vật lý và hóa học và hệ thần kinh thuộc chức năng cơ thể.*

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: *Bây giờ, phản ứng đầu tiên của bất kỳ người khoa học nào sẽ là, có vẻ không thể xảy ra rằng, chúng ta có thể làm tan biến nó bởi loại sự việc chúng ta đang làm. Bạn thấy, vài người khoa học có lẽ cảm thấy rằng chúng ta sẽ phát minh những thuốc men hay khám phá những thay đổi gien mới hay sự hiểu biết chi tiết về cấu trúc của bộ não. Trong cách đó chúng ta có thể giúp đỡ làm điều gì đó. Tôi nghĩ ý tưởng đó có lẽ đang thịnh hành trong một số người.*

Krishnamurti: Liệu điều đó sẽ thay đổi cách cư xử của con người?

David Bohm: *Ồ, tại sao không? Ông thấy, tôi nghĩ vài người tin tưởng nó có lẽ.*

Krishnamurti: Chờ một chút, đó là toàn máu chó. Nó có lẽ, mà có nghĩa trong tương lai.

David Bohm: *Vâng. Sẽ phải mất thời gian để khám phá tất cả điều này.*

Krishnamurti: Để khám phá tất cả điều này. Trong khi chờ đợi, con người sẽ tự-hủy diệt chính anh ấy.

David Bohm: *Ồ, vậy thì họ có lẽ hy vọng rằng, anh ấy sẽ xoay sở để thực hiện nó trong thời gian. Ông thấy, bởi vì họ cũng có thể phê bình điều gì chúng ta đang làm, cùng vấn đề đang nói nó có thể làm tốt lành cái gì? Ông thấy, điều đó dường như không gây ảnh hưởng bất kỳ người nào và chắc chắn không trong thời gian để tạo ra một khác biệt lớn. Ông thấy, đó là một nghi vấn sẽ nảy sinh. Giả sử vì lợi ích của bàn luận . . .*

Krishnamurti: . . . cả hai chúng ta đều rất rõ ràng về nó. Nó gây ảnh hưởng con người trong cách nào?

David Bohm: Bây giờ liệu nó sẽ gây ảnh hưởng con người trong thời gian để thực sự cứu thoát . . .

Krishnamurti: Chắc chắn không. Rõ ràng không.

David Bohm: Vậy thì tại sao chúng ta nên đang làm nó?

Krishnamurti: Bởi vì đây là việc đúng đắn phải làm?

David Bohm: Một cách độc lập.

Krishnamurti: Một cách độc lập. Nó không liên quan gì đến phần thưởng hay hình phạt.

David Bohm: Cũng không có những mục tiêu.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Ông làm công việc đúng đắn mặc dầu chúng ta không biết kết quả sẽ là gì – đúng chứ?

Krishnamurti: Điều đó đúng.

David Bohm: Liệu ông đang nói, không có cách ngược lại – đúng chứ?

Krishnamurti: Chúng ta đang nói không có cách ngược lại, điều đó đúng.

David Bohm: *Vâng, ô chúng ta nên giải thích rõ ràng điều đó. Ví dụ vài người tâm lý học sẽ cảm thấy rằng, bằng cách tìm hiểu loại sự việc này chúng ta có thể tạo ra một thay đổi thuộc tiến hóa của ý thức – đúng chứ?*

Krishnamurti: Chúng ta quay lại mấu chốt rằng, qua thời gian chúng ta hy vọng thay đổi ý thức. Chúng ta tìm hiểu điều đó.

David Bohm: *Chúng ta đã tìm hiểu điều đó và đang nói rằng chắc chắn thời gian sẽ dính dáng – tất cả chúng ta đều bị trói buộc trong trở thành và ảo tưởng, và chúng ta sẽ không biết chúng ta đang làm gì.*

Krishnamurti: Điều đó đúng. Điều đó đúng.

David Bohm: *Bây giờ liệu chúng ta có thể nói cùng sự việc sẽ tiếp tục tiến hành, thậm chí đối với cả những người khoa học đang cố gắng thực hiện nó một cách vật lý và một cách hóa học và một cách cấu trúc nào đó, rằng chính họ vẫn còn bị trói buộc trong điều này và qua thời gian họ bị trói buộc trong cố gắng trở thành tốt lành hơn?*

Krishnamurti: Vâng, điều đó đúng. Điều đó đúng.

David Bohm: *Họ sẽ không biết thực sự họ đang làm gì.*

Krishnamurti: Cả những người triết học thực nghiệm và những người tâm lý học và chính chúng ta, tất cả họ đều đang cố gắng trở thành cái gì đó.

David Bohm: *Vâng, mặc dầu thoạt đầu có vẻ không rõ ràng. Dường như họ thực sự chỉ là những người quan sát không thành kiến, không thiên vị đang làm việc về vấn đề, nhưng phía bên trong bạn cảm thấy có ham muốn để trở thành tốt lành hơn về phần của con người đang thực hiện nó.*

Krishnamurti: Trở thành, dĩ nhiên, dĩ nhiên.

David Bohm: *Anh ấy không được tự do khỏi điều đó.*

Krishnamurti: Chính xác đó là nó. Ồ không được tự do khỏi điều đó.

David Bohm: *Và ham muốn đó sẽ sinh ra tự-lừa dối và ảo tưởng, và vân vân.*

Krishnamurti: Vậy là, lúc này chúng ta ở đâu? Rằng bất kỳ hình thức nào của trở thành là ảo tưởng, và trở thành hàm ý thời gian. Thời gian cho cái tinh thần được thay đổi, chúng ta đang nói thời gian không cần thiết.

David Bohm: *Vâng, bây giờ điều đó liên kết với nghi vấn khác về cái trí và bộ não. Ông thấy bộ não rõ ràng được hiểu rõ là một hoạt động trong thời gian, như một qui trình phức tạp thuộc hóa học và thuộc vật lý.*

Krishnamurti: Tôi nghĩ cái trí tách khỏi bộ não.

David Bohm: *Ồ, từ ngữ tách khỏi có nghĩa gì? Đó là, liệu chúng không-tiếp xúc?*

Krishnamurti: Tách khỏi trong ý nghĩa bộ não bị quy định và cái trí không-bị quy định.

David Bohm: Ô, chúng ta hãy nói, cái trí có một độc lập nào đó khỏi bộ não là điều gì ông đang nói. Thậm chí nếu bộ não bị quy định . . .

Krishnamurti: . . . cái còn lại không bị.

David Bohm: Nó không cần bị . . .

Krishnamurti: . . . bị quy định.

David Bohm: Bây giờ, làm thế nào – trên nền tảng nào ông nói điều đó?

Krishnamurti: Không, chúng ta hãy bắt đầu, không phải trên nền tảng nào tôi nói điều đó.

David Bohm: Ô, cái gì khiến ông nói điều đó, đúng chứ?

Krishnamurti: Chừng nào bộ não của người ta, hay bộ não còn bị quy định, nó không được tự do.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Và cái trí được tự do.

David Bohm: Vâng, đó là điều gì tôi đang nói. Lúc này, ông nói bộ não không được tự do có nghĩa rằng nó không được tự do để tìm hiểu trong một cách không thành kiến.

Krishnamurti: Tôi sẽ tìm hiểu nó. Chúng ta hãy thâm nhập: tự do là gì?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Như bạn vạch rõ, tự do để tìm hiểu, tự do để thâm nhập, và chỉ trong tự do mới có thấu triệt thăm thẳm.

David Bohm: Vâng, điều đó rõ ràng bởi vì nếu ông không được tự do để tìm hiểu – hay nếu ông có thành kiến vậy thì ông bị giới hạn.

Krishnamurti: Bị giới hạn.

David Bohm: Trong một cách độc đoán.

Krishnamurti: Vì vậy chừng nào bộ não còn bị quy định, sự liên hệ của nó với cái trí còn bị giới hạn.

David Bohm: Vâng, bây giờ chúng ta có sự liên hệ của bộ não với cái trí, và cũng ngược lại.

Krishnamurti: Vâng, vâng. Nhưng cái trí, do bởi được tự do có một liên hệ với bộ não.

David Bohm: Vâng. Lúc này, chúng ta nói cái trí được tự do trong ý nghĩa nào đó, không phụ thuộc vào tình trạng bị quy định của bộ não.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Bây giờ người ta có thể đưa ra một câu hỏi: bản chất của cái trí là gì? Ví dụ, tôi có thể hỏi, liệu cái trí nằm ở phía bên trong thân thể, hay liệu nó trong bộ não?

Krishnamurti: Ô, nó không liên quan gì với thân thể hay bộ não.

David Bohm: Liệu nó có liên quan với không gian hay thời gian?

Krishnamurti: Không gian – chờ một phút – không gian – bây giờ chờ một phút. Nó có liên quan với không gian và yên lặng. Đây là hai nhân tố của . . .

David Bohm: Nhưng không-thời gian, đúng chứ?

Krishnamurti: Không-thời gian. Thời gian phụ thuộc vào bộ não.

David Bohm: Ông nói, không gian và yên lặng, bây giờ loại không gian nào? Nó không phải là không gian trong đó chúng ta thấy sự sống đang chuyển động.

Krishnamurti: Không gian. Chúng ta hãy suy nghĩ nó trong cách khác. Suy nghĩ có thể tạo ra không gian.

David Bohm: Ô, thêm vào nữa, chúng ta có không gian mà chúng ta thấy và suy nghĩ có thể tạo ra mọi loại không gian.

Krishnamurti: Và không gian từ đây đến đó.

David Bohm: *Vâng, không gian mà chúng ta ~~chạm~~ động qua nó là theo cách đó.*

Krishnamurti: Cũng cả không gian giữa hai tiếng ồn.

David Bohm: *Giữa hai âm thanh.*

Krishnamurti: Những âm thanh.

David Bohm: *Ồ đó là khoảng tạm ngừng, người ta gọi đó là khoảng tạm ngừng. Đó sẽ được gọi là khoảng tạm ngừng giữa hai âm thanh.*

Krishnamurti: Vâng, khoảng tạm ngừng giữa hai tiếng ồn.

David Bohm: *Hai tiếng ồn, đúng.*

Krishnamurti: Hai suy nghĩ.

David Bohm: *Hai suy nghĩ.*

Krishnamurti: Hai âm thanh riêng.

David Bohm: *Vâng.*

Krishnamurti: Không gian giữa hai người.

David Bohm: *Không gian giữa những bức tường.*

Krishnamurti: Và vân vân. Nhưng ~~ai~~ không gian đó không là không gian của cái trí.

David Bohm: Ông nói, nó không bị giới hạn.

Krishnamurti: Điều đó đúng. Tôi đã không muốn sử dụng từ ngữ bị giới hạn.

David Bohm: Nhưng tôi có ý nó được hàm ý, nó không ở trong bản chất của bị trói buộc bởi cái gì đó.

Krishnamurti: Không, nó không bị trói buộc bởi cái tinh thần.

David Bohm: Bởi cái tinh thần. Nhưng liệu nó bị trói buộc bởi bất kỳ cái gì?

Krishnamurti: Không.

David Bohm: Lúc này ông nói cái tinh thần bị trói buộc bởi vì chúng ta đã nói nó bị giới hạn và vân vân. Đúng chứ? Không à?

Krishnamurti: Vì vậy liệu bộ não có thể, đó là điều gì tôi muốn tìm ra, nói khác hơn, bàn luận, nói chuyện về nó – liệu bộ não có thể, cùng tất cả những tế bào bị quy định của nó, liệu những tế bào đó có thể thay đổi một cách cơ bản?

David Bohm: Vâng, ồ thường xuyên chúng ta đã bàn luận điều này, không chắc chắn rằng tất cả những tế bào não bị quy định. Ví dụ vài người nghĩ rằng chỉ một ít, hay một phần nhỏ của những tế bào não đang được sử dụng, và những phần khác hơi hơi không hoạt động, im lìm.

Krishnamurti: Hầu như không được sử dụng gì cả, hay chỉ thỉnh thoảng được chạm đến.

David Bohm: Chỉ thỉnh thoảng được chạm đến. Nhưng những tế bào bị quy định đó, dù chúng có lẽ là gì, hiện nay chắc chắn chi phối ý thức – đúng chứ?

Krishnamurti: Vâng. Liệu những tế bào đó có thể được thay đổi?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Chúng ta đang nói rằng chúng có thể qua thấu triệt.

David Bohm: Vâng, ngay lúc này . . .

Krishnamurti: Thấu triệt vượt khỏi thời gian, nó không là kết quả của sự hồi tưởng, nó không là một trực giác, hay ham muốn, hay hy vọng, nó không liên quan gì đến bất kỳ thời gian hay suy nghĩ nào.

David Bohm: Vâng, lúc này ông nói thấu triệt, liệu nó thuộc cái trí, liệu nó thuộc bản chất của cái trí – đúng chứ – một hoạt động của cái trí?

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Thế là ông đang nói cái trí có thể hành động trong vật chất của bộ não.

Krishnamurti: Vâng. Chúng ta đã nói điều đó lúc trước.

David Bohm: *Vâng, nhưng chúng ta phải . . . nhưng ông thấy, đây là một mấu chốt khó khăn, ông thấy làm thế nào cái trí có thể hành động trong vật chất.*

Krishnamurti: Nó có thể tác động vào bộ não, ví dụ, hãy suy nghĩ bất kỳ khủng hoảng, bất kỳ vấn đề nào. Vấn đề – nghĩa lý gốc của nó là, như bạn biết, là cái gì đó quẳng vào bạn. Và chúng ta gặp gỡ nó bằng tất cả hồi tưởng của quá khứ, bằng một thành kiến và vân vân. Và thế là vấn đề tự-gia tăng. Bạn có lẽ giải quyết một vấn đề, trong chính giải đáp của một vấn đề, của vấn đề đặc biệt đó, những vấn đề khác phát sinh, như họ đang thực hiện trong chính trị và vân vân và vân vân. Đúng **ch?** Bây giờ tiếp cận được vấn đề hay nhận biết được vấn đề mà không có bất kỳ những kỷ niệm hoặc những suy nghĩ của quá khứ đang can thiệp, hoặc đang chiếu rọi trong nhận biết được vấn đề.

David Bohm: *Vâng. Bây giờ điều đó cũng hàm ý rằng sự nhận biết đó cũng thuộc cái trí, rằng nó không thuộc . . .*

Krishnamurti: *Vâng, điều đó đúng.*

David Bohm: *Trong chừng mực nào đó liệu ông đang nói, bộ não là một loại công cụ nào đó của cái trí? Liệu đó là điều gì đang được nói?*

Krishnamurti: *Một công cụ của cái trí khi bộ não không còn tự cho mình là trung tâm.*

David Bohm: *Vâng, ô ông thấy nếu chúng ta tìm hiểu về tất cả tình trạng bị quy định này; tình trạng bị quy định có lẽ được coi như là của bộ não khi nó đang tự-kích động và tự-*

kiềm chế chính nó chuyển động theo chính xác phương hướng từ chương trình. Tình trạng bị quy định này thu hút tất cả khả năng của nó.

Krishnamurti: Tất cả những ngày tháng của chúng ta, vâng.

David Bohm: Toàn khả năng của bộ não. Nó hơi hơi giống như một máy thu sóng radio mà có thể tạo ra âm nhiễu riêng của nó, nhưng nó sẽ không thu nhận được một tín hiệu. Bây giờ liệu sự suy diễn này sẽ . . .

Krishnamurti: Không hoàn toàn như thế.

David Bohm: Không đúng lắm nhưng . . .

Krishnamurti: Không đúng lắm. Bạn thấy, thưa bạn, bạn sẽ thâm nhập điều này từng chút một. Trải nghiệm luôn luôn bị giới hạn – đúng chứ? Tôi có lẽ thổi phồng loại trải nghiệm đó thành một loại sự việc tuyệt vời và sau đó dựng lên một cửa hàng để bán trải nghiệm của tôi, nhưng trải nghiệm đó bị giới hạn. Và thế là hiểu biết luôn luôn bị giới hạn. Và hiểu biết này đang vận hành trong bộ não. Hiểu biết này là bộ não. Đúng chứ? Và suy nghĩ cũng là bộ phận của bộ não, và suy nghĩ bị giới hạn. Vì vậy bộ não đang vận hành trong một lãnh vực rất, rất nhỏ nhoi.

David Bohm: Vâng. Điều gì ngăn cản nó không vận hành trong một lãnh vực rộng lớn hơn?

Krishnamurti: Cái gì?

David Bohm: Điều gì đang ngăn cản nó không vận hành trong một lãnh vực không bị giới hạn?

Krishnamurti: Suy nghĩ.

David Bohm: Suy nghĩ. Nhưng dường như đối với tôi, bộ não đang vận hành theo hướng riêng của nó, từ chương trình riêng của nó.

Krishnamurti: Vâng, giống như một máy vi tính đang vận hành theo chương trình riêng của nó.

David Bohm: Lúc này, theo cơ bản điều gì ông đang yêu cầu là rằng, bộ não nên thực sự đang phản hồi theo cái trí.

Krishnamurti: Nó chỉ có thể phản hồi nếu nó được tự do khỏi những giới hạn – khỏi suy nghĩ bị giới hạn.

David Bohm: Vâng, vì vậy chương trình không chi phối nó. Ông thấy, chúng ta sẽ vẫn còn cần đến chương trình đó.

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Chúng ta cần đến nó cho . . .

David Bohm: . . . cho *nhiều* việc. Vâng, nhưng còn thông minh – vậy thì liệu thông minh từ cái trí?

Krishnamurti: Vâng, thông minh là cái trí.

David Bohm: Là cái trí.

Krishnamurti: Bởi vì lúc này điều đó hình thành – chúng ta phải tìm hiểu điều gì khác nữa. Bởi vì từ bi có liên quan đến

thông minh. Không có thông minh nếu không có từ bi. Và từ bi chỉ có thể hiện diện khi có tình yêu mà hoàn toàn được tự do khỏi tất cả những hồi tưởng, những ghen tị cá nhân, và mọi loại sự việc đó.

David Bohm: Bây giờ liệu tất cả từ bi, tình yêu đó cũng thuộc cái trí?

Krishnamurti: Thuộc cái trí. Không – và bạn không thể từ bi nếu bạn quyền luyến đến bất kỳ trải nghiệm đặc biệt nào, hay bất kỳ lý tưởng đặc biệt nào.

David Bohm: Vâng, ô lại nữa đó là chương trình mà . . .

Krishnamurti: Vâng. Ví dụ, có những người đi đến những quốc gia nghèo khổ cùng cực và làm việc, làm việc, làm việc, và họ gọi đó là từ bi. Nhưng họ bị quyền luyến, hay bị trói buộc vào một hình thức đặc biệt của niềm tin tôn giáo, và vì vậy đó chỉ là thương hại, thông cảm nhưng nó không là từ bi.

David Bohm: Vâng, ô tôi hiểu rõ rằng ở đây có hai sự việc mà trong chừng mực nào đó có thể độc lập. Có bộ não và cái trí, mặc dầu chúng có lẽ tiếp xúc. Vậy thì lúc này thông minh và từ bi mà chúng ta nói, đến từ một nơi khác bộ não. Vậy thì lúc này tôi muốn tìm hiểu vấn đề, làm thế nào chúng đang thực hiện sự tiếp xúc, ông thấy.

Krishnamurti: A! Sự tiếp xúc chỉ hiện diện giữa cái trí và bộ não khi bộ não yên lặng.

David Bohm: *Vâng, đó là điều kiện cho thực hiện nó, đó là yêu cầu cho thực hiện nó. Vậy thì lúc này bộ não phải yên lặng.*

Krishnamurti: Thưa bạn, yên lặng không là một yên lặng được rèn luyện. Không là một ham muốn trầm tư tự -ý thức cho yên lặng. Nó là một kết quả tự nhiên của hiểu rõ tình trạng bị quy định riêng của người ta.

David Bohm: *Vâng và người ta có thể thấy rằng nếu bộ não có thể yên lặng, vậy thì hầu như bạn có thể nói nó có thể lắng nghe cái gì đó thăm thẳm hơn – đúng chứ?*

Krishnamurti: Thăm thẳm hơn, điều đó đúng. Vậy thì nếu nó yên lặng nó liên quan đến bộ não. Không, đến cái trí. Vậy là cái trí có thể vận hành qua bộ não.

David Bohm: *Lúc này tôi nghĩ nó có thể trợ giúp, nếu về phía bộ não chúng ta có thể thấy liệu nó có bất kỳ hoạt động nào vượt khỏi suy nghĩ. Ví dụ, ông có thể thấy, người ta có thể hỏi, liệu sự nhận biết là bộ phận thuộc chức năng của bộ não?*

Krishnamurti: Miễn là nhận biết mà không có sự chọn lựa trong đó – tôi nhận biết và trong sự nhận biết đó tôi chọn lựa.

David Bohm: *Vâng, ô tôi nghĩ rằng điều đó có thể gây ra sự khó khăn. Ông thấy, có gì sai trái cho sự chọn lựa?*

Krishnamurti: Chọn lựa có nghĩa hoang mang.

David Bohm: *Nếu chỉ từ từ ngữ sẽ không rõ ràng lắm. Ông thấy . . .*

Krishnamurti: Rốt cuộc, bạn phải chọn lựa giữa hai sự việc.

David Bohm: *Lúc này tôi có thể chọn lựa liệu tôi sẽ mua thứ này hay thứ kia?*

Krishnamurti: Vâng, tôi có thể chọn lựa giữa cái bàn này hay cái bàn kia.

David Bohm: *Tôi chọn lựa màu sắc khi tôi mua cái bàn.*

Krishnamurti: Đây là một cái bàn tốt hơn.

David Bohm: *Chắc chắn, việc đó cần phải không bị hoang mang. Nếu tôi chọn lựa màu sắc nào tôi ưa thích, tôi không thấy tại sao việc đó phải bị hoang mang.*

Krishnamurti: Không có gì sai trái. Không có hoang mang ở đó.

David Bohm: *Nhưng dường như đối với tôi, sự chọn lựa, sự chọn lựa về cái tinh thần là nơi sự hoang mang bắt đầu.*

Krishnamurti: Đó là tất cả, về cái tinh thần.

David Bohm: *Người ta có khuynh hướng – ông biết, bây giờ ngôn ngữ có khuynh hướng đưa người ta ra khỏi.*

Krishnamurti: Chúng ta đang nó về cái tinh thần mà chọn lựa.

David Bohm: Mà chọn lựa để trở thành thực sự.

Krishnamurti: Vâng. Chọn lựa để trở thành, và cũng vậy sự chọn lựa hiện diện nơi nào có hoang mang.

David Bohm: Vâng. Ô, ông đang nói từ sự hoang mang, cái tinh thần thực hiện một chọn lựa để trở thành một cái này hay cái kia – đúng chứ? Bởi vì bị hoang mang, nó cố gắng trở thành cái này hay cái kia.

Krishnamurti: Và sự chọn lựa hàm ý một phân hai.

David Bohm: Vâng, nhưng lúc này thật nhìn dường như chúng ta có một phân hai khác mà ông đã giới thiệu, mà là cái trí và bộ não.

Krishnamurti: Không, đó không là một phân hai.

David Bohm: Phải rõ ràng về điều đó.

Krishnamurti: Đó không là một phân chia.

David Bohm: Vâng, sự khác biệt là gì?

Krishnamurti: Được rồi, chúng ta hãy dùng một ví dụ rất đơn giản. Những con người là bạo lực và điều này đã là – không-bạo lực đã được chiếu rọi bởi suy nghĩ và đó là sự phân hai – sự kiện và không-sự kiện.

David Bohm: Ô, ông đang nói có một phân hai giữa một sự kiện và sự chiếu rọi thuần túy nào đó mà cái trí thực hiện.

Krishnamurti: Lý tưởng và sự kiện.

David Bohm: Vâng, lý tưởng là không thật và sự kiện là có thật.

Krishnamurti: Đó là nó. Lý tưởng là không, không-thực sự.

David Bohm: Vâng, đó là nó. Không-thực sự. Vậy thì lúc này ông nói, sự phân chia của hai điều này ông gọi là sự phân hai. Tại sao ông cho nó cái tên đó.

Krishnamurti: Bởi vì chúng bị phân chia.

David Bohm: Ô, ít nhất chúng có vẻ bị phân chia.

Krishnamurti: Bị phân chia, và chúng ta đang đấu tranh như chức năng của tất cả. Ví dụ, những lý tưởng cộng sản độc tài và những lý tưởng dân chủ, chúng là kết quả của suy nghĩ và vân vân, mà bị giới hạn và điều này đang tạo ra thảm kịch trong thế giới.

David Bohm: Vâng. Vì vậy có một phân chia được giới thiệu, nhưng tôi nghĩ chúng ta đang bàn luận căn cứ vào phân chia cái gì đó mà không thể bị phân chia. Chúng ta đang cố gắng phân chia cái tinh thần.

Krishnamurti: Điều đó đúng. Bạo lực không thể bị phân chia thành không-bạo lực.

David Bohm: Vâng. Và cái tinh thần không thể bị phân chia thành bạo lực và không-bạo lực – đúng chứ?

Krishnamurti: Nó là cái gì nó ‘là’.

David Bohm: Nó là cái gì nó là, vì vậy nếu nó là bạo lực nó không thể bị phân chia thành một phần bạo lực và một phần không-bạo lực.

Krishnamurti: Điều đó đúng. Vì vậy – đó là rất tốt lành! Vậy là liệu chúng ta có thể ở nguyên cùng ‘cái gì là’, không phải với ‘cái gì nên là’, ‘cái gì phải là’ và sáng chế những lý tưởng và mọi chuyện tầm phào về nó?

David Bohm: Vâng, nhưng liệu chúng ta có thể quay lại nghi vấn về cái trí và bộ não. Lúc này chúng ta đang nói, đó không là một phân chia.

Krishnamurti: Ồ, không, đó không là một phân chia.

David Bohm: Chúng tiếp xúc, điều đó đúng?

Krishnamurti: Chúng ta đã nói, có sự tiếp xúc giữa cái trí và bộ não, khi bộ não yên lặng và có không gian.

David Bohm: Vâng, vì vậy chúng ta đang nói rằng mặc dù chúng tiếp xúc và không bị phân chia gì cả, có thể có một độc lập – cái trí vẫn còn có thể có một độc lập nào đó khỏi tình trạng bị quy định của bộ não.

Krishnamurti: Lúc này, hãy cẩn thận. Thưa bạn, cẩn thận, cẩn thận! Chúng ta hãy thấy. Giả sử bộ não của tôi bị quy định, bị lập trình như một người Ấn giáo, và tôi vận hành, hành động, toàn sống của tôi bị quy định bởi ý tưởng rằng tôi

là một người Ấn giáo. Chắc chắn, cái trí không liên quan gì đến tình trạng bị quy định đó.

David Bohm: Ông đang sử dụng từ ngữ cái trí, nó có nghĩa nó không là cái trí ‘của tôi’.

Krishnamurti: Ô, cái trí, nó không là ‘cái trí của tôi’.

David Bohm: Nó là vũ trụ hay tổng thể.

Krishnamurti: Vâng, và nó cũng không là bộ não của tôi.

David Bohm: Không, nhưng có một bộ não cá biệt, bộ não này hay bộ não kia. Ông sẽ nói có một cái trí riêng biệt?

Krishnamurti: Không.

David Bohm: Đó là một khác biệt quan trọng. Ông đang nói, thật ra cái trí là vũ trụ.

Krishnamurti: Cái trí là vũ trụ – nếu bạn có thể sử dụng từ ngữ đó, từ ngữ xấu xa.

David Bohm: Không bị giới hạn và không bị phân chia.

Krishnamurti: Nó không bị hư hỏng, không bị hư hỏng bởi suy nghĩ.

David Bohm: Nhưng tôi nghĩ đối với tất cả mọi người sẽ có một khó khăn trong khi hỏi, làm thế nào chúng ta biết bất kỳ thứ gì về cái trí? Chúng ta chỉ biết rằng cái trí ‘của tôi’ là cảm thấy đầu tiên – đúng chứ?

Krishnamurti: Bạn không thể gọi nó là cái trí của bạn. Bạn chỉ có bộ não của bạn mà bị quy định. Bạn không thể nói, ‘Nó là cái trí của tôi’.

David Bohm: Vâng, ô, bất kỳ điều gì đang xảy ra phía bên trong mà tôi cảm thấy, là cái của tôi, và rất khác biệt với điều gì đang xảy ra phía bên trong người nào khác.

Krishnamurti: Không, tôi nghi ngờ liệu nó khác biệt.

David Bohm: Ít ra nó có vẻ khác biệt.

Krishnamurti: Vâng. Tôi nghi ngờ liệu nó khác biệt, điều gì xảy ra phía bên trong tôi như một con người và bạn như một con người khác; cả hai chúng ta đều trải qua mọi loại vấn đề, đau khổ, sợ hãi, lo âu, phiền muộn, cô độc, và vân vân và vân vân. Chúng ta có những giáo điều, những niềm tin, những mê tín, và mọi người đều có cái này.

David Bohm: Ô, chúng ta có thể nói tất cả nó rất giống nhau, nhưng có vẻ như thể mỗi người chúng ta bị tách khỏi những người khác.

Krishnamurti: Bởi suy nghĩ của tôi. Suy nghĩ của tôi đã sáng chế rằng tôi khác hẳn bạn, bởi vì thân thể của tôi khác hẳn thân thể của bạn, khuôn mặt của tôi khác hẳn khuôn mặt của bạn, thể là chúng ta mang theo cùng suy nghĩ đó – chúng ta mở rộng cùng sự việc đó vào lãnh vực thuộc tâm lý.

David Bohm: Chúng ta đã bàn luận điều đó. Nhưng lúc này liệu chúng ta đã nói, đúng rồi, có lẽ sự phân chia đó là một ảo tưởng.

Krishnamurti: Không, không có lẽ! Nó là như thế.

David Bohm: Nó là một ảo tưởng, đúng rồi. Mặc dù không rõ ràng khi một người quan sát nó.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

David Bohm: Vậy thì lúc này, chúng ta nói cái trí – trong thực tế, thậm chí bộ não không bị phân chia bởi vì chúng ta đang nói rằng, tất cả chúng ta không những tại cơ bản đều giống hệt nhau nhưng còn thực sự được hiệp thông – đúng chứ? Và vậy thì chúng ta nói rằng, vượt khỏi tất cả điều đó là ‘cái trí’ mà không-phân chia gì cả.

Krishnamurti: Nó không bị quy định.

David Bohm: Vâng, vậy thì hầu như có vẻ sẽ hàm ý rằng, trong chừng mực nào đó, nếu một người còn cảm thấy anh ấy là một người tách rời, anh ấy chẳng có bao nhiêu tiếp xúc cùng cái trí – đúng chứ?

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng. Đó là điều gì chúng ta đã nói.

David Bohm: Không phải cái trí.

Krishnamurti: Đó là lý do tại sao rất quan trọng phải hiểu rõ không phải cái trí nhưng tình trạng bị quy định của tôi. Vậy thì liệu tình trạng bị quy định của tôi, tình trạng bị quy định của con người, có thể được xóa sạch. Đó là mấu chốt chính.

David Bohm: *Vâng, tôi nghĩ tôi có ý vẫn vậy cái trí, chúng ta sẽ không gọi nó là cái trí, nhưng một con người luôn luôn hiểu rõ nghĩa lý là gì. Tôi nghĩ, vẫn vậy chúng ta muốn hiểu rõ nghĩa lý của điều gì đang được nói. Ông thấy chúng ta có một cái trí mà là vũ trụ, đó là trong loại không gian nào đó mà ông nói, hay liệu nó là không gian riêng của nó?*

Krishnamurti: Nó không ở trong tôi hay trong bộ não của tôi.

David Bohm: *Nhưng nó có một không gian.*

Krishnamurti: Nó là, nó sống trong không gian và yên lặng.

David Bohm: *Nó sống trong một không gian và yên lặng, nhưng nó là không gian của cái trí. Nó không là một không gian giống không gian này?*

Krishnamurti: Không. Đó là ý do tại sao chúng ta đã nói không gian không được sáng chế bởi suy nghĩ.

David Bohm: *Vâng, lúc này ý thì liệu có thể nhận biết được không gian này khi cái trí yên lặng, liệu có thể hiệp thông cùng nó?*

Krishnamurti: Không phải nhận biết. Chúng ta hãy thấy.

David Bohm: *Khi bộ não . . .*

Krishnamurti: Chúng ta hãy thấy. Bạn đang đưa ra câu hỏi liệu cái trí có thể được nhận biết bởi bộ não.

David Bohm: *Hay ít ra trong cùng mục nào đó nhận ra, một nhận ra, một cảm giác.*

Krishnamurti: Vâng. Chúng ta đang nói vâng, qua thiền định. Bạn có lẽ không thích sử dụng từ ngữ đó.

David Bohm: *Ồ, tôi không phản đối.*

Krishnamurti: Tôi nghĩ có thể xảy ra – bạn thấy, thưa bạn, đó là sự khó khăn. Khi bạn sử dụng từ ngữ thiền định, thông thường được hiểu luôn luôn có một người thiền định đang thiền định. Thật ra thiền định là một tiến hành không-ý thức, nó không là một qui trình có ý thức.

David Bohm: *Làm thế nào có thể nói rằng thiền định xảy ra lúc đó nếu nó là không-ý thức?*

Krishnamurti: Nó đang xảy ra khi bộ não yên lặng.

David Bohm: *Ồ, qua từ ngữ ý thức, ông có ý tất cả chuyển động của suy nghĩ.*

Krishnamurti: Chuyển động của suy nghĩ.

David Bohm: *Cảm thấy, ham muốn, ý chí, và tất cả theo cùng nó, đúng chứ?*

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: *Dẫu vậy có một loại của nhận biết, đúng chứ?*

Krishnamurti: *Ồ, vâng. Tùy theo bạn hiểu nhận biết là gì.*

David Bohm: *Vâng.*

Krishnamurti: Nhận biết được cái gì?

David Bohm: *Có lẽ nhận biết được cái gì đó sâu thẳm hơn. Tôi không biết.*

Krishnamurti: Lại nữa, bạn thấy, khi bạn sử dụng từ ngữ sâu thẳm hơn, nó là một đo lường – ồ, không, thưa bạn, tôi sẽ không sử dụng từ ngữ đó.

David Bohm: *Ồ, chúng ta hãy không sử dụng từ ngữ đó. Nhưng chúng ta hãy nói rằng loại nào đó của – ông thấy có một loại của không-ý thức mà đơn giản là chúng ta không nhận biết được nó. Một người có lẽ không nhận biết được một số trong những vấn đề, những xung đột của anh ấy.*

Krishnamurti: Chúng ta hãy tìm hiểu nó. Chúng ta hãy tìm hiểu nó một chút xíu. Nếu tôi làm việc gì đó một cách có ý thức, nó là hoạt động của suy nghĩ.

David Bohm: *Vâng.*

Krishnamurti: Đúng chứ?

David Bohm: *Vâng, nó là suy nghĩ đang tự-phản ánh trên chính nó.*

Krishnamurti: *Vâng, nó là hoạt động của suy nghĩ. Bây giờ, một cách có ý thức nếu tôi tham thiền, luyện tập, làm tất cả mọi loại sự việc mà tôi gọi là vô ích, vậy thì bạn đang khiến cho bộ não tuân phục vào một chuỗi của những khuôn mẫu.*

David Bohm: *Vâng, nó trở thành nhiều hơn.*

Krishnamurti: Trở thành nhiều hơn, điều đó đúng.

David Bohm: *Vâng, ông đang cố gắng trở thành tốt lành hơn.*

Krishnamurti: Không có – bạn không thể – không có sự khai sáng bởi trở thành. Bạn không thể được khai sáng, nếu tôi có thể sử dụng từ ngữ đó, bằng cách nói tôi sẽ trở thành một đạo sư xoàng xĩnh.

David Bohm: *Nhưng lúc này, dường như rất khó khăn để chuyển tải điều gì đó mà không-ý thức được, ông thấy.*

Krishnamurti: Đó là nó. Đó là sự khó khăn.

David Bohm: *Vẫn vậy nó không chỉ đang gây mê muội, hay nếu một người bất tỉnh anh ấy cũng bị mê muội, nhưng ông không có ý điều đó.*

Krishnamurti: Dĩ nhiên không, chúa ơi!

David Bohm: *Hay dưới sự gây mê hay . . .*

Krishnamurti: Không, chúng ta hãy giải thích nó theo cách đó: thiên định có ý thức, hoạt động có ý thức để kiểm soát suy nghĩ, để làm tự do chính mình khỏi tình trạng bị quy định, không là tự do.

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ điều đó rõ ràng, nhưng lúc này nó trở nên rất không rõ ràng làm thế nào để chuyển tải điều gì khác.

Krishnamurti: Hãy chờ một phút – làm thế nào tôi có thể nói – bạn muốn nói cho tôi cái gì vượt khỏi suy nghĩ.

David Bohm: Hay khi suy nghĩ yên lặng.

Krishnamurti: Tĩnh lặng, yên lặng. Bạn sẽ sử dụng những từ ngữ nào?

David Bohm: Ô, tôi đề nghị từ ngữ nhận biết. Còn từ ngữ chú ý thì sao?

Krishnamurti: Đối với tôi, từ ngữ ‘chú ý’ tốt hơn.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Liệu bạn sẽ nói chú ý, trong chú ý không có trung tâm như cái tôi?

David Bohm: Ô, trong loại chú ý ông đang bàn luận. Có một loại, mà là loại thông thường, nơi chúng ta chú ý bởi vì cái gì đó gây hứng thú cho chúng ta.

Krishnamurti: Chú ý không là tập trung.

David Bohm: Vâng, đó là tập trung. Nhưng chúng ta đang bàn luận một loại chú ý mà không có cái tôi này hiện diện, mà không là hoạt động của tình trạng bị quy định.

Krishnamurti: Không phải hoạt động của suy nghĩ.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Trong chú ý, suy nghĩ không có vị trí.

David Bohm: Vâng, nhưng liệu chúng ta có thể giải thích thêm nữa: ông có ý gì qua từ ngữ chú ý? Lúc này liệu nguồn gốc của từ ngữ có bất kỳ hữu ích nào? Nó có nghĩa làm căng cái trí – liệu nghĩa lý đó sẽ giúp ích?

Krishnamurti: Không, không. Nó sẽ giúp ích nếu chúng ta nói tập trung không là chú ý – đúng chứ? Nỗ lực không là chú ý. Khi tôi tạo ra một nỗ lực để chú ý, nó không là chú ý. Chú ý chỉ có thể hiện diện khi cái tôi không còn.

David Bohm: Vâng, nhưng đầu đó sẽ dẫn dắt chúng ta loanh quanh trong vòng tròn bởi vì chúng ta đang khởi sự khi cái tôi hiện diện. Vậy là có một người mà nói thiền định là cần thiết, nó khởi sự bằng cái tôi, anh ấy nói, 'Tôi hiện diện ở đây'.

Krishnamurti: Không. Tôi đã sử dụng từ ngữ một cách cẩn thận. Thiền định có nghĩa đo lường.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Chùng nào còn có đo lường, mà là trở thành, không có thiền định. Chúng ta hãy giải thích theo cách đó.

David Bohm: Vâng. Chúng ta có thể bàn luận khi nào không có thiền định.

Krishnamurti: Điều đó đúng. Qua phủ nhận, cái còn lại hiện diện.

David Bohm: Bởi vì nếu chúng ta thành công trong phủ nhận toàn hoạt động của điều gì không là thiên định, thiên định sẽ hiện diện ở đó.

Krishnamurti: Điều đó đúng. Điều đó đúng.

David Bohm: Điều không là thiên định nhưng điều chúng ta lại nghĩ là thiên định.

Krishnamurti: Vâng, đều đó đúng. Điều đó rất rõ ràng. Chùng nào còn có đo lường, mà là trở thành, mà là qui trình của suy nghĩ, thiên định hay yên lặng không thể hiện diện.

David Bohm: Ông thấy, trong chú ý không bị điều khiển này, chú ý này thuộc cái trí, hay . . . ?

Krishnamurti: Chú ý thuộc cái trí.

David Bohm: Ô, nó tiếp xúc bộ não, đúng chứ?

Krishnamurti: Vâng. Chúng ta đã nói điều đó. Chùng nào bộ não còn yên lặng, cái trí còn có sự tiếp xúc.

David Bohm: Đó là, chú ý đúng thực này có sự hiệp thông cùng bộ não khi bộ não yên lặng.

Krishnamurti: Yên lặng và có không gian.

David Bohm: Không gian là gì?

Krishnamurti: Hiện nay bộ não không có không gian bởi vì nó quan tâm đến chính nó, nó bị lập trình, nó tự cho mình là trung tâm và nó bị giới hạn.

David Bohm: Vâng, lúc này liệu ông sẽ nói bộ não là một vật thêm vào, cái trí ở trong không gian của nó, lúc này liệu bộ não cũng có không gian của nó?

Krishnamurti: Bị giới hạn.

David Bohm: Không gian bị giới hạn?

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Suy nghĩ có một không gian bị giới hạn.

David Bohm: Nhưng vẫn còn điều này – nhưng khi suy nghĩ không còn, liệu bộ não có không gian của nó?

Krishnamurti: Điều đó đúng. Điều đó đúng. Bộ não có không gian, vâng.

David Bohm: Không bị giới hạn?

Krishnamurti: Không. Chỉ cái trí không bị giới hạn.

David Bohm: Không bị giới hạn.

Krishnamurti: Bộ não của tôi có thể yên lặng nhờ một vấn đề mà tôi đã suy nghĩ và bỗng nhiên tôi nói, ‘Ồ. Tôi sẽ không suy nghĩ gì về nó nữa’, và có một lượng nào đó của không gian. Trong không gian đó bạn giải quyết được vấn đề.

David Bohm: *Vâng, bây giờ nếu cái trí yên lặng, không đang suy nghĩ về một vấn đề, lúc đó không gian bị giới hạn, nhưng nó khoáng dãng cho . . .*

Krishnamurti: . . . cho cái còn lại.

David Bohm: . . . cho chú ý. Ông sẽ nói rằng cái trí qua chú ý, hay trong chú ý, cái trí đang hiệp thông cùng bộ não?

Krishnamurti: Khi bộ não đang chú ý.

David Bohm: *Vậy là điều gì xảy ra cho bộ não?*

Krishnamurti: Điều gì xảy ra cho bộ não? Mà là để hành động. Đúng chứ? Mà là để – chờ đã – chúng ta hãy giải thích nó rõ ràng. Chúng ta đã nói thông minh là – được sinh ra từ tình yêu và từ bi. Thông minh đó vận hành khi bộ não yên lặng.

David Bohm: *Vâng, liệu nó vận hành qua chú ý?*

Krishnamurti: Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

David Bohm: *Vậy là, dường như chú ý là sự hiệp thông.*

Krishnamurti: Hiệp thông, chú ý một cách tự nhiên. Cũng vậy, chúng ta đã nói, chú ý chỉ có thể hiện diện khi cái tôi không còn.

David Bohm: *Vâng. Lúc này ông nói rằng tình yêu và từ bi là loại – nền tảng, và từ nền tảng, thông minh hiện diện qua chú ý.*

Krishnamurti: Qua, vâng, vận hành qua bộ não.

David Bohm: Và thông minh này – vì vậy chúng ta hãy nói, có hai câu hỏi: một là bản chất của thông minh này, và câu hỏi thứ hai là nó làm gì cho bộ não, ông thấy?

Krishnamurti: Vâng. Thừa ạn, chúng ta hãy thấy. Đó là, lại nữa chúng ta phải tiếp cận nó một cách phủ nhận. Tình yêu không là ghen tuông và tất cả việc đó. Tình yêu không là riêng tư, nhưng nó có thể là riêng tư.

David Bohm: Vậy thì nó không là điều gì ông đang nói.

Krishnamurti: Vâng. Tình yêu không là quốc gia của tôi, quốc gia của bạn, tôi thương yêu Thượng đế của tôi, nó không là tất cả việc đó.

David Bohm: Ô, nếu nó từ cái trí vũ trụ . . .

Krishnamurti: Đó là lý do tại sao tôi nói, tình yêu là cái gì đó không – nó không liên quan với suy nghĩ.

David Bohm: Vâng, và với riêng biệt – nó không bắt đầu trong bộ não cá biệt, không khởi nguồn trong bộ não cá biệt.

Krishnamurti: Vâng, nó không là tình yêu của tôi.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Khi có tình yêu đó, từ đó có từ bi và có thông minh.

David Bohm: Bây giờ, thông minh này, bản chất của thông minh này, đó là – thông minh này có khả năng, nếu tôi được phép sử dụng từ ngữ, hiểu rõ thăm thẳm.

Krishnamurti: Không, không hiểu rõ. Chúng ta hãy theo dõi nó.

David Bohm: Nó làm gì? Nó nhận biết?

Krishnamurti: Qua nhận biết, nó hành động.

David Bohm: Vâng. Nhận biết được cái gì?

Krishnamurti: Nhận biết – bây giờ chúng ta hãy bàn luận nhận biết. Có thể có nhận biết chỉ khi nào nó không bị tác động bởi suy nghĩ.

David Bohm: Khi nó không bị?

Krishnamurti: Bị tác động hơi hơi hay một gợi ý nhẹ nhàng của – khi không có sự can thiệp từ chuyển động của suy nghĩ, có nhận biết, mà là thấu triệt một cách trực tiếp vào một vấn đề, hay vào sự phức tạp của con người.

David Bohm: Vâng. Bây giờ, nhận biết này khởi nguồn trong cái trí?

Krishnamurti: Liệu nhận biết khởi nguồn trong cái trí? Chúng ta hãy theo dõi nó. Vâng. Khi bộ não yên lặng.

David Bohm: *Vâng, nhưng chúng ta đã sử dụng những từ ngữ nhận biết và thông minh, bây giờ cái gì – chúng có liên quan với nhau như thế nào, hay sự khác biệt của chúng là gì?*

Krishnamurti: Giữa nhận biết và thông minh?

David Bohm: *Vâng.*

Krishnamurti: Không-khác biệt.

David Bohm: *Vậy là chúng ta có thể nói thông minh là nhận biết.*

Krishnamurti: Vâng, điều đó đúng.

David Bohm: *Thông minh là nhận biết được ‘cái gì là’ – đúng chứ? Và qua chú ý có hiệp thông.*

Krishnamurti: Thưa bạn, chúng ta hãy sử dụng một vấn đề, có thể sẽ hiểu rõ dễ dàng hơn.

David Bohm: *Vâng.*

Krishnamurti: Ví dụ vấn đề đau khổ. Những con người đã đau khổ vô tận, qua những chiến tranh, qua mọi loại bệnh tật, bệnh tật thân thể, và qua sự liên hệ sai lầm với lẫn nhau. Con người đã đau khổ nhiều. Bây giờ liệu việc đó có thể kết thúc?

David Bohm: *Vâng. Ồ, tôi sẽ nói sự khó khăn để kết thúc việc đó là rằng, nó đang ở trong chương trình. Chúng ta bị quy định đến toàn sự việc này – đúng chứ?*

Krishnamurti: Vâng, đến toàn sự việc này.

David Bohm: Và thuộc vật lý lẫn thuộc hóa học nó bị

Krishnamurti: Chúng ta bị quy định. Bây giờ điều đó đã và đang xảy ra suốt hàng thế kỷ.

David Bohm: Vâng, vì vậy nó rất chặt chẽ, một mức độ nào đó.

Krishnamurti: Rất, rất chặt chẽ. Bây giờ liệu đau khổ đó có thể kết thúc?

David Bohm: Vâng, và nó không thể kết thúc bằng một hành động của bộ não.

Krishnamurti: Bởi suy nghĩ.

David Bohm: Bởi vì bộ não bị trói buộc trong đau khổ, và nó không thể thực hiện một hành động để kết thúc đau khổ riêng của nó.

Krishnamurti: Dĩ nhiên nó không thể. Đó là lý do tại sao suy nghĩ không thể kết thúc nó. Suy nghĩ đã tạo ra nó.

David Bohm: Vâng, suy nghĩ đã tạo ra nó và dù thế nào chăng nữa, suy nghĩ không thể kiểm soát nó.

Krishnamurti: Vâng, suy nghĩ đã tạo ra những chiến tranh, đau khổ, hỗn loạn, và suy nghĩ đã trở nên nổi bật trong sự liên hệ của con người.

David Bohm: *Vâng, ông thấy, người ta có lẽ đồng ý điều đó và vẫn nghĩ rằng suy nghĩ – rằng bởi vì suy nghĩ có thể làm những việc xấu xa, nó có thể làm những việc tốt lành.*

Krishnamurti: Không, suy nghĩ không thể làm tốt lành hay xấu xa. Nó là suy nghĩ, bị giới hạn.

David Bohm: *Suy nghĩ không thể kiểm soát đau khổ này. Đó là, đau khổ này đang ở trong tình trạng bị quy định thuộc vật lý và thuộc hóa học của con người, thậm chí suy nghĩ không cách nào biết được nó là gì.*

Krishnamurti: Tôi có ý, tôi mất người con trai của tôi và tôi bị . . .

David Bohm: *Vâng, nhưng tôi có ý, bằng suy nghĩ tôi không biết điều gì đang xảy ra phía bên trong tôi. Tôi không thể thay đổi đau khổ phía bên trong bởi vì suy nghĩ sẽ không phơi bày cho tôi nó là gì. Lúc này ông đang nói, nó là thông minh.*

Krishnamurti: Nhưng rất cuộc, chúng ta đang hỏi, liệu suy nghĩ có thể kết thúc? Đó là một vấn đề.

David Bohm: *Vâng, và rõ ràng rằng suy nghĩ không thể kết thúc được nó.*

Krishnamurti: Suy nghĩ không thể thực hiện được nó.

David Bohm: *Không. Được rồi. Bây giờ bởi vì . . .*

Krishnamurti: Đó là mấu chốt. Nếu tôi có một thấu triệt vào nó . . .

David Bohm: Vâng, bây giờ thấu triệt này sẽ hiện diện qua hành động của cái trí, thông minh, và chú ý.

Krishnamurti: Khi có thấu triệt đó, thông minh xóa sạch đau khổ.

David Bohm: Vâng, lúc này ông đang nói, vậy là có một tiếp xúc từ cái trí đến vật chất mà xóa sạch toàn cấu trúc thuộc vật lý, thuộc hóa học mà kiểm tỏa chúng ta phải tiếp tục cùng đau khổ.

Krishnamurti: Điều đó đúng. Trong kết thúc đó có một thay đổi trong những tế bào não. Chúng ta đã bàn luận điều này cách đây vài năm.

David Bohm: Vâng, và chính xác ~~is~~ thay đổi đó xóa sạch toàn cấu trúc mà kiểm tỏa ông trong đau khổ.

Krishnamurti: Vâng. Vì vậy nó giống như tôi đã theo một truyền thống nào đó. Đột nhiên tôi thay đổi truyền thống đó, có một thay đổi trong toàn bộ não, mà đã đi về hướng Bắc, bây giờ nó đi về hướng Đông.

David Bohm: Dĩ nhiên, đây là một nhận thức cơ bản từ quan điểm của những ý tưởng truyền thống trong khoa học, bởi vì nếu chúng ta chấp nhận rằng cái trí khác biệt với vật chất, vậy thì người ta sẽ phát giác rất khó khăn khi nói rằng thật ra cái trí sẽ . . .

Krishnamurti: Rốt cuộc, cái trí là, thưa bạn . . . liệu bạn sẽ giải thích rằng cái trí là năng lượng tinh khiết?

David Bohm: Ô, chúng ta có thể giải thích theo cách đó, nhưng vật chất cũng là năng lượng.

Krishnamurti: Vì vậy, vật chất bị giới hạn, suy nghĩ bị giới hạn.

David Bohm: Nhưng chúng ta đang nói về năng lượng tinh khiết của cái trí có thể thâm nhập vào năng lượng bị giới hạn của con người.

Krishnamurti: Vâng, điều đó đúng. Và thay đổi sự giới hạn.

David Bohm: Vâng, để xóa sạch một số của sự giới hạn.

Krishnamurti: Khi có một nghi vấn sâu thẳm, hay một vấn đề, hay một thách thức mà bạn đang đối diện.

David Bohm: Vâng, thế là chúng ta có suy nghĩ – chúng ta cũng có thể thêm vào tất cả những phương cách thuộc truyền thống để cố gắng khiến cho điều này không thể làm việc bởi vì . . .

Krishnamurti: Nó đã không làm việc.

David Bohm: Ô, điều đó không đầy đủ. Chúng ta phải nói, bởi vì con người có lẽ vẫn còn hy vọng nó có thể, thật ra nó không thể.

Krishnamurti: Nó không thể.

David Bohm: Bởi vì suy nghĩ không thể tiếp xúc được nên tảng vật lý riêng của nó, nền tảng hóa học riêng của nó trong những tế bào, và làm bất kỳ việc gì cho những tế bào đó.

Krishnamurti: Vâng, thưa bạn, chúng ta đã giải thích điều đó rất rõ ràng. Suy nghĩ không thể tạo ra một thay đổi trong chính nó.

David Bohm: Và tuy nhiên theo thực tế, mọi thứ mà con người đã và đang cố gắng thực hiện đều được đặt nền tảng trên suy nghĩ. Dĩ nhiên, có một lãnh vực giới hạn nơi suy nghĩ thực hiện được; nhưng như chúng ta đã nói, chúng ta đã bàn luận trước đây, vậy là chúng ta không thể thực hiện bất kỳ việc gì về tương lai của nhân loại từ sự tiếp cận thông thường.

Krishnamurti: Thưa bạn, hãy quan sát đó là gì – khi bạn lắng nghe những người chính trị rất hoạt động trong thế giới, họ đang tạo tác vấn đề này tiếp nối vấn đề khác và đối với họ, suy nghĩ là điều quan trọng nhất, những lý tưởng.

David Bohm: Ô, nói chung không người nào biết rằng họ có thể biết về bất kỳ điều gì khác.

Krishnamurti: Chính xác. Chúng ta đang nói công cụ cũ kỹ mà là suy nghĩ đã bị tê liệt, ngoại trừ trong những lãnh vực nào đó.

David Bohm: Ô, nó không bao giờ đủ chất lượng ngoại trừ trong những lãnh vực đó.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

David Bohm: *Và con người đã luôn luôn sống trong hỗn loạn từ khi có lịch sử.*

Krishnamurti: Vâng, thưa bạn, con người đã luôn luôn sống trong hỗn loạn, trong phiền muộn, trong sợ hãi. Chúng ta không được rút gọn tất cả điều này thành một tranh luận thuộc trí năng. Nhưng như những con người, bởi vì đang đối diện với tất cả sự hỗn loạn của thế giới, liệu có thể có một giải pháp cho tất cả điều này?

David Bohm: *Vâng, nó quay lại nghi vấn mà tôi muốn lặp lại rằng, ở đây dường như có một ít người đang nói về nó, và nghĩ có lẽ họ biết, và có lẽ thiên định và vân vân, nhưng làm thế nào điều đó sẽ gây ảnh hưởng dòng chảy rộng lớn của nhân loại?*

Krishnamurti: Có thể chẳng bao nhiêu. Nhưng tại sao nó sẽ gây ảnh hưởng? Nó có thể, hay nó không thể. Nhưng vậy thì người ta đặt ra câu hỏi đó: sự hữu dụng của nó là gì?

David Bohm: *Vâng, đó là mấu chốt. Tôi nghĩ có một cảm thấy thuộc bản năng khiến cho người ta đặt ra câu hỏi đó.*

Krishnamurti: Vâng. Tôi nghĩ đó là câu hỏi sai lầm.

David Bohm: *Nhưng đó là câu hỏi sai lầm. Ông thấy, bản năng đầu tiên là hỏi, 'Tôi có thể làm gì để chặn đứng thảm họa khủng khiếp này?'*

Krishnamurti: Vâng. Nhưng ếm mỗi người chúng ta, những người có lắng nghe, thấy sự thật của điều này, rằng suy nghĩ trong hoạt động của nó cả bên ngoài lẫn bên trong

đã tạo ra một hỗn loạn khủng khiếp, đau khổ vô cùng, vậy thì chắc chắn người ta phải hỏi liệu có một kết thúc cho tất cả điều này? Nếu suy nghĩ không thể kết thúc nó, cái gì sẽ kết thúc?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Dụng cụ mới mẻ nào sẽ kết thúc tất cả đau khổ này? Bạn thấy, có một dụng cụ mới mẻ mà là cái trí và vân vân và vân vân.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Mà là thông minh. Nhưng bạn thấy sự khó khăn cũng là, con người sẽ không lắng nghe tất cả điều này. Họ đã đạt được những kết luận rõ ràng, cả những người khoa học lẫn những người bình thường như chúng ta, họ sẽ không lắng nghe.

David Bohm: Vâng, ồ đó là một loại mấu chốt mà tôi đã có trong cái trí khi tôi đã nói, một ít người dường như không có nhiều ảnh hưởng.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, dĩ nhiên. Rốt cuộc một ít người đã thay đổi thế giới. Hitler là một – dù tốt lành hay xấu xa, đó không là vấn đề.

David Bohm: Ồ, ông ấy đã không thay đổi nó một cách cơ bản.

Krishnamurti: Không, hãy thay đổi thế giới một cách hời hợt nếu bạn muốn. Cách mạng của Bolsheviks, những người cộng sản, đã thay đổi, nhưng họ đã lại đi vào cùng khuôn

mẫu. Cách mạng vật chất đã không bao giờ thay đổi một cách tâm lý tình trạng của con người.

David Bohm: *Ồ, ông nghĩ liệu có thể rằng, ví dụ một số những bộ não nào đó đang hiệp thông cùng cái trí trong cách này sẽ có thể có một ảnh hưởng vào nhân loại, mà vượt khỏi ngay sự tác động rõ ràng, tức khắc của sự chuyển tải của họ?*

Krishnamurti: Vâng, điều đó đúng. Điều đó đúng.

David Bohm: *Tôi có ý, chắc chắn bất kỳ người nào thực hiện điều này có lẽ chuyển tải trong cách thông thường và nó sẽ có một ảnh hưởng nho nhỏ, nhưng lúc này đây là một khả năng xảy ra cái gì đó hoàn toàn khác hẳn – đúng chứ?*

Krishnamurti: Bạn thấy làm thế nào bạn – tôi đã thường suy nghĩ về nó – làm thế nào bạn chuyển tải tất cả chủ đề rất phức tạp và khá tinh tế này, làm thế nào bạn chuyển tải tất cả điều này sang một người mà bị đắm chìm trong truyền thống, mà bị quy định và thậm chí sẽ không dành thời gian để lắng nghe, để suy nghĩ?

David Bohm: *Vâng, ô đó là một nghi vấn. Ông thấy, một mẫu chốt ông có thể nói là rằng tình trạng bị quy định này không thể tuyệt đối, ông biết một ngăn cản tuyệt đối sẽ không có cách nào thoát khỏi. Nhưng tình trạng bị quy định có lẽ được nghĩ là có một tính chất thâm thấu nào đó.*

Krishnamurti: Rất cuộc, tôi có ý Đức Giáo hoàng sẽ không lắng nghe chúng ta, nhưng Đức Giáo hoàng có sự ảnh hưởng vô cùng.

David Bohm: Liệu có thể rằng, mỗi người có cái gì đó mà anh ấy có thể lắng nghe nếu nó có thể được tìm ra?

Krishnamurti: Nếu anh ấy có một chút kiên nhẫn. Ai sẽ lắng nghe? Những người chính trị sẽ không lắng nghe. Những người lý tưởng sẽ không lắng nghe. Những người độc tài sẽ không lắng nghe. Những người tôn giáo đắm chìm sẽ không lắng nghe. Vì vậy, thưa bạn, có lẽ đó là toàn mầu chột, một người tạm gọi là dốt nát, không được giáo dục cao và bị quy định trong nghề nghiệp đặc biệt của anh ấy, tiền bạc, người nghèo khổ mà nói, ‘Tôi đang bị đau khổ, làm ơn hãy chấm dứt đau khổ đó’.

David Bohm: Ô, nhưng anh ấy cũng không lắng nghe, ông thấy. Anh ấy muốn một công việc.

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Anh ấy nói, ‘Cho tôi ăn trước’. Chúng ta đã gặp gỡ những người này cùng những vấn đề này trong suốt sáu mươi năm rông rã. Người nghèo khổ sẽ không lắng nghe, người giàu có sẽ không lắng nghe, người học thức sẽ không lắng nghe và những người tin tưởng sâu đậm tôn giáo thuộc giá o điều không lắng nghe. Vậy là, có lẽ nó sẽ giống như một con sóng trong thế giới, nó sẽ bắt gặp người nào đó. Tôi nghĩ đó là một câu hỏi sai lầm khi đưa ra, liệu nó gây ảnh hưởng?

David Bohm: Vâng, đúng rồi. Chúng ta sẽ nói rằng, điều đó giới thiệu thời gian và đó là ~~th~~ thành, nó lại đưa cái tinh thần vào trong qui trình của trở thành.

Krishnamurti: Vâng. Nhưng nếu bạn nói . . . nó phải gây ảnh hưởng con người . . .

David Bohm: *Ồ, liệu ông đang nói rằng, nó gây ảnh hưởng nhân loại qua cái trí một cách trực tiếp hơn là qua . . .*

Krishnamurti: Vâng, vâng.

David Bohm: *Chúng ta đang thấu nhận điều này rất nghiêm túc, đây . . .*

Krishnamurti: Nó có lẽ không phơi bày ngay tức khắc trong hành động.

David Bohm: *Vâng. Ông đang ải thích một cách rất nghiêm túc điều gì ông đã nói rằng, cái trí là vũ trụ và không ở trong không gian thông thường của chúng ta, không là tách rời . . .*

Krishnamurti: Vâng. Thưa bạn, bạn thấy có một nguy hiểm trong nói điều này, cái trí là vũ trụ, đó là điều gì vài người nói về cái trí, và nó đã trở thành một truyền thống.

David Bohm: *Dĩ nhiên, ông có thể biến nó thành một ý tưởng.*

Krishnamurti: Dĩ nhiên, chính xác đó là sự nguy hiểm của nó, đó là điều gì tôi đang nói.

David Bohm: *Vâng. Nhưng điều gì ông đang nói là – thật ra nghi vấn là chúng ta phải hiệp thông tuyệt đối cùng cái này để khiến cho nó thành thực sự – đúng chứ?*

Krishnamurti: Dĩ nhiên, đó là nó. Họ chỉ có thể hiệp thông cùng nó khi cái tôi không còn. Giải thích nó rất, rất đơn giản,

khi cái tôi không còn; có ẻ đẹp , có yên ả, không gian,
tiếp theo, thông minh đó mà được sinh ra từ từ bi, vận hành
qua bộ não. Nó rất đơn giản.

Saanen, ngày 25 tháng 7 năm 1983

Người hỏi: *Liệu chúng ta có thể nói về bộ não và cái trí? Sự suy nghĩ xảy ra một cách vật chất trong những tế bào não. Đó là, sự suy nghĩ là một qui trình vật chất. Nếu sự suy nghĩ ngừng lại và có sự nhận biết mà không có suy nghĩ, điều gì xảy ra cho bộ não vật chất? Dường như ông nói rằng cái trí có vị trí của nó phía bên ngoài của bộ não, nhưng chuyển động của sự nhận biết thuần túy xảy ra ở đâu nếu không phải nơi nào đó trong bộ não? Và làm thế nào sự thay đổi có thể xảy ra được trong những tế bào não nếu sự nhận biết thuần túy không liên quan trong bộ não?*

Krishnamurti: Các bạn nắm được câu hỏi? Trước hết người hỏi yêu cầu phân biệt giữa cái trí và bộ não. Kế tiếp anh ấy hỏi nếu sự nhận biết hoàn toàn ở phía bên ngoài bộ não, mà có nghĩa suy nghĩ không là chuyển động của sự nhận biết. Và anh ấy hỏi, nếu sự nhận biết xảy ra phía bên ngoài bộ não, mà là qui trình suy nghĩ, qui trình nhớ lại, vậy thì điều gì xảy ra cho chính những tế bào não, mà bị quy định bởi quá khứ? Và liệu sẽ có một thay đổi trong những tế bào não nếu sự nhận biết ở phía bên ngoài? Những câu hỏi này rõ ràng chứ?

Vậy là, chúng ta hãy bắt đầu bằng bộ não và cái trí. Bộ não là một chức năng vật chất, nó là một cơ bắp – đúng chứ? – giống như quả tim, và những tế bào não chứa đựng tất cả

những kỷ niệm. Làm ơn, tôi không là một người chuyên môn về bộ não, và tôi cũng không học hành từ những người chuyên môn, nhưng đến lúc này tôi đã sống rất lâu và tôi đã nhìn ngắm nhiều lắm, không chỉ phản ứng của những người khác – họ nói gì, họ suy nghĩ ra sao, họ muốn bảo cho tôi điều gì – nhưng còn cả tôi đã nhìn ngắm bộ não phản ứng ra sao. Thế là, qua thời gian bộ não đã tiến hóa từ một tế bào đơn, trải qua hàng triệu năm, đến khi nó đạt được vị trí con vượn và tiếp tục một triệu năm nữa đến khi con người có thể đứng thẳng và thế là cuối cùng bộ não của con người. Bộ não của con người được chứa đựng bên trong hộp sọ nhưng nó có thể tự-vượt khỏi. Bạn có thể ngồi đây và nghĩ về quốc gia của bạn, hay tổ ấm của bạn, ngay tức khắc bạn ở đó – thuộc suy nghĩ, không phải thuộc thân thể. Bộ não có khả năng lạ thường, thuộc công nghệ, nó đã làm những điều phi thường nhất.

Vì vậy, bộ não có khả năng lạ thường. Bộ não đó đã bị quy định bởi sự giới hạn của ngôn ngữ, không phải chính ngôn ngữ, nhưng sự giới hạn của ngôn ngữ; nó đã bị quy định bởi khí hậu nó sống trong đó, bởi thực phẩm được tiêu thụ, bởi xã hội trong đó nó sống – và xã hội đó đã được tạo ra bởi bộ não.

Xã hội đó không khác biệt những hoạt động của bộ não. Nó đã bị quy định bởi hàng triệu năm của trải nghiệm, của hiểu biết tích lũy được đặt nền tảng trên trải nghiệm đó, mà là truyền thống. Tôi là người Anh, bạn là người Đức, anh ấy là một người Ấn, anh ấy là một người da đen, anh ấy là người này, anh ấy là người kia – tất cả sự phân chia thuộc quốc tịch, mà là sự phân chia thuộc bộ lạc – và tình trạng bị quy định thuộc tôn giáo. Vì vậy, bộ não bị quy định. Bộ não có khả năng lạ thường, nhưng nó đã bị quy định và vì vậy nó bị giới hạn. Nó không bị giới hạn trong thế giới công nghệ,

những máy tính và vân vân, nhưng nó **ắt**, rất bị giới hạn về khía cạnh cái tinh thần. Con người đã nói, ‘Hãy biết về chính bạn’ – từ những người Hy Lạp, từ những người Ấn Độ cổ xưa, và vân vân. Họ tìm hiểu cái tinh thần trong một người khác, không bao giờ tìm hiểu cái tinh thần riêng của họ. Những người tâm lý, những người triết lý, những người chuyên môn, không bao giờ tìm hiểu về chính họ. Họ tìm hiểu những con chuột, những con thỏ, những con chim bồ câu, những con khỉ, và vân vân, nhưng họ không bao giờ nói, ‘Tôi sẽ tìm hiểu về chính tôi.’ Tôi có tham vọng, tham lam, ganh tị, tôi ganh đua với người hàng xóm của tôi, với những người khoa học bằng hữu của tôi. Nó là cùng cái tinh thần đã tồn tại suốt hàng ngàn năm, mặc dù thuộc công nghệ chúng ta thật tuyệt vời phía bên ngoài. Nhưng phía bên trong chúng ta vẫn còn rất sơ khai – đúng chứ?

Vì vậy, bộ não bị giới hạn, sơ khai, trong thế giới của cái tinh thần. Bây giờ, liệu sự giới hạn đó có thể được phá vỡ? Liệu sự giới hạn đó, mà là cái tôi, cái ngã, cái ích kỷ, sự quan tâm tự cho mình là trung tâm, liệu tất cả điều đó có thể được xóa sạch? Mà có nghĩa lúc đó bộ não không còn bị quy định – bạn hiểu rõ điều gì tôi đang nói? Vậy thì nó không có sợ hãi. Hiện nay, hầu hết chúng ta đều sống trong sự sợ hãi, bị lo âu, sợ hãi về điều gì sẽ xảy ra, sợ hãi về chết, về một tá sự việc. Liệu tất cả điều đó có thể hoàn toàn được xóa sạch và được mới mẻ? Để cho bộ não được tự do và tiếp theo sự liên hệ của nó với cái trí hoàn toàn khác hẳn. Điều đó có nghĩa thấy rằng người ta không còn cái bóng của ‘cái tôi’. Và điều đó gian nan lạ thường, thấy ‘cái tôi’ không len lỏi vào bất kỳ lãnh vực nào. Cái tôi ẩn núp trong nhiều cách, dưới mỗi viên đá, cái tôi có thể giấu giếm trong từ bí, đi đến Ấn Độ và chăm sóc những người nghèo khổ, bởi vì cái tôi bị quyến luyến đến ý tưởng, trung thành, kết luận, niềm tin nào đó, mà

khiến cho tôi được từ bi bởi vì tôi thương yêu Jesus hay Krishna, và tôi đi thẳng lên thiên đàng. Cái tôi có nhiều mặt nạ, mặt nạ của thiên định, mặt nạ của đấng được cái tôi thương, mặt nạ rằng tôi được khai sáng, rằng ‘Tôi biết về điều gì tôi nói’. Tất cả sự quan tâm về con người này là một mặt nạ khác. Vì vậy, người ta phải có một bộ não vụn vụn, tinh tế, lạ thường để thấy nó đang ẩn núp ở đâu. Điều đó cần đến sự chú ý vô cùng, đang nhìn ngắm, đang nhìn ngắm, đang nhìn ngắm. Bạn sẽ không thực hiện tất cả điều này. Có thể bạn quá lười biếng hay quá già nua và nói, ‘Thượng đế ơi, tất cả điều này không có giá trị gì cả, hãy để cho tôi được yên ổn’. Nhưng nếu người ta thực sự muốn thâm nhập vào điều này rất sâu thẳm, người ta phải, giống như một con diều hâu, nhìn ngắm mọi máy động của suy nghĩ, mọi máy động của phản ứng, vậy là bộ não có thể được tự do khỏi tình trạng bị quy định của nó. Người nói đang trình bày cho chính ông ta, không phải cho bất kỳ người nào khác. Ông ta có lẽ đang tự-lừa dối chính ông ta, ông ta có lẽ đang cố gắng giả vờ là cái này hay cái kia – bạn hiểu chứ? Ông ta có lẽ như thế, bạn không biết. Vì vậy, hãy có nhiều ngờ vực, nghi vấn, thắc mắc, không đang chấp nhận điều gì những người khác nói.

Vậy là khi không có tình trạng bị quy định của bộ não, nó không còn bị thoái hóa nữa. Khi bạn mỗi lúc một già nua – có lẽ không phải bạn – nhưng khi thông thường con người mỗi lúc một già nua, bộ não của họ trở nên kiệt quệ, họ mất trí nhớ của họ, họ cư xử một cách kỳ cục, bạn biết tất cả điều đó. Sự thoái hóa không phải ở Mỹ, đầu tiên sự thoái hóa xảy ra trong bộ não. Và khi bộ não hoàn toàn được tự do khỏi cái tôi và vì vậy không còn bị quy định, vậy thì chúng ta có thể hỏi: Cái trí là gì?

Những người Ấn độ cổ xưa đã tìm hiểu cái trí, và họ đã đưa ra nhiều câu phát biểu khác nhau. Nhưng xóa sạch tất

cả điều đó, không phụ thuộc vào bất kỳ ai dù cổ xưa bao nhiêu, dù truyền thống bao nhiêu, cái trí là gì?

* * *

Bộ não của chúng ta luôn luôn ở trong sự xung đột, và vì vậy nó là vô trật tự. Một bộ não như thế không thể hiểu rõ cái trí là gì. Cái trí – không phải cái trí của tôi, *cái trí*, cái trí mà đã sáng tạo vũ trụ, cái trí mà đã sáng tạo tế bào, cái trí đó mà là năng lượng thuần khiết và thông minh – có thể có một liên hệ với bộ não chỉ khi nào bộ não được tự do; nhưng nếu bộ não bị quy định, không thể có sự liên hệ. Bạn không phải tin tưởng tất cả điều này. Vì vậy thông minh là bản thể của cái trí đó, không phải thông minh của suy nghĩ, không phải thông minh của vô trật tự. Nhưng nó là trật tự thuần khiết, thông minh thuần khiết, và vì vậy nó là từ bi thuần khiết. Và cái trí đó có một liên hệ với bộ não khi bộ não được tự do.

Bạn đang tự-lắng nghe chính bạn, hay bạn chỉ đang lắng nghe tôi? Liệu bạn đang thực hiện cả hai công việc? Bạn đang nhìn ngắm những phản ứng riêng của bạn, bộ não của bạn vận hành như thế nào? Đó là, hành động, phản ứng, việc này sang việc kia, tới lui, mà có nghĩa bạn không đang lắng nghe. Bạn chỉ đang lắng nghe khi hành động, phản ứng này, kết thúc; chỉ lắng nghe thuần khiết. Nhìn kìa, biển cả liên tục đang chuyển động. Thủy triều đang vào, thủy triều đang ra. Đây là hành động của nó. Và những con người cũng ở trong hành động, phản ứng này. Phản ứng trong tôi sinh ra một phản ứng khác, và thế là tới lui. Vì vậy khi có chuyển động tới lui đó, tự nhiên không có yên lặng. Trong yên lặng bạn có thể nghe sự thật hay sự giả dối, không phải khi bạn tới lui, tới lui. Ít ra hãy lấy một cách trí năng, một cách hợp lý, rằng nếu có sự chuyển động liên tục, bạn không đang lắng nghe.

Làm thế nào bạn có thể lắng nghe! Chỉ khi nào có sự yên lặng tuyệt đối thì bạn mới có thể lắng nghe. Đúng chứ? Thấy sự hợp lý của nó. Và liệu có thể kết thúc chuyển động tới lui này? Người nói khẳng định rằng nó có thể được khi bạn đã học hành về chính bạn, khi bạn đã thâm nhập vào chính bạn rất, rất sâu thẳm. Hiểu rõ về chính bạn – vậy là bạn có thể nói, chuyển động thực sự đã kết thúc.

Và người hỏi muốn biết: Bởi vì cái trí ở phía bên ngoài, không bị chứa đựng trong bộ não, làm thế nào sự nhận biết, mà xảy ra chỉ khi nào không có hoạt động của suy nghĩ, có thể tạo ra một thay đổi trong những tế bào não, mà là một qui trình thuộc vật chất?

Hãy quan sát, hãy hiểu nó rất đơn giản. Đây là một trong những khó khăn của chúng ta: chúng ta không bao giờ nhìn ngắm một cách đơn giản một vấn đề phức tạp. Đây là một vấn đề rất, rất phức tạp, nhưng chúng ta phải bắt đầu rất đơn giản để hiểu rõ cái gì đó rất rộng lớn. Vì vậy chúng ta hãy bắt đầu rất đơn giản. Theo truyền thống, bạn đã theo đuổi một con đường nào đó, thuộc tôn giáo, thuộc kinh tế, thuộc xã hội, thuộc luân lý, và vân vân, trong một phương hướng nào đó suốt sống của bạn. Giả sử tôi đã làm điều này. Bạn xuất hiện và nói, ‘Nhìn kìa, phương cách bạn đang theo đuổi không dẫn đến nơi nào cả, nó sẽ đem lại cho bạn nhiều rắc rối thêm, bạn sẽ luôn luôn cứ giết chóc lẫn nhau, bạn sẽ gặp khó khăn ọc kỳ về kinh tế’, và anh ấy cho tôi những lý lẽ, những ví dụ hợp lý, và vân vân. Nhưng tôi nói, ‘Không, xin lỗi, đây là phương cách tôi thực hiện mọi sự việc’. Và tôi cứ theo đuổi phương cách đó. Hầu hết mọi người đều như vậy, chín mươi chín phần trăm con người cứ đi theo phương cách đó, gồm cả những vị đạo sư, gồm cả những người triết lý, gồm cả những con người mới được khai sáng, mới đạt được. Và bạn xuất hiện và nói, ‘Nhìn kìa, đó là một con đường

nguy hiểm, đừng theo phương hướng đó. Hãy quay lại và theo một phương hướng hoàn toàn khác hẳn'. Và bạn thuyết phục tôi, bạn chỉ cho tôi sự hợp lý, sự lý lẽ, sự khôn ngoan của nó, và tôi quay lại và theo một phương hướng hoàn toàn khác hẳn. Điều gì đã xảy ra? Tôi đã theo một phương hướng suốt sống của tôi, bạn xuất hiện và nói, 'Đừng theo phương hướng đó, nó nguy hiểm lắm, nó không dẫn đến đâu cả. Bạn sẽ gặp rắc rối thêm, đau đớn thêm, nhiều vấn đề thêm. Hãy theo một phương hướng khác, mọi thứ sẽ hoàn toàn khác hẳn'. Và tôi chấp nhận sự hợp lý của bạn, những giải thích thông minh của bạn, và tôi chuyển động trong một phương hướng khác. Điều gì đã xảy ra cho bộ não? Hãy theo dõi rất đơn giản. Đang theo phương hướng đó, bỗng nhiên chuyển động trong phương hướng khác, chính những tế bào não đã thay đổi. Bạn hiểu chứ? Bạn đã phá vỡ truyền thống. Nó chỉ đơn giản như thế thôi. Nhưng truyền thống mạnh mẽ lắm, nó có những gốc rễ của nó trong sự tồn tại hiện nay của tôi và bạn đang yêu cầu tôi thực hiện điều gì đó mà tôi phản kháng lại, thế là tôi không lắng nghe. Hay, thay vì vậy, tôi lắng nghe để tìm ra liệu điều gì bạn đang nói là sự thật hay giả dối. Tôi muốn biết sự thật của vấn đề, không phải những ao ước của tôi, những vui thú của tôi, tôi muốn biết sự thật của nó, thế là đây nghiêm túc tôi lắng nghe bằng tất cả thân tâm của tôi và tôi thấy bạn hoàn toàn đúng đắn. Tôi đã chuyển động – đúng chứ? Trong chuyển động đó có một thay đổi trong những tế bào não. Nó đơn giản như thế thôi.

Hãy theo dõi, giả sử tôi đang là một người thực hành đạo Thiên chúa giáo hay Ấn giáo và bạn đến và bảo tôi, 'Nhìn kìa, đừng đại dốt thế, tất cả điều đó đều vô lý. Chúng chỉ là những truyền thống, những từ ngữ không có chút ý nghĩa nào cả, mặc dù những từ ngữ đã tích lũy ý nghĩa'. Bạn hiểu chứ? Vậy là, bạn giải thích rõ ràng điều đó và tôi thấy

điều gì bạn nói là sự thật, tôi chuyển động khỏi, tôi được tự do khỏi tình trạng bị quy định đó, thế là có một thay đổi, một đột biến trong bộ não. Hoặc là, tôi đã được nuôi nấng, tất cả chúng ta đã được nuôi nấng, để sống cùng sự sợ hãi. Tất cả chúng ta đều được nuôi nấng, không chỉ sợ hãi về cái gì đó, nhưng sự sợ hãi. Và bạn bảo với tôi nó có thể kết thúc và theo bản năng tôi nói, ‘Chỉ nó ra, chúng ta hãy cùng nhau đi, hãy tìm ra’. Tôi muốn tìm ra liệu điều gì bạn nói là sự thật hay sự giả dối, liệu sự sợ hãi có thể thực sự kết thúc. Thế là tôi dùng thời gian, tôi bàn luận với bạn, tôi muốn tìm ra, học hành, thế là bộ não của tôi thật năng động để tìm ra, không phải để được chỉ bảo phải làm gì. Thế là khoảnh khắc tôi bắt đầu tìm hiểu, làm việc, quan sát toàn chuyển động của sự sợ hãi, kế tiếp tôi chấp nhận nó và nói, ‘Ồ, tôi thích sống trong sự sợ hãi’, hoặc tôi chuyển động khỏi nó. Khi bạn thấy điều đó, có một thay đổi trong những tế bào não.

Quá đơn giản nếu bạn có thể nhìn ngắm vấn đề này một cách rất đơn giản. Có một thay đổi – giải thích nó hơi hơi phức tạp một tí – trong chính những tế bào não, không qua bất kỳ nỗ lực nào, không qua ý chí hay qua bất kỳ động cơ nào, khi có sự nhận biết. Sự nhận biết là khi có nhìn ngắm mà không có một chuyển động của suy nghĩ, khi có sự yên lặng tuyệt đối của ký ức, mà là thời gian, mà là suy nghĩ. Nhìn ngắm cái gì đó mà không có quá khứ. Hãy thực hiện nó. Hãy nhìn ngắm người nói mà không có tất cả sự hồi tưởng bạn đã tích lũy về ông ta. Hãy nhìn ngắm ông ta, hãy nhìn ngắm người cha của bạn, người mẹ của bạn, người chồng, người vợ, người con gái của bạn, và vân vân – không đặt thành vấn đề người nào – hãy nhìn ngắm mà không có bất kỳ sự hồi tưởng và sự tổn thương và sự tội lỗi thuộc quá khứ đang hiện diện. Chỉ nhìn ngắm. Khi bạn nhìn ngắm như thế

mà không có tất kỳ thành kiến, vậy là có sự tự do khỏi cái mà đã là.

Brockwood Park, ngày 30 tháng 8 năm 1983

Từ quyển Thế giới Hòa bình

Tất cả mọi điều chúng ta đang nói là: Suy nghĩ có cần thiết trong những lãnh vực nào đó, nó không cần thiết trong những lãnh vực khác. Điều đó đòi hỏi nhiều quan sát, chú ý, ân cần để tìm ra nơi nào suy nghĩ không cần thiết. Đúng chứ? Nhưng chúng ta quá nôn nóng, chúng ta môn nắm bắt nó thật mau lẹ, giống như uống một viên thuốc chữa bệnh nhưc đầu. Nhưng chúng ta không bao giờ tìm ra nguyên nhân của bệnh nhưc đầu là gì.

Brockwood Park, ngày 25 tháng 8 năm 1984

Người nói đang kể một câu chuyện hoang đường? Hay ông ta đang **đ**ẫn tả hay phát biểu những sự kiện? Và những sự kiện đó là: Không có tình yêu. Người ta có thể nói về tình yêu, ‘Ồ, tôi thương yêu cô ấy nhiều lắm’ – bạn biết tất cả việc đó rất rõ. Và trong đó có sự phụ thuộc, sự quyến luyến, sự sợ hãi, sự thù hận, dần dần sự ghen tuông, toàn bộ máy của sự liên hệ con người cùng tất cả phiền muộn, sợ hãi, mất mát, lợi lộc, thất vọng, đau khổ của nó. Làm thế nào tất cả điều đó có thể kết thúc để cho chúng ta có sự liên hệ thực sự lẫn nhau, giữa người đàn ông và người đàn bà? Liệu nó là sự hiểu biết về lẫn nhau? Làm ơn, hãy quan sát nó, làm ơn hãy suy nghĩ nó. Tôi biết người vợ của tôi – mà có nghĩa gì? Khi bạn nói, ‘Tôi biết cô ấy, cô ấy là người vợ của tôi’, điều đó có nghĩa gì? Hay người bạn gái của tôi, hay bất kỳ người nào. Liệu nó là tất cả vui thú, đau khổ, lo âu, ghen tuông, đấu tranh cùng thỉnh thoảng những lóe sáng của hân hoan? Liệu tất cả điều đó là bộ phận của tình yêu? Liệu quyến luyến là tình yêu? Tôi đang đưa ra những câu hỏi này, hãy tìm hiểu nó, hãy tìm ra. Người ta quyến luyến đến người vợ của người ta, quyến luyến sâu đậm. Điều gì được bao hàm trong sự quyến luyến đó? Tôi không thể đứng một mình, vì vậy tôi phải phụ thuộc vào người nào đó, dù đó là một người vợ hay người chồng hay người phân tâm học hay người đạo sư nào đó, và tất cả vô lý đó! Nơi nào có quyến luyến, có sợ hãi mất

mát, một ý thức của sự chiêm hữu sâu thẳm, và vì vậy nó nuôi dưỡng sự sợ hãi. Bạn biết tất cả điều này.

Vì vậy, liệu chúng ta có thể quan sát sự kiện của sự liên hệ của chúng ta và tự-khám phá cho chính chúng ta vị trí của suy nghĩ trong sự liên hệ? Như chúng ta đã nói, suy nghĩ bị giới hạn, mà là một sự kiện. Nếu trong sự liên hệ của chúng ta, suy nghĩ là một nhân tố nổi bật, vậy thì trong sự liên hệ đó nhân tố đó đang gây giới hạn, thế là sự liên hệ lẫn nhau của chúng ta bị giới hạn và vì vậy chắc chắn phải nuôi dưỡng sự xung đột. Có sự xung đột giữa người Á rập và người Do thái, bởi vì mỗi người đang bám vào tình trạng bị quy định riêng của anh ấy, mà có nghĩa đang bị lập trình; mỗi con người bị lập trình giống như một máy tính. Tôi biết nghe có vẻ tàn nhẫn lắm nhưng nó là một sự kiện. Khi bạn được bảo bạn là một người Ấn từ niên thiếu, phụ thuộc vào một loại tôn giáo hay xã hội nào đó, bạn bị quy định, và trong phần còn lại thuộc sống của bạn, bạn là người Ấn, hay người Anh, người Pháp, người Đức, hay người Nga, hay bất kỳ người gì. Vậy là kia kia nó đây nè.

Vì vậy, sự liên hệ của chúng ta, mà đáng ra phải là sự việc lạ thường nhất trong sống, lại là một trong những nguyên nhân của sự phí phạm sống của chúng ta. Chúng ta đang phí phạm sống của chúng ta trong những liên hệ của chúng ta. Khi bạn thực sự thấy đây là một sự kiện, hãy trao sự chú ý của bạn vào nó, đó là, hãy hiểu rõ rất sâu thẳm bản chất của suy nghĩ và thời gian, mà không liên quan gì đến tình yêu. Suy nghĩ và thời gian là một chuyển động trong bộ não. Và tình yêu ở phía bên ngoài của bộ não. Làm ơn hãy thâm nhập điều này rất cẩn thận bởi vì cái gì ở phía bên trong của hộp sọ rất quan trọng, nó vận hành như thế nào, những cản trở của nó là gì, tại sao nó bị giới hạn, tại sao có ý thức liên tục này của huyền thuyên, suy nghĩ này đuổi theo suy

nghĩ khác, một chuỗi của những hồi tưởng, những phản ứng, những phản hồi, toàn kho lưu trữ của ký ức, và chắc chắn ký ức không là tình yêu. Vì vậy, tình yêu không thể hiện diện, đúng chứ, phía bên trong của bộ não, phía bên trong của hộp sọ. Và khi chúng ta chỉ luôn luôn sống phía bên trong của hộp sọ, tất cả những ngày tháng thuộc sống của chúng ta, đang suy nghĩ, đang suy nghĩ, đang suy nghĩ, vấn đề tiếp nối vấn đề, mà là sống phía bên trong sự giới hạn, chắc chắn điều đó phải nuôi dưỡng sự xung đột và sự đau khổ.

Madras, ngày 2 tháng 1 năm 1983

Từ quyển **Cái trí Không Đo lường**

Từ bi là gì? – không phải sự định nghĩa mà bạn có thể tra cứu trong một quyển từ điển. Sự liên hệ giữa tình yêu và từ bi là gì, hay chúng là cùng chuyển động? Khi chúng ta sử dụng từ ngữ ‘sự liên hệ’, nó hàm ý một phân hai, một tách rời, nhưng chúng ta đang hỏi tình yêu có vị trí gì trong từ bi, hay tình yêu là sự diễn tả tột đỉnh của từ bi? Làm thế nào bạn có thể có từ bi nếu bạn phụ thuộc vào bất kỳ tôn giáo nào, theo sau **l**át kỳ đạo sư nào, tin tưởng cái gì đó, tin tưởng những quyển sách cổ xưa của bạn, và vân vân, bị quyền luyến vào một kết luận? Khi bạn chấp nhận vị đạo sư của bạn, bạn đã đến một kết luận; hay khi bạn tin tưởng mãnh liệt vào Thượng đế hay một đấng cứu rỗi, cái này hay cái kia, liệu có thể có từ bi? Bạn có lẽ làm công việc xã hội, giúp đỡ những người nghèo khổ do bởi thương hại, thông cảm, nhân từ; nhưng liệu tất cả điều đó là tình yêu và từ bi? Trong hiểu rõ bản chất của tình yêu, có chất lượng đó mà là cái trí trong quả tim, đó là thông minh. *Thông minh là hiểu rõ hay khám phá tình yêu là gì. Thông minh không liên quan gì đến suy nghĩ, đến lợi, đến hiểu biết.* Bạn có lẽ rất lợi trong công việc học hành của bạn, trong công việc của bạn, trong có thể tranh luận rất khéo léo, có lý lẽ, nhưng đó không là thông minh. Thông minh theo cùng tình yêu và từ bi, và bạn

không thể bắt gặp thông minh đó như một cá thể. Từ bi không là từ bi của bạn hay từ bi của tôi, giống như suy nghĩ không là suy nghĩ của bạn hay suy nghĩ của tôi. Khi có thông minh, không có ‘tôi’ và ‘bạn’. Và thông minh không trú ngụ trong quả tim của bạn hay cái trí của bạn. Thông minh đó mà là tối thượng hiện diện khắp mọi nơi. Chính là thông minh đó mà chuyển động quả đất và những bầu trời và những vì sao, bởi vì đó là từ bi.

Bắt đầu dịch ngày: 13:00 ngày 29 tháng 7 năm 2010
Dịch xong: 14:00 ngày 23 tháng 8 năm 2010
Kết thúc: 15:00 ngày 07 tháng 12 năm 2010
In sách: 16-2-2010

Đã dịch: [\[www.jkrishnamurtiongkhong.com\]](http://www.jkrishnamurtiongkhong.com)

- 1 – Sổ tay của Krishnamurti (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Krishnamurti's Notebook
- 2 – Ghi chép của Krishnamurti (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Krishnamurti's Journal
- 3 – Krishnamurti độc thoại (Dịch 2006 - Sửa 3-2013)
Krishnamurti to Himself
- 4– Ngẫm nghĩ hàng ngày cùng Krishnamurti
Dịch 2005 - Sửa 3-2013
Daily Meditation with Krishnamurti
- 5 – Thiền định 1969 (Dịch 2005 - Sửa 3-2013)
Meditation 1969
- 6 – Thư gửi trường học (Dịch 7-2008 – Sửa 3-2013)
Letters to Schools
- 7 – Nói chuyện cuối cùng 1985 tại Saanen
Dịch 2007 - Sửa 2012
Last Talks at Saanen 1985
- 8 – Nghĩ về những điều này (Dịch 2006 - Sửa 3-2013)
Think on these things
- 9 – Tương lai là ngay lúc này (Dịch 9-2008)
The Future is now
- 10 – Bàn về Thượng đế (Dịch 10-2008)
On God
- 11– Bàn về liên hệ (Dịch 2008)
On Relationship
- 12 – Bàn về giáo dục (Dịch 2007 - Sửa 10-2012)
On Education
- 13 – Bàn về sống và chết (Dịch 2-2009)
On living and dying
- 14 – Bàn về tình yêu và sự cô độc (Dịch 2-2009)
On Love and Loneliness

- 15 – Sự thức dậy của thông minh- Tập I/II
Dịch 2009 - Sửa 2-2013
The Awakening of Intelligence
- 16 – Bàn về xung đột (Dịch 4-2009)
On Conflict
- 17 – Bàn về sợ hãi (Dịch 7-2009)
On Fear
- 18 – Vượt khỏi bạo lực (Dịch 6-2009)
Beyond Violence
- 19 – Bàn về học hành và hiểu biết (Dịch 8-2009)
On Learning and Knowledge
- 20 – Sự thức dậy của thông minh-Tập II/II
Dịch 2009 – Sửa 2-2013
The Awakening of Intelligence
- 21 – Nghi vấn không đáp án (Dịch 2009)
The Impossible Question
- 22 – Tự do đầu tiên và cuối cùng (Dịch 4-2010 - sửa 2013)
The First and Last Freedom
- 23 – Bàn về kiếm sống đúng đắn
Dịch 1-2010 - sửa 3-2013
On Right Livelihood
- 24– Bàn về thiên nhiên và môi trường (Dịch 5-2010)
On Nature and The Environment
- 25– Tương lai của nhân loại (Dịch 5-2010)
The Future of Humanity
- 26– Sự kết thúc của thời gian (Dịch 5-2010)
The Ending of Time
- 27– Sống chết của Krishnamurti (Dịch 2009)
The Life and Death of Krishnamurti
A Biography by Mary Lutyens
- 28–Trách nhiệm với xã hội (Dịch 6-2010)
Social Responsibility
- 29– Cá thể và xã hội (Dịch 7-2010)

Individual & society

- 30- Cái gương của sự liên hệ (Dịch 11-2010)
The Mirror of Relationship
- 31- Bàn về cái trí và suy nghĩ (Dịch 8-2010)
On mind & thought
- 32- Tại sao bạn đang được giáo dục? (Dịch 2-2011)
Why are you being educated?
- 33- Bàn về Sự thật (Dịch 3-2011)
On Truth
- 34- Tiểu sử của Krishnamurti – Tập I/II (Dịch 5-2011)
Krishnamurti's biography by Pupul Jayakar
- 35- Tiểu sử của Krishnamurti – Tập II/II (Dịch 6-2011)
Krishnamurti's biography by Pupul Jayakar
- 36- Truyền thống và Cách mạng (Dịch 7-2011)
Tradition & Revolution
- 37- Khởi đầu của học hành (Dịch 8-2011)
Beginnings of Learning
- 38- Giáo dục và ý nghĩa của sống (Dịch 9-2011)
Education and Significance of Life
- 39- Cuộc đời trước mặt (Dịch 10-2011)
Life Ahead
- 40- Gặp gỡ sự sống (Dịch 11-2011)
Meeting Life
- 41- Giới hạn của suy nghĩ (Dịch 12-2011)
The Limits of Thought
- 42- Lửa trong cái trí (Dịch 2-2012)
Fire in the mind
- 43- Nói chuyện tại Nhà bếp (Dịch 2011)
1001 Bữa trưa cùng J. Krishnamurti
The Kitchen Chronicles
1001 Lunches with J. Krishnamurti
- 44- Nói chuyện cùng sống Tập I/III (Dịch 2012)
Commentaries on living-First Series
- 45- Bàn về tự do (Dịch 12-2012)

On Freedom

46-Thâm nhập Thấu triệt (Dịch 3-2013)

Exploration Into Insight

47- Nói chuyện cùng sống Tập II/III (Dịch 3-2013)

Commentaries on living - Second Series

48- Nói chuyện cùng sống Tập III/III (Dịch 4-2013)

Commentaries on Living-Third Series